

# **Phân định thiêng liêng**

**Nihil Obstat**

*Thủ Đức ngày 15/08/2021*

FX Nguyễn Hai Tính, SJ, STD

Censor librorum

**Imprimi potest**

*Thủ Đức ngày 22/08/2021*

Vincent Phạm Văn Mầm, SJ

Giám Tỉnh Dòng Tên

**Tủ Sách Linh Đạo Inhã 2021**

© Tỉnh Dòng Tên Việt Nam

Giuse Phạm Thanh Liêm, S.j.

**PHÂN ĐỊNH THIÊN LIÊM**  
**THEO THÁNH INHAXIÔ LOYOLA**

NHÀ XUẤT BẢN



# MỤC LỤC

<b>NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT.....</b>	<b>11</b>
<b>DẪN NHẬP.....</b>	<b>13</b>
<b>I. TRI THỨC- CHÂN LÝ- THỰC TẠI .....</b>	<b>17</b>
<b>1. Tri thức.....</b>	<b>18</b>
a. Biết.....	18
b. Tin.....	20
<b>2. Lý trí và Lời .....</b>	<b>23</b>
a. Lý trí.....	23
b. Lời về Thực Tại.....	23
<b>3. Chân lý &amp; Sự Thực.....</b>	<b>25</b>
a. Chân lý.....	25
b. Sự thật/Thực tại.....	26
c. Ngọn đèn dầu tắt đừng nghe trẻ.....	28
<b>II. THIÊN CHÚA VÀ THÁNH Ý THIÊN CHÚA.....</b>	<b>29</b>
<b>1. Thiên Chúa yêu thương .....</b>	<b>30</b>

<b>2. Thập giới tỏ lộ ý muốn của Thiên Chúa .....</b>	<b>31</b>
<b>3. Lời Nhập Thể mặc khải Thiên Chúa và thánh ý của Ngài .....</b>	<b>33</b>
a. Giới răn yêu thương.....	34
b. Tám mối phúc, đặc biệt, mối phúc nghèo và sỉ nhục.....	35
c. Tự hủy vì yêu.....	35
<b>4. Thánh Thần ở với và dạy dỗ con người.....</b>	<b>36</b>
<b>III. PHÂN ĐỊNH</b>	
<b>ĐỂ BIẾT THÁNH Ý THIÊN CHÚA .....</b>	<b>40</b>
<b>1. Các thần tác động .....</b>	<b>40</b>
<b>2. Phân biệt lành dữ là một ơn.....</b>	<b>42</b>
<b>3. Phân định là việc cần thiết.....</b>	<b>43</b>
<b>4. Điều kiện để phân định.....</b>	<b>45</b>
<b>IV. LINH ĐẠO I-NHÃ.....</b>	<b>48</b>
<b>1. Chọn Thiên Chúa trên hết         (AMDG &amp; Bình Tâm) .....</b>	<b>49</b>
<b>2. Tội nhân được Thiên Chúa yêu thương tha thứ .</b>	<b>50</b>

<b>3. Được Chúa mời gọi cộng tác cứu độ con người .</b>	<b>54</b>
<b>4. Chọn Đức Giêsu là lý tưởng sống.....</b>	<b>55</b>
a. Hiểu Chúa hơn, để yêu Chúa hơn và theo Chúa hơn .....	55
b. Đồng hình đồng dạng với Chúa hơn .....	56
<b>5. Nên giống Đức Giêsu vì yêu .....</b>	<b>59</b>
a. Chọn nên giống Đức Giêsu nghèo và bị sỉ nhục .....	59
b. Yêu như Đức Giêsu: yêu đến cùng.....	61
<b>6. Bình an tươi vui triển nở hạnh phúc .....</b>	<b>63</b>
<b>7. Tất cả là hồng ân Thiên Chúa ban .....</b>	<b>65</b>
<b>V. THỰC HÀNH LINH ĐẠO INHÃ .....</b>	<b>67</b>
<b>1. Cầu nguyện .....</b>	<b>68</b>
a. Nhiều cách cầu nguyện.....	68
b. Các bước cầu nguyện .....	70
c. Ý thức Thiên Chúa hiện diện và ở với Chúa .....	75
d. Cầu nguyện để trở nên một với Thiên Chúa .....	76
e. Cầu nguyện chính yếu là tâm sự.....	78

<b>2. Xét gẫm như phân định thiên liêng .....</b>	<b>81</b>
a. Nguyên tắc chính yếu .....	83
b. An ủi hay sầu khổ .....	84
c. Những câu hỏi gợi ý giúp xét gẫm .....	88
d. Cầu nguyện không được tốt hay bị sa sút .....	90
e. Tại sao tôi bị cám dỗ nhiều về điều này .....	93
<b>3. Hồi tâm xét mình như phân định thiên liêng ..</b>	<b>98</b>
a. Các bước gợi ý giúp hồi tâm xét mình .....	99
b. Cảm tạ Thiên Chúa vì những hồng ân kỳ diệu .....	100
c. Bắt đầu lại khi thấy rõ mình hơn .....	101
d. Cầu nguyện ngăn dựa vào chính đời sống .....	102
<b>4. Phân định ơn gọi .....</b>	<b>102</b>
a. Lựa chọn theo thánh Inhaxiô .....	106
b. Điều kiện để làm việc lựa chọn tốt .....	106
c. Lựa chọn .....	107
d. Dấu chỉ việc lựa chọn được làm đúng .....	109
<b>5. Phân định tông đồ .....</b>	<b>110</b>

---

a. Cứu độ con người .....	110
b. Cộng tác với Chúa để giúp con người .....	113
c. Phân định việc tông đồ ưu tiên .....	115
<b>6. Phân định chung, phân định cộng đoàn.....</b>	<b>119</b>
<b>7. Chia sẻ thiêng liêng .....</b>	<b>123</b>
a. Chia sẻ Lời Chúa .....	124
b. Chia sẻ cầu nguyện.....	125
c. Chia sẻ tông đồ.....	126
d. Chia sẻ đời sống.....	126
e. Chia sẻ thiêng liêng .....	127
<b>KẾT .....</b>	<b>129</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>131</b>
<b>Biên bản cuộc nghị luận về việc thành lập dòng Giêsu.....</b>	<b>131</b>
<b>Phân Định Chung (Arturo Sosa, SJ).....</b>	<b>143</b>
<b>THƯ MỤC .....</b>	<b>161</b>



## **NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT**

ĐHTL	Đồng Hành Thiêng Liêng
LH	Linh Hưởng
LT	Sách Linh Thao của thánh Inhaxiô Loyola
PĐTL	Phân Định Thiêng Liêng
TT	Tự Thuật (của thánh Inhaxiô)

Các chữ viết tắt tên sách Kinh Thánh  
theo bản dịch của Các Giờ Kinh Phụng Vụ

Các chữ viết tắt của Công Đồng Chung Vaticanô II  
theo bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện Piô X, Đà Lạt



## DẪN NHẬP

**P**hân định thiêng liêng để nhận biết thánh ý Thiên Chúa. Sách Các Vua quyển thứ hai (2V 22:8-13; 23:1-3) cho thấy chính tư tế và một số người đã giúp vua Giôsigia nhận ra thánh ý Thiên Chúa. Đức Giêsu trong Tin Mừng Matthêu (Mt 7:15-20) cho thấy có thể nhận ra tiên tri giả qua phân định: xem quả biết cây. Tiên tri giả lấy lời của mình và nói với người khác rằng đó là Lời Chúa (Gr 27:1-28:17). Tiên tri giả luôn có “Lời Chúa” cho những điều họ muốn; còn tiên tri thật thì phải hỏi Chúa, Chúa nói thì vị đó biết, Chúa không nói hay chưa nói, thì vị tiên tri đó không biết hay chưa biết.

Phân định thiêng liêng, là điều người ta đã làm từ ngàn xưa. Ở đây, phân định thiêng liêng được giới hạn như phân định thiêng liêng theo thánh Inhaxiô (1491-1556). Việc phân định thiêng liêng<sup>1</sup> (spiritual discernment) gồm cả việc phân định các thần (discernment of spirits) và phân định ý Chúa (discernment of God’s will).

Thánh Inhaxiô nói về phân định các thần trong xét gẫm sau mỗi lần cầu nguyện (LT 77), về phân định ơn gọi (để nhận ra Thiên Chúa muốn mình sống bậc sống nào)

---

<sup>1</sup> Jules J. Tonner, S.J., *Discerning God’s Will*, p. ix.

vào cuối tuần II của Linh Thao (LT 169-188), về phân định thiêng liêng (nhằm nhận ra ý muốn của Thiên Chúa) mỗi ngày trong những lần hồi tâm xét mình (LT 43). Phân định Inhã cũng được thực hiện khi làm cải thiện đời sống, để biết mình cần làm gì và làm như thế nào (LT 189).

Phân định thiêng liêng nhằm nhận ra và thực thi thánh ý Thiên Chúa. Thiên Chúa muốn tôi làm gì trong trường hợp này? Thiên Chúa muốn mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý (1Tm 2:4): tôi phải làm gì để bình an, tươi vui, triển nở và hạnh phúc như Thiên Chúa muốn? Phân định bậc sống hay ơn gọi: Thiên Chúa muốn tôi sống bậc sống nào? Thiên Chúa muốn tôi đi tu hay lập gia đình?

Việc phân định ơn gọi để nhận ra ý Chúa, được thực hiện chính yếu trên bình diện cá nhân, và có thể cả trên bình diện tập thể và cộng đoàn. Một người có thể nhận ra Ý Chúa về mình nhưng họ vẫn tự do để thực hiện hay không. Anh nhà giầu được Chúa mời bán bỏ tất cả để theo Chúa nhưng anh ta không làm (Mc 10:21-22). Thánh Phaolô và Matthêu nhận ra tiếng Chúa gọi và đã đi theo Ngài (Mt 9:9; Cv 9:1-25; LT 175). Thánh Inhaxiô và các bạn của Ngài đã làm phân định chung (tập thể) để nhận ra xem Chúa có muốn họ trở thành một dòng hay không. Điều này đã được thánh Inhaxiô và các bạn thực hiện vào mùa chay năm 1539 (xem phần Phụ Lục).

Để có thể làm phân định ý Chúa, cũng cần phải có thái độ nội tâm nào đó. Không phải ai cũng làm trọn Linh Thao được (LT 18). Và như vậy, không phải ai cũng làm việc chọn lựa bậc sống đúng đắn được. Vậy đâu là điều kiện để một người có thể làm Linh Thao và có thể làm chọn lựa? Để làm Linh Thao, người đó phải có lòng khao khát trở nên tốt hơn (LT 18) và quảng đại (LT 5). Để làm chọn lựa bậc sống, theo thánh Inhaxiô trong Linh Thao, người đó phải làm Linh Thao đạt yêu cầu. Đó là lý do tại sao việc chọn lựa bậc sống được đặt ở cuối tuần II của Linh Thao. Để có thể làm chọn lựa bậc sống cách đúng đắn và chính xác, người đó cần nhận biết mình là tội nhân nhưng được Thiên Chúa yêu thương tha thứ (LT 45-72), được Chúa mời gọi và họ sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi (LT 97-98), mong ước nên giống Đức Giêsu (LT 104), sẵn sàng sống nghèo và chấp nhận sỉ nhục khinh chê (LT 136-147), sẵn sàng bỏ quyển luyện lịch lạc để theo ý Thiên Chúa (LT 149-156). Bình tâm là thái độ không thể thiếu để có thể làm chọn lựa cách đúng đắn. Bình tâm là thái độ chọn Thiên Chúa và ý định của Ngài trên tất cả, còn những điều khác thì sao cũng được (LT 23).

Một số từ được dùng để dịch chữ discernment/discernement như biện phân/phân biệt/biện biệt/phân biện/phân định/nhận định. Những từ ngữ này thường là từ Hán Việt như chúng ta thấy: biện biệt (辨別), phân biệt (分別), phân định (分定), phân biện (分辨). Xin được chọn chữ phân định để dịch chữ discernment/discernement/分定.

Trong giáo trình Phân Định Thiêng Liêng này, đầu tiên sẽ bàn sơ qua về tương quan giữa Biết, Chân Lý, và Sự Thật (I), rồi về Thiên Chúa và Thánh Ý Ngài (II), kế tiếp về Phân Định để Biết Thánh Ý Thiên Chúa (III), sau đó sẽ xem Linh Đạo Inhã (IV) như một con đường giúp ta biết và đến với Thiên Chúa, rồi cuối cùng sẽ xem Phân Định Thiêng Liêng như việc Thực Hành Linh Đạo Inhã (V). Cuối cùng thêm phần phụ lục với tài liệu về phân định chung của Inhaxiô và các bạn đầu tiên về thành lập Dòng Giêsu (mùa chay 1539), và tài liệu về phân định chung của cha bề trên cả Dòng Tên Arturo Sosa SJ (27/09/2017).

## I. TRI THỨC- CHÂN LÝ- THỰC TẠI

**T**ri thức chi phối hành động, cung cách cư xử, và thái độ sống của mỗi người. Nó cũng ảnh hưởng tới cảm nhận hạnh phúc của con người.

Phân định thiêng liêng nhằm nhận biết thánh ý Thiên Chúa và thực thi Ý Ngài.

Vì con người, tạo vật nhờ Thiên Chúa mà hiện hữu, có lý trí và ý muốn, nên Đấng Tạo Hóa là hiện hữu tuyệt vời hơn con người vô cùng, không chỉ có lý trí và ý muốn, mà còn là nguồn Chân Thiện Mỹ.

Con người có thể biết Thiên Chúa và ý định của Ngài. Qua vũ trụ vạn vật, qua con người là tạo vật yêu thương, con người nhận biết Thiên Chúa như Đấng tự hữu, trọn lành, toàn tri, tuyệt mỹ. Thiên Chúa là Đấng yêu thương con người. Vì yêu thương, Ngài muốn tỏ lộ ý muốn của Ngài cho con người biết.

Con người diễn tả tri thức/phán đoán của mình bằng lời qua những mệnh đề phát biểu.

## 1. Tri thức

Biết là hành vi của chủ thể trở về với chính mình một khi đã hiện diện nơi khách thể. Biết cũng là từ ngữ được dùng để chỉ kiến thức một người sở đắc khi tương tác với vạn sự vạn vật. Biết là một khả năng của con người. Con người có thể biết vũ trụ vạn vật, biết mình, và biết Thiên Chúa.

Khi con người tra vấn về sự hiện hữu của Thiên Chúa, hàm chứa con người có khả năng biết Thiên Chúa, ít là biết Thiên Chúa hiện hữu. Khi con người biết mình giới hạn, biết mình có khả năng biết, biết mình đang yêu, hàm chứa đã biết Thiên Chúa là Đấng vô hạn, Đấng toàn tri, Đấng yêu thương, v.v.

### a. Biết

Biết không là có cái gì của đối tượng biết nơi chủ thể biết. Những hình ảnh về khách thể mà chủ thể biết vẫn là của chủ thể.

Karl Rahner<sup>2</sup> giải thích quan điểm của thánh Thomas Aquinô: “Trong điều kiện tại thế này, biết là hành vi chủ thể trở về với chính mình khi đã hiện diện nơi tha thể.”<sup>3</sup>

<sup>2</sup> K. Rahner, *L'Esprit dans le monde*, Mame 1968, p.91-92.139

<sup>3</sup> Thánh Thomas, ST. I, q. 84, a. 7, corp.: “impossibile est intellectum nostrum, secundum praesentis vitae statum, quo passibili corpori conjungitur, aliquid intelligere in actu, nisi convertendo se ad phantasmata.” (Lý trí chúng ta trong tình trạng hiện tại, tình trạng liên kết với thân xác, không thể biết gì (ở hiện thể) nếu không trở về với ảnh tượng.)

Hành vi biết được thực hiện qua phán đoán. Chẳng hạn, có cái gì đó. Đó là cái bàn. Cái bàn này màu xanh. Không có phán đoán, không có đúng sai. Đúng sai, là thuộc tính của phán đoán.

Câu nói “anh sai rồi” chưa chính xác. Chính xác phải nói: “phán đoán của anh về điều đó sai.”

### **Tri thức là của riêng mỗi người**

Tôi biết Thiên Chúa là tình yêu, Thiên Chúa yêu thương con người.

Tôi không thể cho anh tri thức đó. Không phải anh học thuộc mệnh đề đó, là anh biết. Tôi có thể chia sẻ về Thiên Chúa là tình yêu như tôi biết và cảm nghiệm; nhưng nếu anh chưa cảm thấy thì anh vẫn chưa biết (Thiên Chúa là tình yêu, là Đấng yêu thương anh vô cùng). “Ai yêu thương thì biết Thiên Chúa, ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu” (1Ga 4:7-8).

Tôi biết Thiên Chúa. Tri thức này là của tôi, thuộc về tôi. Cái biết của tôi, không là cái biết của anh, không là Thiên Chúa. Tri thức tôi có là của tôi, thuộc về tôi. Kho tàng đức tin, xét như là những mệnh đề đúng, những chân lý, có thể truyền đạt.

Tôi biết Thiên Chúa nhưng cái biết của tôi không là Thiên Chúa. Cái biết của tôi là của tôi.

Tri thức làm tôi có giá trị vì nó cũng là tôi. Nó làm tôi là tôi. Nó là giá trị của tôi.

### **Tri thức không thể cho**

Chủ thể biết và khách thể biết thường không là một. Chẳng hạn tôi biết anh, tôi biết Thiên Chúa; nhưng không phải vì vậy mà tôi là anh hoặc anh thuộc về tôi. Cũng tương tự vậy khi nói tôi biết Thiên Chúa.

Tôi biết. Cái biết của tôi, thuộc về tôi. Mỗi người biết khác nhau. Anh không thể cho tôi cái biết của anh. Cái biết của anh là của anh. Anh có thể giải thích, giúp tôi biết. Và một khi tôi biết, là tôi biết, là của tôi. Tri thức của mỗi người là của mỗi người, không thể cho, không thể mất. Có thể giúp người khác có, nhưng mình không mất, và cái người khác biết là của họ, không là của mình.

### **b. Tin**

Tin là từ ngữ có nhiều nghĩa.

#### **Tin như hành vi của lý trí: biết**

Tin có nghĩa như ý kiến, và có nghĩa như biết nhưng không có sự chắc chắn khách quan. Chẳng hạn tôi tin chiều nay trời mưa, tôi tin đội bóng A sẽ thắng đội bóng B trong cuộc đấu chiều nay. Sở dĩ nói tin như ý kiến không có sự chắc chắn khách quan vì có thể có những người khác không nghĩ như tôi.

Tin cũng có nghĩa là biết với sự chắc chắn chủ quan tuyệt đối. Chẳng hạn tin vũ trụ vạn vật như giác quan cảm nhận, hiện hữu thật (những người theo chủ thuyết hoài nghi không chấp nhận như vậy), tin vũ trụ vạn vật có liên hệ hỗ tương hữu cơ với nhau nên lý trí có thể biết những định luật chi phối vũ trụ vạn vật, nên lời diễn đạt tri thức. Những người hữu thần tin Thiên Chúa hiện hữu cũng có sự chắc chắn tuyệt đối như vậy.

### **Tin như hành vi của ý chí: chọn lựa**

Tin có đối tượng đặc biệt là ngôi vị. Hai anh chị yêu nhau, tin nhau, nên lập gia đình với nhau tuy dù họ biết người bạn mình là một hữu thể tự do, có thể thay đổi, nhưng họ tin và họ thể hứa chung thủy với nhau trọn đời. Tin nhau, nên biết nhau.

### **Nhờ tin nên biết**

Có cái biết dựa trên cái biết của người khác. Kinh nghiệm của một người với Tuyệt Đối, hay với ai đó (ngôi vị nào đó), thuộc về cái biết của người khác. Nếu tôi tin vào người đó, thì tôi biết; nếu tôi không tin, thì tôi không biết. Lấy thí dụ kinh nghiệm với Chúa Phục Sinh của các tông đồ. Hôm nay chúng ta không thấy Đức Giêsu Phục Sinh, nhưng nếu chúng ta tin vào các tông đồ, chúng ta nhận biết Đức Giêsu đã phục sinh. Đây cũng được gọi là biết do tin. Nhờ tin mà biết. Chúng ta biết bánh rượ trong Thánh

Lẽ sau truyền phép, là Mình và Máu Đức Giêsu. Cái biết này chỉ có khi người ta tin Đức Giêsu là Thiên Chúa Nhập Thể.

### **Ánh sáng đức tin**

Nhờ ánh sáng, con mắt (tôi) nhận ra sự vật; qua vạn sự vạn vật và các biến cố như lời, lý trí (tôi) nhận biết Thiên Chúa. Qua vũ trụ vạn vật, tôi nhận biết Thiên Chúa là Đấng tự hữu, thiện hảo, tuyệt mỹ, toàn tri toàn năng. Cũng vậy, nhờ tin vào các tông đồ, tin vào Đức Giêsu, tôi nhận biết Thiên Chúa là Ba Ngôi Vị, nhận biết bánh rượu sau truyền phép là Mình Máu Đức Giêsu Phục Sinh.

Thiên Chúa mặc khải chính Ngài qua vũ trụ vạn vật, qua mặc khải tự nhiên. Qua việc can thiệp vào dòng lịch sử dân Do Thái, Thiên Chúa cũng mặc khải cách đặc biệt cho dân Do Thái, và qua dân Do Thái cho con người. Thiên Chúa cũng mặc khải chính Ngài qua những con người có tương quan với Ngài một cách đặc biệt, đây là mặc khải thần bí huyền nhiệm.

Tin không chỉ là hành vi của lý trí mà còn là hành vi của ý chí nữa. Tin xét như đối tượng biết, là kho tàng chân lý, kho tàng đức tin, những điều chúng ta tin/biết là đúng, được Thiên Chúa dạy bảo qua Giáo Hội. Tin xét như hành vi nhân linh, có đối tượng là ngôi vị mà chúng ta tin tưởng (ngôi vị nhân linh) hay phó thác tuyệt đối (Thiên Chúa).

## 2. Lý trí và Lời

Lời, theo tiếng Hy Lạp, vừa có nghĩa là lời vừa có nghĩa là lý trí. Vạn sự vạn vật như lời, qua đó, lý trí biết. Một hành vi tự do luôn hàm chứa lý trí và ý chí. Không có lý trí, không có tri thức, và như vậy không có tự do.

### a. Lý trí

Tri thức, luôn hàm chứa lý trí. Không có tri thức nếu không có lý trí. Không có lý trí, người ta không biết được. Tin cũng là biết, nhưng không chỉ là hành vi của lý trí, nhưng của ý chí nữa. Không có lý trí, cũng không thể tin.

Ngũ quan, giúp con người giao tiếp với thực tại. Với những kinh nghiệm, qua lý trí, con người biết những định luật chi phối vạn vật tự nhiên. Với vũ trụ vạn vật như lời, dấu chỉ, người ta nhận biết Thiên Chúa.

Con người biết Thiên Chúa qua/nhờ/bằng lý trí của mình. Không nhờ lý trí, con người không có tri thức, và không biết Thiên Chúa.

### b. Lời về Thực Tại

Để có hành vi biết, hàm chứa phải có chủ thể biết, đối tượng biết, và lời diễn tả thực tại. Hành vi biết cũng hàm chứa chủ thể biết, lời diễn tả thực tại, và chính thực tại có tương quan hữu cơ với nhau.

## Lời diễn tả thực tại

Đứng trước một thực tại, tôi có thể biết về thực tại, và tôi dùng lời diễn tả tri thức. Thực tại có thể ở ngoài tôi, chẳng hạn một cảnh đẹp mà tôi đã thăm viếng, nhưng tri thức là của tôi, là một với tôi. Tôi có thể diễn tả về thực tại đó bằng lời (nói) hoặc bằng viết ra. Lời được viết ra là của tôi, và một khi được viết ra cũng có thể đọc lập với tôi.

Tôi biết, và tôi dùng lời để diễn tả tri thức của tôi; tuy nhiên kinh nghiệm cho chúng ta thấy nhiều khi lời không diễn tả trọn vẹn cái biết của chúng ta. Lời của tôi diễn tả tri thức của tôi về thực tại, nhưng tri thức và lời của tôi về thực tại cũng không trùng nhất với nhau.

Qua lời về thực tại của ai đó, tôi có thể biết thực tại. Chẳng hạn những bài viết về Đức Giáo Hoàng, giúp tôi biết về Đức Giáo Hoàng. Lời giúp chủ thể biết về thực tại qua những lời về thực tại đó.

Lời có thể là vạn sự vạn vật, như dấu chỉ, để một người có thể nhận ra Đấng tạo hóa. Vạn sự vạn vật có thể là dấu chỉ là lời để một người nhận ra Thiên Chúa (hiện hữu). Đứng trước con người yêu thương nhau, người ta có thể nhận ra Thiên Chúa là Đấng yêu thương. Con người thông minh, người ta nhận ra Thiên Chúa là Đấng toàn tri, v.v...

Lời giúp tôi biết về thực tại.

## Lời về thực tại không là thực tại

Lời diễn tả tri thức qua phán đoán. Lời không trùng nhất với tri thức. Tri thức không trùng nhất với thực tại (trừ phi Lời Thiên Chúa là chính Thiên Chúa).

Lời của người ta về tôi không là tôi. Tôi có thể bị ảnh hưởng bởi lời của người ta.

Người ta có thể có phán đoán về ai đó. Đó là phán đoán của người ta; và phán đoán/tri thức này có thể đúng hay sai. Tri thức của người ta về tôi không là một với tôi. Lời về thực tại và thực tại, là hai hiện hữu. Người ta nói không hay không tốt về tôi, không có nghĩa là tôi không tốt.

### 3. Chân lý & Sự Thật

Chân lý và sự thật được nhiều người hiểu đồng nghĩa với nhau, trùng khít với nhau, là một; tuy nhiên chân lý là thuộc tính của một phán đoán, của một mệnh đề. Phán đoán là hữu thể của lý trí. Sự thật là thực tại, là hữu thể độc lập với lý trí của con người.

#### a. Chân lý

Phán đoán là tri thức, được diễn tả bằng lời, bằng mệnh đề. Một phán đoán có thể đúng hoặc sai. Chân lý là sự tương hợp giữa lý trí và thực tại.

Tôi biết, nhưng tri thức này, được diễn tả bằng một mệnh đề, có thể đúng hay không đúng. Một mệnh đề diễn

tả một phán đoán đúng, gọi là chân lý. Định tín “Đức Maria là Đấng vô nhiễm nguyên tội” và “Đức Giêsu là người thật và là Thiên Chúa thật” là chân lý đối với Kitô hữu.

### **b. Sự thật/Thực tại**

Để biết một phán đoán/tri thức/mệnh đề có đúng không, có là chân lý không, cần tiêu chuẩn là thực tại. Thực tại hay sự thật là tiêu chuẩn quy chiếu. Mệnh đề, ý kiến, phán đoán “anh X cao 1,9 mét” là đúng hay sai, có tiêu chuẩn là thực tại/sự thật “anh X.”

Tri thức của một người, thuộc về người đó. Lời được phát biểu ra, thuộc về người phát biểu và cũng có thể độc lập với người phát biểu. Lời được phát biểu, diễn tả tri thức, có thể đúng hoặc sai, có thể là chân lý hay không. Để biết một lời, một mệnh đề (được phát biểu) đúng hay sai, là chân lý hay không, cần thực tại/sự thật làm tiêu chuẩn.

Đúng hay sai, là thuộc tính của mệnh đề, của lời, của phán đoán, của tri thức. Tri thức, phán đoán là hữu thể của hiện hữu ngôi vị, không độc lập với hiện hữu ngôi vị. Sự thật hay thực tại, là hiện hữu độc lập với hữu thể tri thức (thể tri).

Một mệnh đề, cho dù là đúng, là chân lý, vẫn có thể bị hiểu không đúng. Chúng ta có thể thấy điều này nơi công thức định tín Đức Giêsu đồng bản thể với Thiên Chúa. Có nhiều người thuộc trường phái Arius hoặc Semi-Arius vẫn

muốn hiểu là nếu nói Đức Giêsu đồng bản thể với Thiên Chúa thì sẽ làm cho người ta hiểu là có hai Thiên Chúa, nên họ đề nghị dùng chữ Omoiousios.

Cũng có những đoạn Kinh Thánh (Kinh Thánh là Lời Chúa và như vậy không sai lầm) bị hiểu lầm, chẳng hạn Ga 14:28 bị Arius và những người theo lập trường của ông dựa vào để nói Đức Giêsu thấp kém hơn Thiên Chúa (theo hữu thể), và như vậy, Đức Giêsu không ngang hàng với Thiên Chúa, không là Thiên Chúa thật. Một mệnh đề đúng, một chân lý, vẫn có thể bị hiểu sai. Kinh Thánh vẫn có thể bị hiểu sai, bị giải thích sai.

Một mệnh đề, một phát biểu bị hiểu sai, được đính chính bởi người phát biểu mệnh đề đó. Kinh Thánh nếu bị hiểu sai, sẽ được Giáo Hội, hiểu như được Thánh Thần dùng, để giải thích đúng ý Thiên Chúa như là tác giả của Kinh Thánh.

Vì chúng ta không thấy không nghe Thiên Chúa (là Đấng thiêng liêng) bằng con mắt và lỗ tai bằng xương bằng thịt của mình, nên Giáo Hội giúp ta hiểu đúng Kinh Thánh. Cũng tương tự vậy trong lãnh vực phân định thiêng liêng, những gì người phân định cho là thánh ý Thiên Chúa cho họ, cũng phải không được đi ngược với những gì Giáo Hội hiểu về Thiên Chúa.

Với lời phát biểu thuộc phạm vi trần thế, thực tại trần thế là chuẩn quy chiếu để nhận biết phát biểu đó đúng

hay sai. Nơi phân định thần loại, nhận định các thần, phân định thiên liêng, thì Kinh Thánh, lời giải thích của Giáo Hội, truyền thống Kitô giáo, là quy chuẩn để giúp xác định điều gì đó là thánh ý Thiên Chúa (cho tôi).

### **c. Ngọn đèn dầu tắt đừng nghe trẻ**

“Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ.” Người già có nhiều kinh nghiệm, có thể nói cho ta biết những gì mình chưa biết. Em bé nói thật, khi muốn biết chuyện gì xảy ra trong nhà, hỏi em bé thì sẽ biết chuyện, vì em bé không che giấu. Nhưng câu tục ngữ đó đúng tới mức nào?

Chuyện “miếu vợ chàng Trương” nói với chúng ta nhiều điều. Người chồng đi lính xa nhà khi con anh ta còn thơ bé chưa biết anh ta. Lâu sau người chồng trở về, trùng lúc người mẹ đi vắng, gặp con và nhận mình là cha của em bé; em bé nói không phải, nói đêm cha mới về. Người chồng hiểu lầm, ghen. Khi vợ về người chồng kết tội vợ. Người vợ không thể minh oan nên đã trầm mình tự tử. Tối đến khi người cha đốt đèn dầu, em bé chỉ bóng nói đó là cha mình. Người chồng vỡ lẽ, tìm vợ nhưng đã trễ...

Biết, cái biết này có đúng không, và nếu đúng thì đúng đến mức độ nào? Tri thức không đồng nhất với chủ thể biết, cũng không đồng nhất với đối tượng biết!

## II. THIÊN CHÚA VÀ THÁNH Ý THIÊN CHÚA

**T**ri thức rất quan trọng. Biết đúng, sống đúng, sẽ giúp người ta hạnh phúc đời này lẫn đời sau. “Sự sống đời đời là nhận biết Thiên Chúa chân thực và Đấng Cha sai là Đức Giêsu Kitô” (Ga 17:3).

Biết những điều Thiên Chúa làm, là biết Thiên Chúa. Thiên Chúa mặc khải chính Ngài, tỏ lộ ý muốn của Ngài cho con người. Biết ý định của Thiên Chúa, cũng là biết Thiên Chúa.

Con người biết Thiên Chúa qua vũ trụ vạn vật xét như là mặc khải tự nhiên. Hơn nữa, Thiên Chúa yêu thương con người, Ngài mặc khải. “Thầy không còn gọi các con là tôi tớ vì tôi tớ không biết việc chủ làm, nhưng Thầy gọi các con là bạn hữu vì những gì Thầy nghe biết nơi Cha Thầy thì Thầy cũng cho các con biết” (Ga 15:15).

Dưới đây xin trình bày tri thức căn bản về Thiên Chúa mà một người cần có để làm phân định thiêng liêng, để có phán đoán giống như Thiên Chúa.

## 1. Thiên Chúa yêu thương

Thiên Chúa là tình yêu. Vì yêu thương, Thiên Chúa tạo dựng con người. Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Thiên Chúa: có tri thức, biết yêu thương, bá chủ cá biển chim trời, nghĩa là làm chủ vũ trụ vạn vật chứ không làm nô lệ tạo vật<sup>4</sup>.

Thiên Chúa yêu thương con người. Ngài muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết Thiên Chúa (1Tm 2:4). Sự sống đời đời là chúng nhận biết Thiên Chúa và Đấng Ngài sai là Đức Giêsu Kitô.

Thiên Chúa là nhất, con người được quý trọng chỉ sau Thiên Chúa. Yêu mến Thiên Chúa hết linh hồn hết trí khôn hết sức lực, và yêu mến anh em như chính mình<sup>5</sup>.

<sup>4</sup> St 1: <sup>26</sup> Thiên Chúa phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất.”

<sup>27</sup> Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình,  
Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa,  
Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ.

<sup>28</sup> Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất.”

<sup>5</sup> Mc 12: <sup>29</sup> Đức Giê-su trả lời: “Điều răn đứng đầu là: Nghe đây, hỡi Ít-ra-en, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất.<sup>30</sup> Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực người.<sup>31</sup> Điều răn thứ hai là: Người phải yêu người thân cận như chính mình. Chẳng có điều răn nào khác lớn hơn các điều răn đó.”<sup>32</sup> Ông kinh sư nói với Đức Giê-su: “Thưa Thầy, hay lắm, Thầy nói rất đúng. Thiên Chúa là Đấng duy nhất, ngoài Người ra không có Đấng nào khác.”<sup>33</sup>

Chính cái biết, tri thức “Thiên Chúa yêu thương con người vô cùng” làm cho con người tin tưởng, bình an, hạnh phúc. Không có cái biết này, con người khó có thể sống an bình hạnh phúc nếu không muốn nói là không thể.

## 2. Thập giới tỏ lộ ý muốn của Thiên Chúa

Để mặc khải Thiên Chúa là tình yêu, Thiên Chúa đã tuyển chọn Abraham và dân tộc Do Thái. Qua tình yêu đối với dân Do Thái và đặc biệt qua Đức Giêsu, Thiên Chúa cho thấy Ngài yêu thương mọi dân tộc. Thiên Chúa đã đưa dân Do Thái ra khỏi Ai Cập và dẫn dân vào Đất Hứa. Thiên Chúa ban luật cho dân Do Thái qua Môsê trên núi Sinai<sup>6</sup>.

---

Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực, và yêu người thân cận như chính mình, là điều quý hơn mọi lễ toàn thiêu và hy lễ.”

<sup>6</sup> Xh 20: <sup>1</sup> Thiên Chúa phán tất cả những lời sau đây:

<sup>2</sup> “Ta là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai-cập, khỏi cảnh nô lệ.

<sup>3</sup> Ngươi không được có thần nào khác đối nghịch với Ta.

<sup>4</sup> Ngươi không được tạc tượng, vẽ hình bất cứ vật gì ở trên trời cao, cũng như dưới đất thấp, hoặc ở trong nước phía dưới mặt đất, để mà thờ.

<sup>5</sup> Ngươi không được phủ phục trước những thứ đó mà phụng thờ: vì Ta, ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, là một vị thần ghen tương. Đối với những kẻ ghét Ta, Ta phạt con cháu đến ba bốn đời vì tội lỗi của cha ông. <sup>6</sup> Còn với những ai yêu mến Ta và giữ các mệnh lệnh của Ta, thì Ta trọn niềm nhân nghĩa đến ngàn đời.

<sup>7</sup> Ngươi không được dùng danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi, một cách bất xứng, vì ĐỨC CHÚA không dung tha kẻ dùng danh Người một cách bất xứng.

<sup>8</sup> Ngươi hãy nhớ ngày sa-bát, mà coi đó là ngày thánh. <sup>9</sup> Trong sáu ngày, ngươi sẽ lao động và làm mọi công việc của ngươi. <sup>10</sup> Còn ngày thứ bảy là ngày sa-bát kính ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngươi. Ngày đó, ngươi

Luật thập giới, mười Lời Thiên Chúa ban cho dân Do Thái, là quà tặng vô giá Thiên Chúa ban cho con người. Thập giới bảo vệ sinh mạng và quyền lợi của con người, của mỗi người, của tôi. Không chỉ là tôi không được giết người, mà người khác không được làm tổn thương tôi và không được xâm phạm quyền lợi của tôi.

Thánh ý của Thiên Chúa được diễn tả qua thập giới. Các ngôn sứ, là những người nói Lời Chúa cho dân. Thiên Chúa muốn sao, các ngôn sứ nói như vậy với dân<sup>7</sup>. Các ngôn sứ

---

không được làm công việc nào, cả người cũng như con trai con gái, tôi tớ nam nữ, gia súc và ngoại kiều ở trong thành của người.<sup>11</sup> Vì trong sáu ngày, ĐỨC CHÚA đã dựng nên trời đất, biển khơi, và muôn loài trong đó, nhưng Người đã nghỉ ngày thứ bảy. Bởi vậy, ĐỨC CHÚA đã chúc phúc cho ngày sa-bát và coi đó là ngày thánh.

<sup>12</sup> Người hãy thờ cha kính mẹ, để được sống lâu trên đất mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người, ban cho người.

<sup>13</sup> Người không được giết người.

<sup>14</sup> Người không được ngoại tình.

<sup>15</sup> Người không được trộm cắp.

<sup>16</sup> Người không được làm chứng gian hại người.

<sup>17</sup> Người không được ham muốn nhà người ta, người không được ham muốn vợ người ta, tôi tớ nam nữ, con bò con lừa, hay bất cứ vật gì của người ta."

<sup>7</sup> Gr 1: <sup>4</sup> Có lời ĐỨC CHÚA phán với tôi rằng:

<sup>5</sup> "Trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hoá người, Ta đặt người làm ngôn sứ cho chư dân."

<sup>6</sup> Nhưng tôi thưa: "Ôi! Lạy ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng, con đây còn quá trẻ, con không biết ăn nói!"

<sup>7</sup> ĐỨC CHÚA phán với tôi:

"Đừng nói người còn trẻ!

Ta sai người đi đâu, người cứ đi;

giúp dân Chúa hiểu biết hơn về Thiên Chúa tình yêu, Đấng ký kết và luôn giữ giao ước với Dân. Ngôn sứ cũng giúp dân biết về chính họ hơn, đặc biệt khi họ không tuân giữ giao ước, không tuân giữ thập giới như điều kiện giao ước.

Thiên Chúa đã can thiệp vào dòng lịch sử của dân tộc Do Thái khi giải phóng dân Do Thái khỏi ách nô lệ bên Ai Cập, và vào thời cánh chung, Ngài đã cho Con Ngài nhập thể làm người. “Ngày xưa nhiều lần nhiều cách Thiên Chúa nói với chúng ta qua các tiên tri nhưng đến thời sau hết Ngài nói với chúng ta qua người Con” (Dt 1:1-2).

### **3. Lời Nhập Thể mặc khải Thiên Chúa và thánh ý của Ngài**

Một hài nhi sinh tại Bê Lem, được đặt tên Giêsu, sống ở Nadarét, và rao giảng ba năm nơi đất nước Do Thái thời tổng trấn Philatô. Khi rao giảng, Ngài nhận Ngài có quyền tha tội (Mc 2:5.7), có trước Abraham dù Ngài chưa được 50 tuổi (Ga 8:57-58), là một với Thiên Chúa (Ga 10:30), ngang hàng với Thiên Chúa (Mc 14:62). Người đã bị kết án tử hình thời Philatô làm tổng trấn Giuđêa.

---

Ta truyền cho người nói gì, người cứ nói.

<sup>8</sup> Đừng sợ chúng, vì Ta ở với người để giải thoát người”,  
- sấm ngôn của ĐỨC CHÚA.

<sup>9</sup> Rồi ĐỨC CHÚA giơ tay chạm vào miệng tôi và phán:  
“Đây Ta đặt lời Ta vào miệng người.

Sau khi Ngài được mai táng ba ngày nhiều người đã nói đã thấy Ngài. Những người này rao giảng rằng Ngài đã sống lại. Các môn đệ của Ngài nhớ lại những gì Ngài đã nói, và tin Ngài đúng là Đấng như Ngài đã nói về Ngài: Ngài là Con Thiên Chúa, là Thiên Chúa, là Thiên Chúa nhập thể.

Với biến cố Đức Giêsu, và với niềm tin Đức Giêsu là Thiên Chúa nhập thể, các tông đồ tin rằng “Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã cho Con Ngài nhập thể để những ai tin vào Người Con đó, sẽ được sống muôn đời” (Ga 3:16).

Thiên Chúa là tình yêu (1Ga 4:8.16).

### **a. Giới răn yêu thương**

Khi Đức Giêsu rao giảng, Ngài dạy người ta yêu thương. Không chỉ yêu thương tha nhân như yêu thương chính mình (Lv 19:18; Mt 22:39), mà yêu thương tha nhân như Đức Giêsu đã yêu thương: “anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13:34).

Thiên Chúa là tình yêu. Ai yêu thương thì biết Thiên Chúa. Ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa vì Thiên Chúa là tình yêu (1Ga 4:8). Không ở trong Thiên Chúa, không yêu thương như Thiên Chúa, thì không biết Thiên Chúa, không biết ý định của Thiên Chúa, không biết ý muốn của Thiên Chúa, và như vậy không thể làm phân định được.

## **b. Tám mối phúc, đặc biệt, mối phúc nghèo và sĩ nhục**

Đức Giêsu không chỉ dạy mà Ngài còn sống điều Ngài dạy. Ngài dạy người ta về tám mối phúc (Mt 5:1-12).

Người đời cho rằng giàu có địa vị là mối phúc, còn Đức Giêsu lại cho rằng nghèo, đặc biệt là tinh thần nghèo khó, không bám víu vào của cải hoặc tạo vật, mới là mối phúc. Không chỉ dạy mà Ngài sống. Ngài có cha có mẹ thuộc thành phần nghèo, là Đức Mẹ và thánh Giuse; Ngài sinh ra trong cảnh nghèo hèn nơi chuồng chiên cừu ở Bê Lem; Ngài phải đói phải khát khi rao giảng, chết trần trụi trên thập giá, chôn nhờ mộ của người ta...

“Phúc cho kẻ bị bách hại vì sống công chính, vì nước trời là của họ. Phúc cho các con khi vì Thầy mà bị sỉ nhục khinh chê, hãy vui mừng...” Đức Giêsu đã bị người ta kết tội phạm thượng vì khi chữa người bại liệt Ngài nói “tội anh đã được tha” (Mc 2:5-7), vì Ngài nhận mình có trước Abraham (Ga 8:58), vì Ngài nói Ngài và Cha là một (Ga 10:30), khi nhận mình ngang hàng với Thiên Chúa (Mc 14:62). Ngài bị người ta ghét muốn giết (Mc 3:6); Ngài bị nói là người quý ám (Mc 3:22), người mất trí (Mc 3:21), kẻ tội lỗi (Ga 9:24).

## **c. Tự hủy vì yêu**

Con đường Đức Giêsu đi là con đường thập giá. Chấp nhận sỉ nhục khinh chê, là đi trên con đường Đức Giêsu đã

đi, là đang đi trên đường thập giá với Đức Giêsu. Đức Giêsu không đi tìm thập giá. Thập giá là cây gỗ người ta đặt lên vai Đức Giêsu và Ngài phải vác, không thể không vác.

Thập giá không chỉ được hiểu là cây gỗ người ta đặt lên vai Đức Giêsu và Ngài phải vác, nhưng cũng được hiểu là những trái ý trong cuộc sống, những hành vi và cách cư xử không tốt hoặc ác ý của người đương thời đối với Đức Giêsu. Muốn hay không điều đó vẫn xảy ra, vẫn tới, không thể tránh khỏi khi đang sống trên dương thế. Đó là thân phận của con người với thân xác mà không ai thoát được. Đức Giêsu đã chấp nhận tất cả những điều ấy.

Lịch sử kể cho chúng ta nhiều điều: chuyện Cain giết Abel, chuyện xích mích giữa người làm cho ông Lót và Abraham, chuyện những người anh của Giuse bán Giuse sang Ai Cập, Giêrêmia bị người ta hãm hại, Gioan Tẩy Giả bị giết, Đức Giêsu bị ghét và bị giết, các Kitô hữu bị bách hại, và kinh nghiệm sự dữ trong cuộc đời chúng ta. Đối diện với những chuyện tương tự, nếu xảy ra cho chúng ta, chúng ta phải hành xử như thế nào? Đức Giêsu là câu trả lời, Ngài là mẫu mực của chúng ta.

#### **4. Thánh Thần ở với và dạy dỗ con người**

Thánh Thần luôn ở với chúng ta: “Thầy sẽ xin Chúa Cha, và Ngài sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác, để Ngài ở với anh em luôn mãi” (Ga 14:16). Chúa Giêsu Phục Sinh đã

ban Thánh Thần cho các tông đồ ngay buổi chiều thứ nhất khi Ngài sống lại (Ga 20:22).

Chúa Thánh Thần giúp các tông đồ nhớ lại những gì Đức Giêsu khi còn sống đời tại thế đã mặc khải cho các tông đồ mà các Ngài chưa hiểu (Ga 14:26; 16:12-13). Chính Thánh Thần cũng biến đổi các tông đồ, và làm các tông đồ làm chứng Đức Giêsu đã phục sinh, làm chứng Đức Giêsu là Thiên Chúa (Cv 2:1-18.22-24.32-36).

Nhờ Thánh Thần, tín hữu tin Đức Giêsu là Thiên Chúa (1Cor 12:3). Chúa Thánh Thần cũng giúp họ nhận ra tiếng Chúa mời gọi, và giúp họ sống như Thiên Chúa mong muốn.

Hãy làm lành, lánh dữ. Đó là tiếng lương tâm, tiếng Chúa đặt nơi tâm hồn mỗi người mà chúng ta phải vâng nghe. Không được làm trái tiếng lương tâm.

Thiên Chúa cũng đã nói với con người qua lịch sử dân Do Thái, qua thập giới được ban trên núi Sinai. Thập giới, mười lời, là giới răn, là luật Chúa truyền cho con người. Ai cũng phải tuân giữ thập giới. Lương tâm và thập giới không mâu thuẫn nhau.

Kinh Thánh, Lời Chúa được ghi lại cho con người, cho thấy Thiên Chúa nói với người ngày xưa, và cũng nói với con người hôm nay. Qua Lời Chúa, hôm nay, cũng có thể Chúa đang mời gọi chúng ta.

Những biến cố xảy tới, lời của người này người kia, có thể diễn tả thánh ý của Thiên Chúa cho con người. Để có thể nhận ra thánh ý Thiên Chúa, con người cần đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu, cần nên một với Thiên Chúa, cần Thánh Thần giúp đỡ.

Chúa Thánh Thần luôn ở trong tâm hồn chúng ta (1Cor 3:15-16; 6:19) Ngài dạy chúng ta cầu nguyện (Rm 8:26), Ngài dạy chúng ta phải nói gì (Mc 13:11), Ngài trợ giúp chúng ta.

Thiên Chúa mặc khải cho chúng ta nhờ Thần Khí. Nhờ Thần Khí chúng ta xét đoán được mọi sự<sup>8</sup>. Chúng ta được mời gọi để lắng nghe và sống theo Thần Khí; nếu chúng ta sống theo Thần Khí, chúng ta sẽ bình an, hoan lạc, yêu thương<sup>9</sup>.

---

<sup>8</sup> 1Co 2: <sup>10</sup> Còn chúng ta, chúng ta đã được Thiên Chúa mặc khải cho, nhờ Thần Khí. Thật vậy, Thần Khí thấu suốt mọi sự, ngay cả những gì sâu thẳm nơi Thiên Chúa... Cũng thế, không ai biết được những gì nơi Thiên Chúa, nếu không phải là Thần Khí của Thiên Chúa... <sup>13</sup> chúng tôi không dùng những lời lẽ đã học được nơi trí khôn ngoan của loài người, nhưng dùng những lời lẽ học được nơi Thần Khí; chúng tôi dùng những lời lẽ Thần Khí linh hứng để diễn tả thực tại thuộc về Thần Khí. <sup>14</sup> Con người sống theo tính tự nhiên thì không đón nhận những gì của Thần Khí Thiên Chúa, vì cho đó là sự điên rồ; họ không thể biết được, bởi vì phải nhờ Thần Khí mới có thể xét đoán. <sup>15</sup> Nhưng con người sống theo Thần Khí thì xét đoán được mọi sự, mà chẳng có ai xét đoán được người đó. <sup>16</sup> Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa, để chỉ vẽ cho Người? Còn chúng tôi, chúng tôi biết được tư tưởng của Đức Ki-tô.

<sup>9</sup> Gal 5: <sup>16</sup> Tôi xin nói với anh em là hãy sống theo Thần Khí, và như vậy, anh em sẽ không còn thoả mãn đam mê của tính xác thịt nữa. <sup>17</sup> Vì tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kinh địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muốn... <sup>22</sup> Còn hoa quả của

Chúa Giêsu nói: “Gió muốn thổi đâu thì thổi; ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu. Ai bởi Thần Khí mà sinh ra thì cũng vậy” (Ga 3:8). Thiên Chúa không bị lệ thuộc vào khuôn khổ do con người định đoạt. Thiên Chúa tự do, Ngài có cách của Ngài. Chúng ta cần luôn lắng nghe để nhận ra điều Thiên Chúa muốn về chúng ta, để rồi đem ra thực hành.

---

Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín,<sup>23</sup> hiền hoà, tiết độ. Không có luật nào chống lại những điều như thế.<sup>24</sup> Những ai thuộc về Đức Ki-tô Giê-su thì đã đóng đinh tính xác thật vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê.<sup>25</sup> Nếu chúng ta sống nhờ Thần Khí, thì cũng hãy nhờ Thần Khí mà tiến bước.

### III. PHÂN ĐỊNH ĐỂ BIẾT THÁNH Ý THIÊN CHÚA

**Y** muốn của Thiên Chúa được thể hiện trong lịch sử cứu độ. Thiên Chúa thông tri ý định của Ngài cho Adam và Eva: đừng ăn cây ở giữa vườn, ăn thì chết. Thánh ý Thiên Chúa được thể hiện qua tiếng lương tâm, qua thập giới, qua Kinh Thánh, và đặc biệt nơi Đức Giêsu, Lời Thiên Chúa nhập thể.

Thiên Chúa là tình yêu, Ngài muốn con người yêu thương nhau. Đức Giêsu muốn con người yêu thương nhau như Đức Giêsu (Ga 13: 34-35). Thiên Chúa muốn mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý (1Tm 2:4).

Với tôi, trong trường hợp cụ thể này, Thiên Chúa muốn tôi chọn gì? Ngài muốn tôi làm gì? Ngài muốn tôi sống như thế nào?

#### 1. Các thân tác động

Eva trúng bẫy thần dữ. Thần dữ xuyên tạc: “có phải Thiên Chúa cấm các người ăn trái cây trong vườn?” Thần dữ muốn con người nói chuyện với nó, để nó có thể cám dỗ con người. Nó dựa vào lời của con người, để cám dỗ:

“Không chết chóc gì đâu. Sở dĩ Thiên Chúa cấm ăn trái cây đó, vì khi ăn thì người thành thần” (St 3:4). Adam Eva đã thiếu nhận định, không ý thức rõ bản chất của kẻ đang nói chuyện với mình để có phản ứng đúng đắn, để rồi nghi ngờ không tin Thiên Chúa yêu thương mình, rồi làm điều nghịch với ý định của Thiên Chúa. Thế là tội.

Thần lành truyền tải cho con người ý định của Thiên Chúa (Lc 1:11-21. 26-38) và con người tự do đáp trả. Thái độ đúng đắn của con người đối với Thiên Chúa, là vâng phục. “Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần truyền” (Lc 1:38).

Đức Giêsu không đối thoại với thần dữ, Ngài luôn nói “không” với thần dữ. Khi bị cám dỗ trong hoang địa, biến đá thành bánh, Ngài trả lời: “con người không chỉ sống nhờ bánh mà còn bởi mọi Lời Thiên Chúa phán” (Mt 4:4); khi bị cám dỗ nhảy từ đỉnh đền thờ xuống, Ngài trả lời: “chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa ngươi” (Mt 4:7); khi bị cám dỗ bái thờ thần dữ, Ngài đã nói: “xéo đi, Satan, vì chỉ phải thờ lạy một Thiên Chúa mà thôi” (Mt 4:10). Satan xuất hiện với Đức Giêsu như kẻ luôn chống lại Thiên Chúa. Đức Giêsu đã thắng thần chống trả.

Thánh Inhaxiô dạy phải làm ngược lại (*agere contra*) điều thần dữ muốn (LT 350).

## 2. Phân biệt lành dữ là một ơn

Vua Salomôn đã được ơn khôn ngoan để phân biệt lành dữ, tốt xấu. Biện phân là một ơn Thiên Chúa ban. “Xin Chúa ban cho tôi tớ Chúa tâm hồn ngoan ngoãn (biết lắng nghe) để đoán xét dân Chúa, và phân biệt lành dữ” (1V 3:9). “Người đã không xin ... nhưng xin cho được tài phân biệt để xét xử, thì Ta ban cho người một tâm hồn khôn ngoan minh mẫn...” (1V 3:11-12). Phân định các thần là một ơn<sup>10</sup>.

Salomôn dù được trí thông minh nhưng vẫn phạm tội. Con người luôn luôn tự do. Tri và hành không luôn đồng nhất nơi con người.

Môsê đã dạy người ta biết nhận ra thánh ý Thiên Chúa, rồi chọn người tài đức giúp dân nhận ra thánh ý Thiên Chúa<sup>11</sup>.

<sup>10</sup> 1Cor 12: <sup>4</sup> Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí.<sup>5</sup> Có nhiều việc phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa.<sup>6</sup> Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người.<sup>7</sup> Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung.<sup>8</sup> Người thì được Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, người thì được Thần Khí ban cho ơn hiểu biết để trình bày.<sup>9</sup> Kẻ thì được Thần Khí ban cho lòng tin; kẻ thì cũng được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho những đặc sủng để chữa bệnh.<sup>10</sup> Người thì được ơn làm phép lạ, người thì được ơn nói tiên tri; kẻ thì được ơn phân định thần khí; kẻ khác thì được ơn nói các thứ tiếng lạ; kẻ khác nữa lại được ơn giải thích các tiếng lạ.<sup>11</sup> Nhưng chính Thần Khí duy nhất ấy làm ra tất cả những điều đó và phân chia cho mỗi người mỗi cách, tùy theo ý của Người.

<sup>11</sup> Xh 18: “Ấy là vì dân đến với con để thỉnh ý Thiên Chúa.<sup>16</sup> Khi họ có việc gì, họ đến với con; con phân xử cho đôi bên và cho biết những thánh chỉ và lề luật của Thiên Chúa.” ... chính anh sẽ trình các việc lên Thiên Chúa,<sup>20</sup> sẽ

### 3. Phân định là việc cần thiết

Ngay thời thánh Gioan Tông Đồ, phân định đã là việc khẩn thiết. Một số người đã giảng dạy không đúng về Đức Giêsu. Phải phân định, không phải thần khí nào cũng tin, phải cân nhắc, phân định<sup>12</sup>.

Đức Giêsu trách người đương thời: thời tiết mây mưa các người biết nhận định, nhưng những dấu chỉ Con Người làm, họ lại không biết nhận định<sup>13</sup>.

Đức Giêsu đã phân định khi bị cám dỗ trong hoang địa (Mt 4:1-11; Lc 4:1-13), tại vườn dầu: xin đừng theo ý con

---

dạy cho họ các thánh chỉ, các lề luật, và cho họ biết đường lối phải đi và cách phải xử sự.<sup>21</sup> Rồi anh hãy xem trong toàn dân những ai là người có tài, biết kính sợ Thiên Chúa, đáng tin cậy, không ham của bất chính, thì đặt họ làm người chỉ huy....<sup>22</sup> Họ sẽ thường trực xử kiện cho dân; việc nào lớn thì họ trình lên anh, còn việc nào nhỏ thì chính họ xử lý: hãy làm như vậy để nhẹ gánh cho anh. Họ phải gánh việc đỡ anh.

<sup>12</sup> 1Ga 4: <sup>1</sup> Anh em thân mến, anh em đừng cứ thần khí nào cũng tin, nhưng hãy cân nhắc các thần khí xem có phải bởi Thiên Chúa hay không, vì đã có nhiều ngôn sứ giả lan tràn khắp thế gian.

<sup>2</sup> Căn cứ vào điều này, anh em nhận ra thần khí của Thiên Chúa: thần khí nào tuyên xưng Đức Giê-su Ki-tô là Đấng đã đến và trở nên người phạm, thì thần khí ấy bởi Thiên Chúa;

<sup>3</sup> còn thần khí nào không tuyên xưng Đức Giê-su, thì không bởi Thiên Chúa; đó là thần khí của tên phản Ki-tô. Anh em đã nghe nói là nó đang tới, và hiện nay nó ở trong thế gian rồi.

<sup>13</sup> Lc 12: <sup>54</sup> Đức Giê-su cũng nói với đám đông rằng: “Khi các người thấy mây kéo lên ở phía tây, các người nói ngay: “Mưa đến nơi rồi,” và xảy ra đúng như vậy.<sup>55</sup> Khi thấy gió nồm thổi, các người nói: “Trời sẽ oi bức,” và xảy ra đúng như vậy.<sup>56</sup> Những kẻ đạo đức giả kia, cảnh sắc đất trời, thì các người biết nhận xét, còn thời đại này, sao các người lại không biết nhận xét?

nhưng Ý Cha nên trọn (Mt 26:36-46). Chính vì giờ này mà con đến (Ga 12:27).

Ngay khi yêu cũng phải phân định (*discreta caritas*) vì nếu không, thay vì giúp người thì lại hại người. Nhìn em bé khổ trong tay một người ăn xin, động lòng thương bố thí; nhưng có biết khi ta động lòng thương như vậy đã làm bao em bé bị hành khổ vì những người lợi dụng các em bé để ăn xin.

Cần phân định vì quỷ cũng đội lốt thiên thần sáng láng (2Co 11:14), vì có những ngôn sứ giả đội lốt thiên thần mà đến (Mt 7:15), vì ma quỷ thể gian xác thật ảnh hưởng trên con người (1Ga 2:15-17; 5:18-19), vì có những tông đồ giả, thợ gian xảo đội lốt tông đồ<sup>14</sup>.

Cần phân định vì cỏ lùng lẫn với lúa, người dữ lẫn kẻ lành lẫn lộn<sup>15</sup>.

<sup>14</sup> 2Co 11: <sup>12</sup> Điều tôi làm, tôi sẽ tiếp tục làm, để những kẻ muốn có cơ hội tự phụ là những người ngang hàng với chúng tôi, không còn cơ hội đó nữa. <sup>13</sup> Vì những kẻ đó là tông đồ giả, là thợ gian xảo, đội lốt tông đồ của Đức Ki-tô. <sup>14</sup> Lại gì đâu! Vì chính Xa-tan cũng đội lốt thiên thần sáng láng! <sup>15</sup> Vậy có gì là khác thường khi kẻ phục vụ nó đội lốt người phục vụ sự công chính. Chung cục, chúng sẽ lãnh nhận hậu quả công việc chúng đã làm.

<sup>15</sup> Mt 13: <sup>24</sup> Đức Giê-su trình bày cho dân chúng nghe một dụ ngôn khác: “Nước Trời ví như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. <sup>25</sup> Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất. <sup>26</sup> Khi lúa mọc lên và trở bông, thì cỏ lùng cũng xuất hiện. <sup>27</sup> Đây tớ mới đến thưa chủ nhà rằng: “Thưa ông, không phải ông đã gieo giống tốt trong ruộng ông sao? Thế thì cỏ lùng ở đâu mà ra vậy?” Ông đáp: “Kẻ thù đã làm đó!” Đây tớ nói: “Vậy ông có muốn chúng tôi ra đi gom lại không?” <sup>29</sup> Ông đáp: “Đừng, sợ rằng khi gom cỏ lùng, các anh

## 4. Điều kiện để phân định

Để có thể phân định nhận biết thánh ý Thiên Chúa, cần người đó phải nên giống Thiên Chúa: biết Thiên Chúa, có tương quan thân thiết với Thiên Chúa, luôn nhìn ngắm Thiên Chúa để biết đường lối của Thiên Chúa, thân quen cung cách hành xử của Đức Giêsu. “Đường lối của Ta không như đường lối của các người, tư tưởng của Ta cũng không như tư tưởng của các người. Như trời cao hơn đất bao nhiêu, đường lối của Ta cũng vượt trên đường lối của các người” (Is 55:8-9).

Họ phải là người giữ các giới răn (1Ga 2:3-5), đặc biệt giới răn yêu thương (1Ga 2:9-10), phải đi con đường Đức Giêsu đã đi (1Ga 2:6), và tin Đức Giêsu (1Ga 4:2-3).

Theo thư Do Thái, người trưởng thành là người có thể phân biệt điều lành điều dữ<sup>16</sup>. Người trưởng thành có thể phân định.

---

làm bột luôn rể lúa. 30 Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt: hãy gom cỏ lùn lại, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi.”

<sup>16</sup> Dt 5: <sup>11</sup> Về vấn đề này, chúng tôi còn có nhiều điều phải nói, nhưng khó mà cắt nghĩa, vì anh em đã trở nên uể oải không muốn nghe. <sup>12</sup> Quả thật, với thời gian, đáng lẽ anh em đã phải là những bậc thầy, thế mà anh em lại cần phải để cho người ta dạy anh em những điều sơ đẳng về các sấm ngôn của Thiên Chúa: thay vì thức ăn đặc, anh em lại phải cần dùng sữa. <sup>13</sup> Thật vậy, phàm ai còn phải dùng đến sữa, thì không hiểu gì về đạo lý liên quan đến sự công chính, vì người ấy vẫn là trẻ con. <sup>14</sup> Thức ăn đặc thì dành cho những người đã trưởng thành, những người nhờ thực hành mà rèn luyện được khả năng phân biệt điều lành điều dữ.

Để phân định, chúng ta phải là người sống theo Thần Khí<sup>17</sup>. Được Thánh Thần giúp đỡ, chúng ta suy nghĩ và chọn lựa như Thiên Chúa, hàm chứa chúng ta có thể phân định nhận ra thánh ý Thiên Chúa<sup>18</sup>.

<sup>17</sup> Gal 5: <sup>13</sup> Quả thế, thưa anh em, anh em đã được gọi để hưởng tự do. Có điều là đừng lợi dụng tự do để sống theo tính xác thịt, nhưng hãy lấy đức mến mà phục vụ lẫn nhau. <sup>14</sup> Vì tất cả Lễ Luật được nên trọn trong điều răn duy nhất này là: Người phải yêu người thân cận như chính mình. <sup>15</sup> Nhưng nếu anh em cắn xé nhau, anh em hãy coi chừng, anh em tiêu diệt lẫn nhau đấy!

<sup>16</sup> Tôi xin nói với anh em là hãy sống theo Thần Khí, và như vậy, anh em sẽ không còn thoả mãn đam mê của tính xác thịt nữa. <sup>17</sup> Vì tính xác thịt thì ước muốn những điều trái ngược với Thần Khí, còn Thần Khí lại ước muốn những điều trái ngược với tính xác thịt, đôi bên kinh địch nhau, khiến anh em không làm được điều anh em muốn. <sup>18</sup> Nếu anh em để cho Thần Khí hướng dẫn, thì anh em không còn lệ thuộc Lễ Luật nữa. <sup>19</sup> Những việc do tính xác thịt gây ra thì ai cũng rõ, đó là: dâm bôn, ô uế, phóng dăng, <sup>20</sup> thờ quỷ, phù phép, hận thù, bất hoà, ghen tuông, nóng giận, tranh chấp, chia rẽ, bè phái, <sup>21</sup> ganh tỵ, say sưa, chè chén, và những điều khác giống như vậy. Tôi bảo trước cho mà biết, như tôi đã từng bảo: những kẻ làm các điều đó sẽ không được thừa hưởng Nước Thiên Chúa. <sup>22</sup> Còn hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, <sup>23</sup> hiền hoà, tiết độ. Không có luật nào chống lại những điều như thế. <sup>24</sup> Những ai thuộc về Đức Ki-tô Giê-su thì đã đóng đinh tính xác thịt vào thập giá cùng với các dục vọng và đam mê.

<sup>25</sup> Nếu chúng ta sống nhờ Thần Khí, thì cũng hãy nhờ Thần Khí mà tiến bước. <sup>26</sup> Chúng ta đừng có tìm hư danh, đừng khiêu khích nhau, đừng ganh tỵ nhau.

<sup>18</sup> 1Co 2: <sup>6</sup> Thế mà điều chúng tôi giảng dạy cho các tín hữu trưởng thành cũng là một lẽ khôn ngoan, nhưng không phải là lẽ khôn ngoan của thế gian, cũng không phải của các thủ lãnh thế gian này, là những kẻ sớm muộn gì cũng phải diệt vong. <sup>7</sup> Trái lại, chúng tôi giảng dạy lẽ khôn ngoan nhiệm mầu của Thiên Chúa đã được giữ bí mật, lẽ khôn ngoan mà Thiên Chúa đã tiền định từ trước muôn đời, cho chúng ta được vinh hiển... <sup>10</sup> Còn chúng ta, chúng ta đã được Thiên Chúa mặc khải cho, nhờ Thần Khí. Thật vậy, Thần Khí thấu suốt mọi sự, ngay cả những gì sâu thẳm nơi Thiên

Phân định để biết thánh ý Thiên Chúa, để biết Thiên Chúa muốn tôi làm gì. Cứ sự thường, nếu tôi không là một với Thiên Chúa trong tư tưởng, phán đoán, lời nói, hành động, lối sống, thì khó có thể, nếu không muốn nói là không thể, nhận ra ý định của Thiên Chúa. Ai nói yêu Chúa mà ghét anh em mình, thì đó là kẻ nói dối (1Ga 4:20; 2:9; 3:10).

Làm sao để biết một người phân định đúng hay sai? Đây là dấu chỉ cho biết một người đã làm việc phân định đúng đắn? Một khi phân định đúng, người ấy sẽ sống yêu thương (Ga 13:35) như Chúa dạy, sẽ được bình an (Ga 14:27), sẽ sống bình an hoan lạc nhân hậu tiết độ (Gl 5:22-23), và tin Đức Giêsu là Thiên Chúa (1Ga 4:2).

---

Chúa... Cũng thế, không ai biết được những gì nơi Thiên Chúa, nếu không phải là Thần Khí của Thiên Chúa...<sup>13</sup> chúng tôi không dùng những lời lẽ đã học được nơi trí khôn ngoan của loài người, nhưng dùng những lời lẽ học được nơi Thần Khí; chúng tôi dùng những lời lẽ Thần Khí linh hứng để diễn tả thực tại thuộc về Thần Khí.<sup>14</sup> Con người sống theo tính tự nhiên thì không đón nhận những gì của Thần Khí Thiên Chúa, vì cho đó là sự điên rồ; họ không thể biết được, bởi vì phải nhờ Thần Khí mới có thể xét đoán.<sup>15</sup> Nhưng con người sống theo Thần Khí thì xét đoán được mọi sự, mà chẳng có ai xét đoán được người đó.<sup>16</sup> Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa, để chỉ vẽ cho Người? Còn chúng tôi, chúng tôi biết được tư tưởng của Đức Ki-tô.

## IV. LINH ĐẠO I-NHÃ

**L**inh đạo, con đường đến với Thiên Chúa. Khi nói về thời gian Linh Thao, thánh Inhaxiô nói Thiên Chúa dạy ngài như người Thầy dạy học trò (TT 27). Linh đạo Inhã, con đường đến với Thiên Chúa của Inhaxiô, được thấy đặc biệt nơi Linh Thao. Có thể nói về linh đạo như cơ cấu và linh đạo như nội dung với điểm nhấn đặc thù.

Linh đạo như cơ cấu, như những phương thế hay cách thức người ta gặp gỡ Thiên Chúa. Người ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa qua lãnh nhận các bí tích, và đặc biệt tham dự Thánh Lễ, qua cầu nguyện với Lời Chúa, lần chuỗi Mân Côi, qua hồi tâm xét mình. Có thể nói mọi linh đạo đều dùng cùng những phương thế: Thánh Lễ, cầu nguyện, hồi tâm xét mình, kinh phụng vụ, v.v.

Linh đạo có thể được đề cập tới như nội dung với nét đặc thù của mỗi linh đạo. Mọi linh đạo Kitô giáo đều quy Kitô. Tất cả cho vinh danh Chúa hơn, tìm Chúa trong mọi sự, bình tâm, hơn hơn nữa, ao ước nên đồng hình đồng dạng với Chúa, ... là những nét đặc trưng của linh đạo Inhã.

## 1. Chọn Thiên Chúa trên hết (AMDG & Bình Tâm)

Con người cần có cái nhìn đúng đắn về Thiên Chúa, con người và vũ trụ.

Thiên Chúa là nguyên lý và nền tảng của tất cả, Ngài yêu thương con người, Ngài tạo dựng vũ trụ vạn vật để phục vụ con người, để con người dùng chúng như phương tiện đến với Thiên Chúa.

Bình tâm không đơn thuần là đứng vững trước mọi sự, nhưng chủ yếu là *chọn Thiên Chúa trên tất cả. Bất cứ điều nào làm vinh danh Thiên Chúa hơn thì mình chọn*; còn những gì làm vinh danh Chúa ngang nhau, thì mình không ham muốn điều này hơn điều kia; chẳng hạn, nếu làm vinh danh Chúa ngang nhau, thì tôi không chọn giàu sang hơn nghèo hèn, danh vọng hơn sỉ nhục, sống lâu hơn chết yểu, v.v... (LT 23).

*Chọn Thiên Chúa trên tất cả, chọn làm vinh danh Thiên Chúa hơn những gì khác, đó là điểm chính yếu của bình tâm.*

Làm sao để mỗi người cảm thấy mình sẵn sàng chọn Thiên Chúa và những gì thuộc về Ngài trên tất cả những gì khác trong cuộc sống của mình. Một khi người ta cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương người ta vô cùng thì người ta sẵn sàng vâng phục những gì Thiên Chúa muốn cho người ta. Qua cầu nguyện, với Lời Chúa, người ta được đào

luyện để có cái nhìn như Thiên Chúa muốn. Dưới đây là những đoạn Kinh Thánh có thể dùng để cầu nguyện hầu có cái nhìn và thái độ bình tâm:

Con người giống hình ảnh Thiên Chúa (St 1:1-2:4a);

Con người là ai (Tv 8);

Thiên Chúa thấu suốt mọi sự (Tv 139/138);

Các bạn tìm gì (Ga 1:35-51);

Này Ta đứng ngoài cửa Ta gõ (Kh 3:14-22);

Thiên Chúa yêu tôi vô cùng (Ga 17:23.20; 3:16; 13:1; 15:9.13; 14:16; 15:26; 14:23);

Chương trình "Giêsu Kitô" (Eph 1:3-14);

Chấp hết (Rm 8:31-39);

Thiên Chúa Quan Phòng (Mt 6:25-34);

Yêu Chúa yêu người (Mc 12:28-34);

Bình Tâm (LT 23).

## **2. Tội nhân được Thiên Chúa yêu thương tha thứ**

Làm sao để mỗi người thấy sự xấu xa ác hại của tội và nhận biết thực rằng mình là tội nhân.

Nhận biết rõ về chính mình và thân phận hèn yếu của mình không phải là chuyện dễ dàng. Có người cho rằng mình không có tội, mình chẳng phạm tội gì! Cũng có người cho rằng mình là một tội nhân, nhưng ai mà không phạm

tội, bản tính<sup>19</sup> con người mà! Nếu người nào suy nghĩ như vậy, thì họ sai lầm! Tội là hành vi tự do của con người, tôi cố tình làm điều tôi thấy tôi không nên làm và không được phép làm. Chính hành vi tự do “cố tình làm điều tôi không được phép làm,” đã làm biến dạng con người tôi, khiến tôi không còn đẹp như trước nữa, khiến tôi không còn dễ thương và đáng yêu như trước nữa. Do phạm tội, tôi đã làm mất phẩm giá con người mình, và làm tôi “xấu như quỷ.”

Tội không phải là thực tại ngoài mình, nhưng do mình mà ra, là chọn lựa tự do của mình. Tình trạng tội là hậu quả chọn lựa cố tình của mình, do chính hành vi tự do của mình làm thành.

Thiên Chúa muốn con người luôn sống yêu thương, để mỗi ngày một đẹp hơn, dễ thương hơn và tự do hạnh phúc hơn. Không làm theo ý Thiên Chúa là tội. Không làm theo những gì lương tâm thấy là đúng là tốt cho mình, là không làm theo ý Thiên Chúa.

Tội là không vâng lời Thiên Chúa, nhưng không phải chỉ là không vâng lời Thiên Chúa, mà còn là xúc phạm đến Thiên Chúa, không tin rằng Thiên Chúa yêu thương mình và muốn làm những điều tốt lành cho mình.

Thiên Chúa yêu thương chúng ta trong lúc chúng ta còn là tội nhân (Rm 5:8). Cảm nghiệm tình yêu Thiên Chúa

---

<sup>19</sup> Tội không thuộc bản tính con người. Con người có thể không phạm tội. Phạm tội hay không là tùy tự do mỗi người.

đối với mình và ao ước trở về với Ngài, là yêu cầu mà mỗi người làm Linh Thao phải đạt được trong tuần thứ nhất.

Tội là hành vi từ chối Thiên Chúa, không còn yêu thương thuận phục Thiên Chúa nữa. Hai người yêu nhau luôn muốn làm hài lòng nhau, họ không muốn làm trái ý nhau; chỉ một hành vi làm người kia buồn, là họ đã lo lắng và muốn chuộc lại lỗi lầm, cho dù đó chỉ là xúc phạm nhỏ. Cũng vậy người ta chỉ cảm thấy tội mình thực nặng nề và muốn trở về với Thiên Chúa khi cảm nhận Thiên Chúa yêu thương mình vô cùng.

Thiên Chúa yêu thương chúng ta vô cùng. Chính vì yêu thương nên Ngài luôn trông chờ chúng ta trở lại với Người, và Người sẵn sàng tha thứ cho chúng ta khi chúng ta thống hối.

Nhìn về tội không nhằm làm chúng ta bị tê liệt hay bị dẫn vạt hoặc mặc cảm, nhưng để giúp chúng ta thấy được tình yêu vô bờ của Thiên Chúa khi Ngài tha thứ tội lỗi cho chúng ta.

Đứng trước tình yêu vô bờ của Thiên Chúa và thấy mình tội lỗi thấp hèn như vậy, *bây giờ* tôi phải làm gì? Thái độ đúng đắn là sám hối xin Thiên Chúa thứ tha, và ao ước khao khát bắt đầu một đời sống mới với Thiên Chúa.

Khao khát yêu mến Thiên Chúa, xin Thiên Chúa thứ tha tội lỗi, ao ước bắt đầu một đời sống mới với Thiên Chúa, là tâm tình của một người thống hối thật sự.

*Cảm nhận mình là tội nhân, thấy mình được Thiên Chúa yêu thương vô cùng dù mình tội lỗi nặng nề, khao khát ao ước trở về bắt đầu một đời sống mới với Thiên Chúa, là yêu cầu của tuần thứ nhất.*

Dưới đây là những đoạn Kinh Thánh có thể giúp nhận biết mình và có thái độ đúng đắn đối với Thiên Chúa:

Tội Adam và Eva (St 3:1-21);

Tội Cain (St 4:1-16);

Dân Do-thái thờ bò vàng (Xh 32);

Dân Do-thái vô ơn và thử thách Thiên Chúa (Xh 15:22-17:7);

Bất công (Am 8:4-10);

Israel bất trung (Gr 3:1-4:4);

Tội dân Do-thái (Br 1:15-3:8);

Tội dân ngoại (Rm 1:18-32);

Không yêu thương là tội (Mt 25:31-46);

Những người mù thiêng liêng (Ga 9:1-41);

Phạm đến Thánh Thần (Mc 3:20-30);

Tôi là tội nhân (1Ga 1:8-2:11);

Chị phụ nữ ngoại tình (Ga 8:1-11);

Chị phụ nữ thống hối (Lc 7:36-50);

Lời nguyện thống hối (Tv 51/50);

Thiên Chúa là cha nhân từ (Lc 15:11-24).

### 3. Được Chúa mời gọi cộng tác cứu độ con người

Dù chúng ta tội lỗi, nhưng Thiên Chúa đã yêu thương tha thứ tội lỗi và mời gọi chúng ta cộng tác với Ngài để chinh phục thế gian, để giúp con người nhận biết tình yêu vô cùng của Thiên Chúa đối với con người. Chúng ta có sẵn sàng đáp trả lời mời gọi của Thiên Chúa không?

Chọn Thiên Chúa và đặt thánh ý Ngài trên tất cả, kết hiệp với thánh ý Thiên Chúa<sup>20</sup>, sẵn sàng đáp trả lời mời gọi của Ngài dù thế nào chăng nữa, ngay cả trong khó nghèo khổ nhục, là yêu cầu của bài cầu nguyện này<sup>21</sup>.

Những đoạn Kinh Thánh có thể dùng để giúp có thái độ sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi:

Lời mời (Lc 5:1-11);

Hãy là thánh (Lv 19:2);

Sứ mạng (Ga 20:21);

Ơn gọi Abraham (St 12:1-9);

<sup>20</sup> Lấy Ý Thiên Chúa làm ý mình.

<sup>21</sup> Xem ghi chú của François Courel, sj, trong SAINT IGNACE DE LOYOLA, Exercices Spirituels, DESCLÉE DE BROUWER 1960, p. 65 note 2.

Đáp trả trong vâng phục đức tin (St 22:1-10);  
Ơn gọi Môsê (Xh 3:1-12);  
Ơn gọi Samuel (1Sm 3:1-21);  
Ơn gọi Ysaya (Is 6:1-13);  
Ơn gọi Yêrêmya (Gr 1:4-19 hoặc Gr 20:7tt);  
Người tôi tớ Yahweh  
(Is 42:1-9; 49:1-6; 50:4-10; 52:13-53:12);  
Ơn gọi Phaolô (Cv 9:1-25); .....

#### **4. Chọn Đức Giêsu là lý tưởng sống**

“Xin hiểu biết thâm sâu về Chúa, Đấng đã làm người vì tôi, để yêu Ngài hơn và theo Ngài” (LT 104), đó là mục đích yêu cầu của tuần thứ hai Linh Thao.

##### **a. Hiểu Chúa hơn, để yêu Chúa hơn và theo Chúa hơn**

Vô tri bất mộ. Nếu càng hiểu biết về Chúa, thì sẽ càng yêu mến Chúa hơn. Cái biết ở đây không chỉ là cái biết do nghe nói, nhưng chủ yếu là cái biết thâm sâu do được cảm nghiệm.

Thiên Chúa là ai? Là Đấng yêu tôi đến độ nhập thể làm người vì tôi. Nếu Thiên Chúa yêu tôi như vậy, tôi phải làm gì để đáp lại tình yêu của Thiên Chúa đây? Chỉ có tình yêu mới đáp trả được tình yêu.

Tình yêu được diễn tả cách cụ thể, chính Thiên Chúa đã nhập thể để phục vụ con người: “con người đến không phải để được phục vụ, nhưng để phục vụ và hiến mạng sống làm giá chuộc cho nhiều người” (Mc 10:45); còn tôi, tôi phải làm gì để yêu Thiên Chúa đây? Tôi phải nên giống Ngài, phải theo Ngài.

## **b. Đồng hình đồng dạng với Chúa hơn**

Hiểu Chúa hơn, để yêu Ngài hơn và theo Ngài hơn. Đó là cách nói khác của cùng nội dung “để trở nên đồng hình đồng dạng với đức Giêsu Kitô” (Pl 3:10), “nếu ta cùng chết với Người, ta sẽ cùng sống với Người, nếu ta cùng đau khổ với Người, ta sẽ cùng thống trị với Người” (2Tm 2:11-12; Rm 6:8), “tôi sống nhưng không còn phải tôi sống, nhưng là chính đức Kitô Ngài sống trong tôi” (Gl 2:20).

Nên giống Chúa Giêsu hơn, vì Chúa Giêsu là người mẫu của chúng ta, Ngài là thần tượng, là Đấng mà chúng ta phải bắt chước và quy chiếu về. Yêu thương là trở nên một với nhau, nếu chúng ta yêu thương Thiên Chúa, nghĩa là, chúng ta nên giống Chúa Giêsu hơn.

Những bản văn Kinh Thánh giúp cầu nguyện để biết Lời Nhập Thể và nên giống Ngài hơn:

### **i. Nhập thể**

- Lời đã thành xác phàm (Ga 1:1-18);

- Nhập thể là tự hủy (Pl 2:6-11);
- Sinh bởi người nữ (Gl 4:4-6);
- LT 101-109

## ii. Đời bình thường “phi thường”

- Lời nhập thể được giáng sinh (Lc 2:1-20);
- Lời Thiên Chúa Nhập Thể được cắt bì và đặt tên (Lc 2:21);
- Đức Giêsu được dâng trong đền thờ (Lc 2:22-40);
- Trốn sang Ai-cập (Mt 2:13-23);
- Đức Giêsu thời thơ ấu (Lc 2:39-40);
- Đức Giêsu ở lại đền thờ (Lc 2:41-50);
- Đức Giêsu sống một thời gian rất dài ở Nadarét (Lc 2:51-52).

## iii. Con đường đức Giêsu đi

- Đức Giêsu chịu phép rửa (Mc 1:1-13);
- Đức Giêsu chịu cám dỗ (Mt 4:1-11);
- Trọn ngày sống cho Thiên Chúa (Mc 1:21-39);
- Đức Giêsu luôn tìm và thực hiện Thánh Ý Cha (Ga 4:34);
- Mỗi phúc thật (Mt 5:1-12);

- Thái độ của dân chúng đối với đức Giêsu (Mc 1:32-3:12);
- Thái độ của người thân, ký lục và biệt phái đối với đức Giêsu (Mc 3:20-30);
- Khủng hoảng sứ vụ tại Galilê (Mc 4);
- Hạt giống âm thầm mọc (Mc 4:26-29);
- Loạn báo tin mừng bằng trừ quỷ (Mc 5-6);
- Các tông đồ không hiểu đường lối của đức Giêsu (Mc 4:6);
- Đức Giêsu là Kitô (Mc 8:27-30);
- Con đường đức Giêsu đi là con đường thập giá (Mc 8:31-33);
- Ai muốn theo tôi phải vác thập giá mình (Mc 8:34-9:1);
- Con đường đức Giêsu đi: cầu nguyện và ăn chay (Mc 9:14-29);
- Con đường đức Giêsu đi: phục vụ (Mc 9:33-37);
- Con đường đức Giêsu đi: yêu thương (Mc 12:28-34);
- Tinh thần của đức Giêsu (Mc 9:38-41);
- Không muốn hiểu bài học thập giá (Mc 10:32-45);
- Người mù được sáng (Mc 10:46-52);

- Những người không chấp nhận con đường đức Giêsu đi (Mc 11:15-19; 12:1-12; 12:13tt);
- Đức Giêsu, con người tự do (với bạc tiền, danh vọng, tình duyên);

## 5. Nên giống Đức Giêsu vì yêu

Một ơn rất lớn đối với người làm Linh Thao: ao ước nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu. Yêu Chúa ở mức độ thứ ba, ở mức độ khiêm nhường thứ ba, là ao ước nên giống Đức Giêsu trong khó nghèo và khổ nhục.

### a. Chọn nên giống Đức Giêsu nghèo và bị sỉ nhục

Trong các bài cầu nguyện “ngày Inhã,” thánh Inhaxiô mời gọi người làm Linh Thao nếu có thể, nài xin cho mình yêu Chúa và được đứng vào dưới cờ của Chúa Giêsu bằng:

- ơn được nghèo khó trong lòng tội bậc, và ngay cả được ơn nghèo khó thực sự nếu Chúa được tôn vinh hơn;
- ơn chịu sỉ nhục và khinh chê để bắt chước Chúa hơn nếu điều này không gây dịp tội cho ai và không làm mất lòng Chúa.

Trong bài cầu nguyện Hai Cờ, thánh Inhaxiô dạy chúng ta xin ơn *nhận biết* mưu mô của kẻ thù và ơn trợ giúp để tránh, cũng như ơn *nhận biết* đời sống chân thực mà Chúa

dạy cùng ơn để bắt chước (LT 139). Trong bài Ba Mẫu Người, chúng ta xin ơn *chọn* điều nào làm vinh danh Chúa hơn (LT 152). Trong bài suy gẫm về Ba Bậc Khiêm Nhường, xin Chúa *chọn* mình để mình *bắt chước và phục vụ* Chúa hơn (LT 168).

Như vậy chúng ta đi từ nhận thức, đến chọn, và sống nghèo cùng sỉ nhục khinh chê vì tình yêu đối với Đức Giêsu Kitô.

Các bài cầu nguyện ngày Inhã giúp hiểu biết hơn về con người của chúng ta: xem chúng ta đã nhận thức về con đường của đức Giêsu như thế nào, và xem chúng ta có dám chọn theo đức Giêsu nghèo và bị sỉ nhục không, xem chúng ta có sẵn sàng sống như Chúa Giêsu đã sống không?

Những bản văn Kinh Thánh có thể giúp để biết, chọn, và sống như Chúa:

Hai con đường (Tv 1);

Tôi phải làm gì (Mc 10:17-31);

Định mạng đức Giêsu (Mc 10:32-34);

Nếu thế gian ghét các người (Ga 15:18-25);

Ai muốn theo Ta (Mt 16:21-28).

## **b. Yêu như Đức Giêsu: yêu đến cùng**

Đức Giêsu đối diện biến cố khổ nạn với tất cả sự run sợ như chúng ta mọi đàng, nhưng Ngài sẵn sàng vâng theo Ý Cha vì yêu thương Cha và yêu thương con người.

Người yêu Chúa Giêsu muốn đi vào tâm tình của đức Giêsu trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời tại thế này. Ngài tê tái lòng biết bao khi thấy một người thân yêu phản bội và nộp Ngài: tình yêu của Ngài bị từ khước, bị phản bội. Ngài đã ghê sợ thập giá và cái chết, đặc biệt trong vườn dầu, nhưng Ngài đã vâng lời cho đến chết mà không oán than. Hãy đi vào tâm tình của đức Giêsu, và ý thức rằng: chính vì tôi và cho tôi mà đức Giêsu đã chấp nhận tất cả những sự ấy.

Hiểu Chúa, để yêu Chúa và theo Chúa hơn. Chúa đã chết vì yêu tôi, tôi phải làm gì và phải có thái độ nào đối với Người yêu tôi dường ấy?

Xin cho mình hiểu nỗi đau buồn của Chúa (Ga 13; Mc 14). Xin cho mình cảm nghiệm được tình yêu của Chúa đối với mình; và xin cho mình yêu lại Chúa đến độ ao ước được chia sẻ nỗi đau buồn của Chúa, muốn được đồng hình đồng dạng với Đấng yêu thương mình vô cùng như vậy.

Thánh Inhaxiô dạy: “xin cho mình được đau đớn, hối hận và xấu hổ, vì chính bởi tội tôi mà Chúa phải bị khổ hình như vậy” (LT 193); “xin cho mình được đau đớn với Chúa

Kitô thống khổ, tan nát cõi lòng với Chúa Kitô tan nát tâm hồn, được ơn khóc lóc và đau đớn trong lòng vì bao đau đớn mà Chúa Kitô đã chịu vì tôi” (LT 203).

Những đoạn Kinh Thánh sau có thể giúp yêu Chúa và nên giống Chúa hơn:

- Âm mưu giết đức Giêsu (Mc 14:1-2.10-11);
- Làm sao Ta có thể quên người (Hs 11:1-9);
- Ta tự mình hiến mạng sống Ta (Ga 10:17-31);
- Yêu thương là phục vụ (Ga 13:1-17);
- Yêu thương là hiến dâng (Lc 22:14-20);
- Hãy tin Thầy, hãy yêu Thầy (Ga 14:1-15:8);
- Hãy ở lại trong tình yêu Thầy (Ga 15:9-17);
- Báo trước Phêrô chối Thầy (Mc 14:26-31);
- Đức Giêsu chiến đấu với chính mình ở vườn dầu (Mc 14:32tt);
- Yûđa nộp Thầy bằng “dấu chỉ tình yêu” (Mc 14:43-52);
- Đức Giêsu bị xử trước tòa Do Thái (Mc 14:53-65);
- Phêrô chối Chúa (Mc 14:66-72);
- Đức Giêsu bị xử trước tòa Roma (Ga 18:28-19:16);
- Đức Giêsu trước tòa Hêrôđê (Lc 23:8-12);

- Con đường tình yêu (Mc 15:15-32);
- Đức Giêsu trên thập giá (Mc 15:33-41);
- Đức Mẹ dưới chân thập giá (Ga 19:25-27);
- Chứng nhân tinh lặng;
- Sinh thì và táng xác (Mc 15:37-47);
- Tâm tình của những người yêu thương đức Giêsu trong những ngày khổ nạn;
- Tv 22;
- Đức Giêsu, người tội tở chết thay nhiều người (Is 52:13-53:12);
- Đức Giêsu chu toàn sứ mạng dù phải chết thập giá (Pl 2:6-11).

## **6. Bình an tươi vui triển nở hạnh phúc**

Tươi vui triển nở phải là thái độ bình thường của Kitô hữu. Niềm vui mừng và hân hoan ở đây là niềm vui mừng và hân hoan tận thâm sâu trong tâm hồn, do cảm nghiệm Chúa đã phục sinh, nhờ đó niềm tin vào Thiên Chúa là Đấng Trung Tín được củng cố; và một khi tin Chúa Phục Sinh là Thiên Chúa, chúng ta nhận biết Thiên Chúa yêu thương chúng ta vô cùng, và như vậy chúng ta hân hoan và vui mừng.

Niềm hân hoan và vui mừng này không ai có thể lấy mất được, vì “dù thiên thần thiên phủ, dù hiện tại tương lai, dù chiều cao hay chiều sâu, hay bất cứ tạo vật nào khác, không có gì có thể tách tôi ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa trong Chúa Kitô” (Rm 8:38-39).

Bản văn Kinh Thánh có thể dùng để giúp tin Chúa Phục Sinh, và để có niềm vui và hân hoan thực sự:

- Chúa Phục Sinh hiện ra với chị Maria Magdala (Ga 20:11-18);
- Chúa Phục Sinh hiện ra cho các tông đồ và trao phó sứ mạng (Ga 20:19-23);
- Chúa Phục Sinh đổi đời hai môn đệ Emmau (Lc 24:13-35);
- Chúa Phục Sinh củng cố đức tin của Thomas (Ga 20:24-29);
- Chúa Phục Sinh chăm sóc các tông đồ bên bờ hồ Galilê (Ga 21:1-14);
- Cứng lòng và ngoan cố trước biến cố Đức Giêsu Phục Sinh (Mt 28:11-15);
- Chúa Giêsu Phục Sinh lên trời (Cv 1:1-12);
- Chúa Giêsu Phục Sinh luôn ở với chúng ta (Mt 28:16-20);

- Chúa Phục Sinh hứa ban Thánh Thần (Ga 14:15-26);
- Thánh Thần sẽ làm chứng về Ta (Ga 15:26-16:15);
- Thánh Thần tỏ hiện trong ngày lễ Ngũ Tuần (Cv 2:1-41);
- Nhân danh đức Giêsu Nadarét, anh hãy đứng dậy mà đi (Cv 3:1-26);
- Phêrô làm chứng cho Chúa Giêsu Phục Sinh trước chính quyền (Cv 3:1-26);
- Từ khi biết Đức Giêsu Kitô, tôi coi tất cả như phân bón (Pl 3:1-4:1).

## **7. Tất cả là hồng ân Thiên Chúa ban**

Cảm nhận Thiên Chúa luôn hiện diện và yêu thương chúng ta trong từng giây phút của cuộc sống, để rồi chúng ta yêu lại Chúa và phục vụ Ngài trong mọi nơi mọi lúc, đó là thái độ thường mà mỗi Kitô hữu cần có.

Yêu là trao tặng người yêu những gì mình có (LT 231). Nếu Thiên Chúa đã tặng ban cho chúng ta tất cả, ngay cả những gì quý nhất với Ngài là Chúa Con và Chúa Thánh Thần, thì chúng ta phải dâng gì lại cho Thiên Chúa đây?

Với “kinh dâng hiến,” thánh Inhaxiô dạy chúng ta dâng tất cả cho Thiên Chúa, và chỉ xin Ngài một điều duy nhất “xin làm cho con yêu Chúa, và ơn đó là đủ cho con” (LT 234):

“Lạy Chúa, xin nhận lấy trọn cả tự do, trí nhớ, trí hiểu và toàn thể ý chí con, tất cả những gì con có và làm chủ. Chúa đã ban cho con tất cả; lạy Chúa, con xin dâng lại Chúa tất cả. Tất cả là của Chúa, xin Chúa sử dụng hoàn toàn theo ý Chúa. Xin Chúa ban cho con tình yêu và ân sủng Chúa: đối với con thế là đủ”.

## V. THỰC HÀNH LINH ĐẠO INHÃ

Linh đạo Inhã như cơ cấu được sống qua việc tham dự các bí tích, và đặc biệt qua cầu nguyện, xét gẫm, hồi tâm xét mình, phân định (ơn gọi, tông đồ, sống) trên bình diện cá nhân hay cộng đoàn.

Chính qua việc thực tập hằng ngày theo hướng dẫn của thánh Inhaxiô mà ta đến với Thiên Chúa như thánh Inhaxiô đã được dạy và đến với Ngài. Có thể nói, linh đạo Inhã là linh đạo Giêsu, con đường đến với Thiên Chúa của Inhaxiô chính là con đường Giêsu, sống như Đức Giêsu suy nghĩ, chọn lựa, và sống.

Một nét đặc trưng của linh đạo Inhã là phân định thiêng liêng. Phân định thiêng liêng giúp ta tìm thấy Chúa trong mọi sự, nhận ra ý định của Thiên Chúa, nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa trong những tình huống cụ thể để thực thi ý Ngài. Sau cầu nguyện hoặc cuối ngày sống, người ta phân định để nhận ra ý Thiên Chúa nơi xét gẫm hoặc nơi hồi tâm xét mình. Qua những dấu chỉ trong đời, người ta cũng có thể nhận ra tiếng Chúa mời gọi sống bậc sống nào (phân định ơn gọi), Chúa muốn mình cộng tác với Chúa giúp đỡ con người như thế nào (phân định tông đồ), v.v.

## 1. Cầu nguyện

Để con người được cứu độ, Ngôi Lời Thiên Chúa đã nhập thể làm chứng cho tình yêu, hầu con người nhận biết Thiên Chúa yêu thương mình vô cùng, để rồi yêu lại Thiên Chúa.

Con người khi tin nhận đức Giêsu là Thiên Chúa, thì nhận ra tình yêu thương vô bờ của Thiên Chúa đối với mình. Rồi khi con người tin nhận rằng Thiên Chúa yêu thương mình vô cùng, con người có thể phó thác đời mình trong tay Thiên Chúa Tình Yêu.

### a. Nhiều cách cầu nguyện

Cầu nguyện là ý thức Chúa đang hiện diện, lắng nghe Chúa mời gọi, nói với Chúa (dâng lên Chúa lời cảm tạ tri ân, lời tán dương, lời khẩn cầu khi ý thức mình bất lực), và ở lặng bên Chúa.

Có nhiều cách cầu nguyện, chẳng hạn như đọc kinh, xét mình, suy gẫm, chiêm niệm; nhưng dù dùng cách thức nào, nó cũng phải giúp chúng ta gặp gỡ và tâm sự với Thiên Chúa.

### i. Cầu nguyện như suy gẫm

Đứng trước một biến cố hay một lời nào đó, chúng ta có thể suy nghĩ, và nhờ đó nói chuyện với Thiên Chúa.

Chúng ta có thể dùng những đoạn Kinh Thánh, để suy gẫm như cầu nguyện:

- Trước hết, xem Thiên Chúa hay đức Giêsu, qua tác giả Kinh Thánh, muốn dạy gì trong đoạn Kinh Thánh đó;
- Sau đó, xem chúng ta đã sống điều được dạy đó như thế nào;
- Và cuối cùng chúng ta tâm sự thân thưa với Thiên Chúa.

## ii. Cầu nguyện như chiêm niệm

Trong những bài cầu nguyện về mầu nhiệm nhập thể, giáng sinh, thánh Inhaxiô đều chỉ cách chiêm niệm.

### **Nhìn, nghe, quan sát, rồi suy nghĩ để rút ích lợi**

Nhìn đức Giêsu, suy nghĩ để rút ích lợi; Nghe đức Giêsu, suy nghĩ để rút ích lợi; Quan sát cung cách hành xử của đức Giêsu, suy nghĩ để rút ích lợi: đó là cách cầu nguyện “chiêm niệm”.

Có những đề tài cầu nguyện không thể chiêm niệm được, nhưng nếu đề tài cầu nguyện là về Chúa Giêsu, thì có thể áp dụng cách cầu nguyện chiêm niệm.

## **Để nên đồng hình đồng dạng với Chúa Giêsu hơn**

Chúng ta nhìn, nghe, quan sát, để thấy Chúa đã nhìn nghe hành xử như thế nào trong những trường hợp và tình huống khác nhau, để mình trở nên giống Đức Giêsu hơn, nên giống Thiên Chúa hơn.

Trở nên giống đức Giêsu hơn, nên đồng hình đồng dạng với Ngài, không phải trên bình diện thể lý, nhưng trên bình diện thiêng liêng: có con tim “nhân từ, bao dung, thương yêu” như Chúa, có ánh mắt “nhân từ, trong sáng, cảm thông” như Chúa, có cung cách hành xử “độ lượng, kiên nhẫn, cương quyết dứt khoát” như Chúa.

Chúa Giêsu luôn là mẫu để chúng ta noi theo và bắt chước: quan điểm lập trường của Ngài, cách sống của Ngài. “Để yêu Chúa hơn và theo Ngài hơn,” đó là mục đích của những bài cầu nguyện tuần thứ hai Linh Thao.

### **b. Các bước cầu nguyện**

Cầu nguyện là gặp gỡ Thiên Chúa, là nói chuyện thân thưa với Ngài như một người bạn với một người bạn, như trò đối với thầy, như tôi tớ đối với chủ, như người con đối với cha mình, và như một tạo vật đối với Thiên Chúa (LT 54).

Những bước cầu nguyện<sup>22</sup> nhằm giúp người ta dễ dàng cầu nguyện hơn; nhưng một khi gặp gỡ được Thiên Chúa rồi, thì những bước cầu nguyện không còn cần thiết nữa.

### i. Ý thức Chúa hiện diện và chào Chúa (LT 75)

Để nói chuyện với ai, cần họ hiện diện với mình một cách nào đó; cũng vậy, để nói chuyện với Thiên Chúa, cần ý thức Thiên Chúa hiện diện với mình.

Thiên Chúa ở khắp mọi nơi, Ngài luôn nhìn xem, yêu thương và chăm sóc chúng ta, Ngài luôn hiện diện với chúng ta dù chúng ta ý thức hay không; tuy vậy về phương diện con người, chúng ta vẫn cần ý thức Ngài hiện diện để có thể nói chuyện với Ngài.

#### <sup>22</sup> Các bước gợi ý cho một lần cầu nguyện:

1. Sau khi đã chọn địa điểm tốt nhất để cầu nguyện như mình thấy, đến chỗ đó, và **ý thức mình hiện diện trước Thiên Chúa Ba Ngôi**, rồi **kính cẩn chào Chúa** (diễn tả với thân xác nếu không có gì ngăn trở).
2. **Xin Chúa Cha ban Thánh Thần của Chúa Giêsu Phục Sinh** cho mình, để Ngài thanh tẩy mình, để Ngài giúp mình bỏ những vướng bận đặc biệt trong giờ cầu nguyện này, và xin Ngài giúp mình gặp gỡ Thiên Chúa.
3. **Đặt khung cảnh** (vì thân phận con người, chúng ta đến với Thiên Chúa qua những gì hữu hình).
4. **Ơn xin** (Mỗi bài cầu nguyện đều có ơn xin; Thao viên cần khao khát điều này trước khi xin).
5. **Điểm**
6. **Tâm sự với Chúa** (Sau mỗi điểm, chúng ta nên tâm sự với Chúa, chứ không nhất thiết phải chờ đến cuối giờ cầu nguyện, vì các điểm gợi ý chỉ là phương tiện giúp chúng ta gặp gỡ và tâm sự cùng sống hạnh phúc với Chúa).

## **ii. Kinh dọn lòng (LT 46) xin Chúa ban Thánh Thần thanh tẩy tâm hồn mình**

Khó có thể nói chuyện thân tình với ai, nếu người đó đang thù hận với họ. Cũng tương tự như vậy, chúng ta không thể gặp gỡ nói chuyện thân tình với Thiên Chúa nếu chúng ta đang ở trong tình trạng thù nghịch Ngài.

Trước khi cầu nguyện, chúng ta xin Thánh Thần tẩy luyện thánh hóa con người chúng ta, để chúng ta có thể gặp gỡ thân tình với Ngài.

### **giúp mình chọn Thiên Chúa trên tất cả**

Nếu chúng ta còn nhiều bận tâm, và không chú ý tới lời nói của người đang nói chuyện với mình, thì không thể nói chuyện thân mật với người đó được. Cũng tương tự như vậy, nếu chúng ta không đặt Thiên Chúa lên trên hết, nếu chúng ta không gạt bỏ mọi vướng bận, thì chúng ta cũng không thể nói chuyện thân thiết với Ngài được.

Cùng với tâm tình này, chúng ta gạt bỏ mọi chia trí đến trong đầu chúng ta, và để hết tâm trí vào để tài cầu nguyện.

### **giúp mình khao khát và gặp gỡ Thiên Chúa**

Để gặp một nhân vật quan trọng, chúng ta phải xin gặp, và nếu được ưng thuận chúng ta sẽ được hẹn giờ. Không phải bất cứ lúc nào mình muốn, đều có thể gặp được họ.

Cũng tương tự như vậy, gặp gỡ Thiên Chúa là một hồng ân lớn lao mà chúng ta cần ý thức để trân trọng. Chỉ có điều Thiên Chúa rất muốn gặp gỡ mình vì Ngài yêu thương mình; tuy vậy, được gặp gỡ Thiên Chúa vẫn luôn là một hồng ân đặc biệt.

### iii. Hội nhập khung cảnh

Trí tưởng tượng rất quan trọng đối với con người. Phần lớn hành vi phạm tội của chúng ta có sự đóng góp của trí tưởng tượng. Tương tự như vậy, để nên thánh, chúng ta cũng dùng trí tưởng tượng. Thân xác cũng góp phần giúp chúng ta nên thánh, như nó đã góp phần trong hành vi tội của chúng ta.

Hình dung khung cảnh câu chuyện, và đặt mình trong bối cảnh và trường hợp đó, giúp chúng ta dễ cầu nguyện hơn.

### iv. Ôn xin của bài cầu nguyện

Mỗi bài cầu nguyện đều có một yêu cầu cần đạt được, đó thường là “ơn xin” của bài cầu nguyện.

Ở tuần thứ nhất, chúng ta xin Thiên Chúa cho chúng ta hiểu biết sâu xa về tội và những tác hại của tội, cho chúng ta nhận biết mình là tội nhân và ơn được trở về với Người.

Ở tuần thứ hai, chúng ta xin Thiên Chúa cho chúng ta được hiểu Ngôi Lời Nhập Thể hơn, để yêu mến Ngài hơn và theo Ngài hơn.

Ở tuần thứ ba và thứ tư, chúng ta xin Thiên Chúa cho chúng ta được đồng hình đồng dạng với Ngài; cụ thể trong tuần ba xin Thiên Chúa cho chúng ta được chia sẻ với Đức Giêsu trong đau khổ và sỉ nhục, được thông phần với Ngài trong cuộc thống khổ; và trong tuần thứ tư, chúng ta xin cho được chia sẻ niềm vui và hân hoan của Chúa Phục Sinh.

#### **v. Điểm cầu nguyện**

Mỗi bài cầu nguyện có một hay nhiều điểm cầu nguyện. Điểm cầu nguyện là những gợi ý, nhằm giúp mình có chất liệu để suy nghĩ và cầu nguyện với Thiên Chúa. Tuy mỗi bài có thể có nhiều điểm cầu nguyện, nhưng mỗi người chỉ dùng một số điểm mình thấy ích lợi, trừ phi người hướng dẫn nói khác trong trường hợp cụ thể.

#### **vi. Tâm sự**

Tâm sự là nói chuyện thân thưa với Thiên Chúa, ở với và hạnh phúc bên Thiên Chúa.

Tâm sự là phần chính của bài cầu nguyện, dù người hướng dẫn chỉ nhắc một vài câu về điều này.

## c. Ý thức Thiên Chúa hiện diện và ở với Chúa

Cầu nguyện là một cách để thông hiệp với Thiên Chúa Tình Yêu trong cuộc sống thường ngày của con người, để con người sống hạnh phúc với Thiên Chúa.

### i. Ý thức Thiên Chúa hiện diện

Thiên Chúa luôn yêu thương tôi dù tôi có biết và có ý thức về điều đó hay không. Thiên Chúa luôn nhìn xem tôi và can thiệp vào đời tôi một cách kịp thời, vì Ngài luôn yêu thương tôi. “Ngài chặn tôi trước, Ngài ngừa tôi sau... bàn tay của Ngài đặt trên tôi” (Tv 139:5).

Khi cầu nguyện người ta cần ý thức Thiên Chúa đang hiện diện và yêu thương mình. Như vậy trong suốt ngày, nếu tôi làm việc mà vẫn luôn ý thức Thiên Chúa đang sống với tôi, thì tôi cũng đang cầu nguyện và đang kết hiệp với Thiên Chúa một cách nào đó.

Ý thức Thiên Chúa đang sống với mình trong đời sống thường ngày, không đòi chúng ta phải ngừng công việc mình đang làm. Trong cả ngày, chúng ta vẫn làm việc bình thường trong tâm trạng “Thiên Chúa ở bên mình và làm việc với mình.”

## ii. Ở với Chúa: lắng nghe, tâm sự, và yên lặng bên Chúa

### Lắng nghe Thiên Chúa

Thiên Chúa nói với mỗi người chúng ta qua lương tâm mỗi người, qua những biến cố xảy tới với mình trong đời, qua Lời Chúa trong Kinh Thánh...

Chúa nói với tôi, tôi có lắng nghe?

Thái độ đáp trả của tôi với Lời Ngài như thế nào? Tôi vâng phục, hay từ chối, hay lẩn tránh? Tôi có sống theo Lời Chúa nói với tôi không?

### Thân thưa với Chúa

Khi tôi thấy con người của tôi dưới ánh sáng Lời Chúa, tôi hãy nói với Ngài những gì Thánh Thần soi sáng và thúc đẩy trong lòng tôi. Nếu tôi có những bận tâm và ao ước, tôi hãy nói với Chúa, để Lời Chúa như gươm hai lưỡi phân tách (Dt 4:12), để tôi được tinh sạch hơn (Ga 17:17) và tự do hơn (Ga 8:32).

### Ở lặng bên Chúa

Như hai người bạn thân, chỉ cần ở bên nhau; cũng vậy, chỉ cần ý thức mình đang ở với Chúa.

### d. Cầu nguyện để trở nên một với Thiên Chúa

Có nhiều người mong ước kết hiệp với Thiên Chúa trong giờ cầu nguyện. Đây là ao ước chính đáng và tốt lành

thánh thiện. Nhưng làm sao có thể kết hiệp với Thiên Chúa trong cầu nguyện?

### **i. Khao khát ước mong kết hiệp với Thiên Chúa**

Để hiệp nhất với Thiên Chúa trong giờ cầu nguyện, đòi người đó luôn khao khát mong ước kết hiệp với Thiên Chúa. Chính lòng khao khát ước mong, sẽ giúp người đó luôn kết hiệp với Thiên Chúa trong cuộc sống thường ngày bằng việc chấp nhận thánh ý Chúa ngay cả khi điều đó trái ý mình, và nếu được như vậy, sẽ giúp người đó kết hiệp với Thiên Chúa trong giờ cầu nguyện.

### **ii. Hy sinh từ bỏ chính mình**

Có người cho rằng họ đã đạt đến mức kết hiệp với Thiên Chúa cách rất đặc biệt trong cầu nguyện, nhưng trong cuộc sống thực tế cho thấy người đó rất khó sống với người khác, và họ thường “khá kiêu ngạo!” Thánh Inhaxiô lưu ý một số anh em Dòng Tên: “cầu nguyện lâu giờ mà không có tinh thần hy sinh từ bỏ, thì chỉ làm cho người ta thêm cứng đầu.”

Để có thể kết hợp với Thiên Chúa trong giờ cầu nguyện, người ta cần phải liên li kết hiệp với Thiên Chúa trong suốt ngày sống. Họ phải luôn từ bỏ ý riêng để vâng phục Thánh Ý Thiên Chúa, để yêu thương và chấp nhận anh em, để thông cảm với những giới hạn của anh em và những trái ý từ bên ngoài đưa tới. Một người cho rằng mình đã có thể kết hiệp dễ dàng với Thiên Chúa trong cầu nguyện mà không có đời

sống từ bỏ và yêu thương, e rằng đó là người “ảo tưởng,” và chưa biết mình cách sâu xa và đích thực.

### **iii. Đồng hình đồng dạng trong tư tưởng lời nói và hành động**

Để kết hiệp với Thiên Chúa trong giờ cầu nguyện, cần kết hiệp với Thiên Chúa trong suốt ngày sống. Sống đời sống “từ bỏ” qua yêu mến Đức Kitô khó nghèo và sẵn sàng chịu sỉ nhục và khinh chê vì Chúa Giêsu Kitô, chấp nhận Thánh Ý Chúa trong suốt ngày sống. Nói cách khác, cuộc sống “đồng hình đồng dạng” với Đức Giêsu trong tư tưởng, lời nói và hành động, sẽ giúp người đó kết hiệp với Thiên Chúa sâu xa hơn trong giờ cầu nguyện.

#### **e. Cầu nguyện chính yếu là tâm sự**

Có thể nói, cầu nguyện chủ yếu là tâm sự. Đã đành trong suy gẫm, suy nghĩ cũng quan trọng; trong chiêm niệm, nhìn ngắm cũng quan trọng; nhưng có thể nói, tâm sự là phần quan trọng nhất. Tâm sự phản ánh tương quan của mình với Thiên Chúa.

#### **i. Cầu nguyện và suy nghĩ**

Suy nghĩ, và ngay cả suy nghĩ về những sự thiêng liêng và thần học, cũng chưa là cầu nguyện.

Cầu nguyện là nói chuyện, thân thưa hoặc tâm sự với Thiên Chúa. Nếu một suy nghĩ giúp mình tâm sự thân thưa

với Thiên Chúa, thì suy nghĩ đó cũng thuộc về cầu nguyện; chẳng hạn, sau một suy nghĩ, một người có thể thấy một ánh sáng nào đó, và điều này giúp họ tạ ơn Thiên Chúa hay nói chuyện với Thiên Chúa hay nài xin Thiên Chúa điều gì đó, thì suy nghĩ đó cũng là cầu nguyện.

Điểm chính yếu của cầu nguyện không là có nhiều ý tưởng phong phú, nhưng là tâm tình và thái độ của mình đối với Thiên Chúa.

## ii. Cảm nghiệm (LT 2)

Để hướng dẫn người giúp Linh Thao, thánh Inhaxiô khuyên họ nên gợi ý cầu nguyện ngắn gọn và trung thực, để giúp người tập Linh Thao dễ cầu nguyện hơn, vì “không phải sự hiểu biết nhiều làm thỏa mãn linh hồn, nhưng chính sự cảm nếm bên trong mới làm thỏa mãn linh hồn” (LT 2).

Trong cầu nguyện và đặc biệt trong tâm sự, chúng ta có thời gian để sống với Thiên Chúa và cảm nghiệm tình yêu của Ngài dành cho chúng ta. Trong ý nghĩa này, chúng ta có thể nói cầu nguyện là giờ phút cảm nghiệm hạnh phúc với Thiên Chúa.

## iii. Tâm sự

Tâm sự là nói chuyện thân thưa với Chúa như một người bạn với một người bạn, như một người tôi tớ với chủ mình.

Được coi là tâm sự,  
khi dâng lời cảm tạ tôn vinh Thiên Chúa,  
khi thân thưa với Thiên Chúa về chính con người  
và nhu cầu của mình,  
khi xin một ơn,  
khi xin tha thứ lỗi lầm,  
khi phó thác công việc hay trọn cả con người  
cho Thiên Chúa,  
khi xin dạy bảo hay hướng dẫn (LT 54.61.109.199.224).

Nếu xét gẫm mà chúng ta thấy giờ cầu nguyện khô khan và không có tâm tình, phải xem xem mình có dùng giờ để tâm sự thân thưa với Thiên Chúa không.

Tâm sự là lắng nghe và nói chuyện với Chúa bằng cả con người với tất cả tâm tình, là ở lặng bên Chúa mà cảm nghiệm hạnh phúc.

Suy nghĩ, chưa phải là cầu nguyện; suy nghĩ và tâm sự với Chúa, mới là cầu nguyện. Những gợi ý cầu nguyện, là những gợi ý để giúp chúng ta hiểu biết hơn về mình và về Thiên Chúa, để rồi chúng ta có thể tâm sự với Thiên Chúa dựa vào những điều chúng ta đã thấy hoặc được soi sáng.

#### **iv. Điểm gợi ý và tư thế khi cầu nguyện**

Những điểm gợi ý cầu nguyện, chỉ là những gợi ý, là phương tiện giúp chúng ta cầu nguyện; nó chỉ có giá trị tương đối và "rất là tương đối." Chính vì thế, chúng ta chỉ

dùng những điểm gợi ý trong mức độ nó giúp chúng ta cầu nguyện, và chỉ dùng số điểm nào đó như chúng ta thấy cần và có ích, chứ không dùng tất cả mọi điểm đã được gợi ý (LT 2.76.228)<sup>23</sup>.

Về tư thế khi cầu nguyện, tư thế nào (ngồi, đứng, quỳ, phủ phục, ...) giúp mình dễ dàng gặp Chúa, thì mình dùng tư thế đó; Và một khi dùng tư thế đó mà gặp được Chúa, thì không nên thay đổi (LT 76).

## 2. Xét gắm như phân định thiêng liêng

Trong Linh Thao, sau 60 phút cầu nguyện, thánh Inhaxiô đề nghị thao viên lượng giá giờ cầu nguyện, cũng còn gọi là xét gắm, trong 15 phút (LT 77). Mười lăm phút xét gắm, là 15 phút phân định thiêng liêng và cầu nguyện, là những phút phản tỉnh để biết mình hơn và biết Thiên Chúa hơn. Việc xét gắm rất quan trọng để giúp người làm Linh Thao tiến bộ hơn, chính vì thế phải làm rất nghiêm túc.

Xét gắm sau mỗi bài cầu nguyện để nhận ra những hồng ân Chúa ban để tạ ơn, và những cản trở cầu nguyện để chỉnh sửa, để nhận ra chạm bẩy của thần dữ để tránh. Phân định tác động các thần khi xét gắm sau cầu nguyện, giúp thao viên tránh khỏi sa bẩy thần dữ, để bình an đi

<sup>23</sup> Tuy vậy cần lưu ý về tình trạng biếng lười của mình; có người không muốn dùng điểm vì họ làm biếng suy nghĩ cầu nguyện.

Cũng có bài cầu nguyện cần dùng tất cả số điểm được cho, như trường hợp bài cầu nguyện về "Tội tôi" (LT 55 tt).

trên đường Chúa muốn. Thiên Chúa yêu thương chúng ta. Ngài muốn chúng ta sống an vui, triển nở, hạnh phúc. Thần lành cũng muốn chúng ta sống hạnh phúc. Thần dữ không muốn chúng ta sống hạnh phúc.

Những nguyên nhân làm tôi bị chia trí khi cầu nguyện. Nếu tôi hay bị chia trí về ai đó! Có thể do tôi có tình cảm lệch lạc: thương quá hay ghét quá?! Chúa mời gọi tôi điều gì qua chia trí này? Phải chăng Chúa mời gọi tôi từ bỏ? hay tha thứ (cho người xúc phạm đến mình)? hay tự hủy? Tôi cần nói chuyện với Chúa về những điều đó. Tôi không thể vượt qua nếu không có sự trợ giúp của Chúa.

Thiên Chúa yêu tôi vô cùng. Ngài muốn tôi sống hạnh phúc. Ngài muốn tôi an vui triển nở hạnh phúc trong cuộc sống thường ngày, và đặc biệt khi cầu nguyện. Hạnh phúc hàm chứa bình an thắm sâu trong tâm hồn. Nếu tôi không bình an, đó là dấu chỉ có gì đó chưa ổn, cần chỉnh sửa. Cái gì làm tôi không bình an, không hạnh phúc? Tôi lo lắng, sợ hãi về điều gì?

Bình an là một ơn. Cần xin Thiên Chúa ban ơn bình an cho mình. Những nguyên do có thể làm tôi không được bình an, tươi vui, triển nở, và hạnh phúc: không tin Thiên Chúa yêu thương mình, bị tổn thương mà không tha thứ, không có cái nhìn và thái độ đúng đắn về tạo vật, về tiền bạc chức quyền danh vọng. Nếu thấy được nguyên nhân,

thì chỉnh sửa chính mình, để có được điều mình cần. Và như vậy bình an đến với mình.

## **a. Nguyên tắc chính yếu**

### **i. Thiên Chúa muốn tôi sống hạnh phúc**

Thiên Chúa tạo dựng con người để con người được sống hạnh phúc với Thiên Chúa. Thiên Chúa không bao giờ muốn sự dữ cho con người, Ngài không bao giờ muốn con người phạm tội<sup>24</sup> dù Ngài cho con người tự do. Thiên Chúa muốn con người hạnh phúc không chỉ ở đời sau nhưng ngay cả ở đời này; Ngài không chỉ muốn con người hạnh phúc trong cầu nguyện mà còn cả trong cuộc sống thường ngày.

Thiên Chúa muốn con người cảm nghiệm hạnh phúc khi sống đặc biệt với Ngài. Cụ thể trong cầu nguyện, Ngài muốn con người được bình an thư thái, được thêm lòng tin cậy yêu mến Ngài.

### **ii. Các thần lành giúp tôi sống như Thiên Chúa muốn**

Các thần lành là tạo vật thiêng liêng sống trong tình yêu của Thiên Chúa. Các ngài sống hạnh phúc trong tình

---

<sup>24</sup> “Ta không muốn kẻ gian ác phải chết, nhưng muốn nó ăn năn sám hối và được sống” (Ed 33:11).

“Thiên Chúa muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” (1Tm 2:4).

yêu và các ngài cũng muốn con người sống trong tình yêu và hạnh phúc như các ngài.

### **iii. Thần dữ không muốn tôi sống hạnh phúc với Thiên Chúa**

Thần dữ là các thiên thần kiêu ngạo chống đối Thiên Chúa, và không muốn chúng ta sống hạnh phúc trong tình yêu của Thiên Chúa. Hơn nữa, thần dữ còn tìm mọi cách để tôi xa lìa và chống đối Thiên Chúa.

### **b. An ủi hay sâu khổ**

Thiên Chúa muốn tôi sống hạnh phúc, trong cuộc sống thường ngày và đặc biệt trong giờ cầu nguyện; cụ thể, ít nhất, tôi được bình an thư thái trong cuộc sống và trong giờ cầu nguyện.

#### **i. An ủi**

An ủi là tình trạng bình thường trong giờ cầu nguyện nếu chúng ta sống tương quan tốt với Thiên Chúa.

Thánh Inhaxiô viết: "Gọi là an ủi khi trong tâm hồn có một thúc đẩy nội tâm, làm linh hồn cảm thấy bùng cháy lửa yêu mến Tạo Hóa và Chúa mình, và rồi linh hồn cảm thấy không còn có thể yêu mến bất cứ tạo vật nào trên mặt đất này vì chính nó, nhưng chỉ yêu trong Đấng Tạo Hóa mà thôi. Tương tự, khi linh hồn chảy nước mắt trước tình yêu Thiên Chúa, do cảm nghiệm tội lỗi của mình hay do cảm

nghiệm cuộc thương khó của Chúa, hay do cảm nghiệm những sự khác hướng về việc phụng sự và ngợi khen Thiên Chúa. Sau cùng, gọi là an ủi khi linh hồn cảm nghiệm sự gia tăng đức cậy đức tin và đức mến, và niềm thanh thản thâm sâu mời gọi và lôi kéo đến những sự trên trời và phần rỗi của linh hồn, làm linh hồn cảm thấy thư thái và bình an trong Tọa Hóa và Chúa mình” (LT 316).

Phần lớn khi được an ủi là do thần lành hướng dẫn<sup>25</sup> (LT 318), và nếu khi xét gẫm mình đã nhận ra đó là ơn Chúa thì hãy tạ ơn Chúa.

## ii. Sầu khổ

Sầu khổ là do tác động của thần dữ (LT 318).

Thánh Inhaxiô viết: “Gọi là sầu khổ tất cả những gì trái ngược với quy tắc thứ ba. Chẳng hạn, sự tối tăm trong tâm hồn, xao xuyến bên trong, thúc đẩy về những gì thấp hèn và phàm tục, bất an trước những xáo động và cảm dỗ xúi ta mất tin tưởng, trông cậy và tình yêu; linh hồn cảm thấy lười biếng, khô nhạt, buồn rầu và như bị lìa xa Đấng Tọa Hóa và Chúa mình” (LT 317).

<sup>25</sup> Cũng xảy ra trường hợp có vẻ được an ủi, nhưng không phải là an ủi thực; trường hợp này là do quỷ giả dạng thần lành để đánh lừa người ta (2Cor 11:14), làm người ta đi theo đường của nó, nhưng nếu theo nó, người ta sẽ cảm thấy bất an bối rối, vì không đi trên con đường Thiên Chúa muốn (LT 332-333).

### iii. Cách thức chống trả

Vì sâu khổ là do tác động của thần dữ, mà nếu chúng ta theo nó thì không thể đến với Thiên Chúa được; thế nên “chúng ta luôn luôn làm ngược lại điều ác quý hay thần dữ muốn” (LT 351).

Nếu thần dữ muốn chúng ta bỏ cuộc, thì chúng ta sẽ không thay đổi quyết định (LT 318), mà hơn nữa còn phải làm ngược lại điều thần dữ muốn, nghĩa là, chúng ta sẽ chăm chỉ cầu nguyện hơn, xét mình kỹ hơn, hy sinh hãm mình hơn (LT 319), thái độ dứt khoát với thần dữ (LT 325), từ bỏ mình hơn bằng việc hy sinh hãm mình và cởi mở lương tâm với những người đạo đức am tường việc thiêng liêng (LT 326).

Nếu nguyên do làm chúng ta cầu nguyện không được tốt, là bởi chúng ta còn chia trí về những vướng bận hay lệch lạc nào đó, hay bởi chúng ta còn có một ngăn trở nào đó với Thiên Chúa và với con người, thì mình phải lo thống hối và hoán cải (LT 321 bc).

### iv. Ghi chú

Một vài ghi chú để giúp nhận định.

#### **Người thường sống trong tình trạng tội**

Thiên Chúa muốn người đang ở trong tình trạng tội trở về với Ngài, Ngài luôn hành động trong thâm sâu tâm

hồn mỗi người để làm họ trở về với Ngài, qua tiếng nói của lương tâm và qua những dấu chỉ hữu hình.

Thần dữ hành động ngược lại. Nó tìm mọi cách để người đó ở lại trong tội, chẳng hạn bằng gợi lên những hình ảnh gây vui thú giác quan... (LT 314).

### **Người đang tiến trên đường thiêng liêng**

Thiên Chúa vẫn tiếp tục lôi kéo mỗi người, để họ tiến tới hơn trên đường phụng sự Chúa. Các thần lành cũng trợ giúp, để con người cảm nhận bình an và hạnh phúc, để họ vui tiến trên đường thiêng liêng.

Thần dữ tìm mọi cách và mọi lý do “ngụy biện” để ngăn cản con người tiến tới, gây bất an và xáo động nơi tâm hồn con người (LT 315).

### **An ủi không qua trung gian**

Thiên Chúa muốn con người được sống trong tình yêu và hạnh phúc với Ngài; thần lành cũng muốn chúng ta sống trong hạnh phúc với Thiên Chúa như các ngài; còn thần dữ thì luôn chống đối Thiên Chúa và tìm mọi cách để làm con người sống xa Thiên Chúa.

Khi có nguyên do, cả thần lành lẫn thần dữ đều có thể “an ủi,” nhưng nhằm mục đích trái ngược (LT 331). Chỉ có Thiên Chúa mới có thể tác động trực tiếp trên con người không cần trung gian. Điểm đặc biệt của Thiên Chúa là có

thể lôi kéo con người đến với Ngài không qua trung gian, mà con người hoàn toàn tự do (LT 330).

Chỉ Thiên Chúa có thể can thiệp trên tự do con người. Đó là lý do tại sao chúng ta cầu nguyện xin Thiên Chúa biến đổi một người, xin cho người nào đó trở lại. Làm một người trở lại, đó là khả năng chỉ có một Thiên Chúa mới có thể làm được (mà người đó vẫn hoàn toàn tự do).

Thiên Chúa có thể dùng trung gian để biến đổi một người, và Ngài cũng có thể biến đổi một người không cần dùng trung gian, mà con người vẫn hoàn toàn tự do<sup>26</sup>.

### c. Những câu hỏi gợi ý giúp xét gẫm

Theo thánh Inhaxiô, để việc cầu nguyện được tiến bộ, chúng ta cần lượng giá giờ cầu nguyện; việc lượng giá này được gọi là xét gẫm (LT 77). Giờ cầu nguyện vừa qua đã diễn tiến thế nào? Vui hay buồn? Có ý tưởng gì hay? Được soi sáng gì? Bị chia trí, bận tâm, cảm dỗ về điều gì? Những điều này phản ánh gì về con người mình? Thiên Chúa mời gọi tôi về điều gì qua những điều đó? Tôi có ao ước gì muốn thân thưa với Chúa?

<sup>26</sup> Với tác động của Thiên Chúa, tự do của con người luôn được bảo toàn.

“Xin thánh ... làm cho người em con trở lại.” Thánh... không thể làm được điều này nếu “em con” không đồng ý; nhưng Thiên Chúa có thể làm được mà người “em con” vẫn hoàn toàn tự do.

### **i. Tôi được gì trong giờ cầu nguyện này?**

Tôi có được bình an thư thái không?

Tôi có được thêm lòng tin cậy yêu mến Thiên Chúa không? Có cảm nghiệm Thiên Chúa gần gũi với mình không?

Tôi có nhận được “ơn xin” của bài cầu nguyện không?<sup>27</sup>

Tôi có được ơn gì khác không? Có được đánh động hay được một ánh sáng gì đặc biệt không?

### **ii. Tôi có hài lòng với giờ cầu nguyện này không?**

Câu hỏi này giúp tôi nhận định tổng quát về giờ cầu nguyện. Nếu không hài lòng, thì phải tìm nguyên do và cải thiện, để giờ cầu nguyện tiếp sau được tốt hơn.

### **iii. Điều gì cản trở tôi cầu nguyện?**

Tại tôi thiếu cố gắng tập trung cảm trí cầu nguyện?

Tôi không mau mắn xua đuổi chia trí ngay khi tôi ý thức?

Phải chăng tại tôi chưa cố gắng giữ ngũ quan và tâm trí?

Tôi chưa luôn sống với ý thức Thiên Chúa đang hiện diện và yêu thương tôi trong suốt cả ngày sống?

Tôi còn một vướng bận hay bất hòa nào đó với tha nhân mà chưa được giải quyết?

---

<sup>27</sup> Mỗi bài cầu nguyện đều có ơn xin, có thể coi như yêu cầu của bài cầu nguyện.

Có một quyển luyện lịch lạc nào đó mà tôi chưa dứt khoát bỏ?

Hay tại tôi chưa thật sự mong ước khao khát tìm gặp Chúa, và sống với Ngài?

Hay tại tôi không sẵn sàng làm tất cả những gì Thiên Chúa muốn?

#### **iv. Thân thưa nói chuyện với Chúa về tình trạng tâm hồn mình**

Nếu còn giờ, tôi sẽ nói chuyện thân thưa với Chúa về thái độ cầu nguyện của mình, về những ơn Chúa đã ban cho trong giờ cầu nguyện, và về những trở ngại thiếu quảng đại với Chúa trong giờ cầu nguyện hay trong suốt ngày sống.

#### **d. Cầu nguyện không được tốt hay bị sa sút**

Sau khi cầu nguyện, người cầu nguyện dùng một thời gian ngắn để xét gẫm, xem giờ cầu nguyện của mình thế nào! Nếu không tốt<sup>28</sup> hoặc không tốt lắm, thì đâu là nguyên do? Và một khi đã nhận ra thì cố gắng sửa đổi (chính mình), để giờ cầu nguyện tiếp sau được tốt đẹp hơn.

Nếu tìm đúng nguyên do và được chỉnh đốn, thì giờ cầu nguyện tiếp sau sẽ tốt đẹp hơn. Có thể nhờ người có

<sup>28</sup> Giờ cầu nguyện không tốt, tốt, hay tốt lắm, là đánh giá chủ quan hay khách quan của người cầu nguyện hay của người hướng dẫn.

kinh nghiệm thiêng liêng cùng nhận định với mình, bằng cách chia sẻ kinh nghiệm xét gẫm cho họ nghe, để họ giúp mình tìm được nguyên do đã làm mình cầu nguyện không được, cách chính xác và chắc chắn hơn.

### **i. Do thiếu quảng đại**

Có thể do mình thiếu quảng đại với Chúa trong giờ cầu nguyện hay trong cả ngày sống, mà mình cầu nguyện không được tốt.

Nếu mình không cố gắng tập trung để cầu nguyện, hoặc nếu không xua đuổi ngay các chia trí đến trong giờ cầu nguyện, không đặt Thiên Chúa lên trên hết, thì cũng khó cầu nguyện “tốt”.

Nếu trong ngày mình không hy sinh và kết hiệp với Thiên Chúa liên lỉ, thì cũng khó cầu nguyện. Để dễ dàng cầu nguyện, con người cần luôn kết hiệp với Thiên Chúa trong suốt ngày sống.

### **ii. Do còn bám víu vào tạo vật (tình cảm lệch lạc)**

Có thể do còn bám víu vào một tạo vật nào đó, mà mình cầu nguyện không được “tốt.”

Khi ta còn đặt một tạo vật nào trên hoặc bằng Thiên Chúa, dù ý thức hay không ý thức, thì cũng khó cầu nguyện. Như vậy nếu mình cầu nguyện không được, hãy xem mình có cố gắng quảng đại hết sức để cầu nguyện chưa; nếu đã

cố gắng “hết sức” rồi mà vẫn cầu nguyện không được, thì xem mình còn quyến luyến điều gì cách lệch lạc không, và khi nhận ra thì hãy quảng đại để chỉnh đốn lại.

Cứ bình thường, qua chia trí bận tâm trong giờ cầu nguyện, mà ta nhận biết lệch lạc của mình.

### **iii. Nhận thức sai lầm**

Một người có thể không cầu nguyện được, vì họ nhận thức sai lầm: họ tưởng rằng cầu nguyện được là do sức con người. Vì vậy, Thiên Chúa có thể để họ cầu nguyện không được, nhằm giúp họ nhận ra sự thật: cầu nguyện được, là một ơn Thiên Chúa ban cho con người (LT 322c).

### **iv. Để tôi luyện mình**

Một người có thể bị sầu khổ thiêng liêng mà không phải do lỗi của họ (LT 322b).

Nếu mình cầu nguyện không được, bị sầu khổ thiêng liêng, mà không tại lỗi mình, thì hãy kiên trì và quảng đại. Lúc đó chủ quan mình thấy mình cầu nguyện không được tốt, nhưng khách quan thì vẫn tốt, vì lúc đó Thiên Chúa đang tôi luyện mình, Ngài tập cho mình đến với Ngài vì chính Ngài chứ không phải vì mình được an ủi; tuy chủ quan mình thấy mình cầu nguyện không được sốt mến, nhưng khách quan thì mình vẫn trưởng thành hơn về đức tin đức cậy và đức mến.

## **v. Trúng bẫy thần dữ giả dạng thần lành**

Đối với một người đang tiến tới trên đường thiêng liêng, nếu người đó biết điều gì đó là do thần dữ thì chắc chắn người đó sẽ không theo; như vậy, để làm con người đi theo đường lối tà vạy của mình, quỷ thường giả dạng thần lành để dẫn đưa người đó theo lối đồi tệ của nó (LT 332).

Nếu một ý tưởng hay một điều nào đó lúc đầu có vẻ tốt lành thánh thiện, nhưng sau đó lại làm chúng ta cầu nguyện không được: như làm chúng ta chia trí phân tâm trong cầu nguyện, làm việc cầu nguyện bị giảm sút, chúng ta thấy bối rối, không được bình an như trước, thì đó là dấu chỉ cho thấy ý tưởng hay điều đó là do ác quỷ (LT 333); chúng ta hãy duyệt xét lại để rút kinh nghiệm cho lần tới, để không trúng bẫy thần dữ nữa (LT 334).

## **e. Tại sao tôi bị cám dỗ nhiều về điều này**

Có thể có những lúc trong đời, chúng ta cảm thấy mình bị cám dỗ nhiều, và cảm thấy bị cám dỗ nhiều về điều này hơn điều kia. Tại sao vậy?

### **i. Đây là điểm yếu của tôi**

Có thể đó là điểm yếu của tôi.

Thánh Inhaxiô viết: “Thần dữ xử sự như một tướng quân để thắng và cướp những gì nó muốn. Bởi vì, một vị chỉ huy hoặc thủ lĩnh của một đạo quân, sau khi đặt doanh trại và

quan sát lực lượng hay cách bố trí của một thành trì, sẽ tấn công vào điểm yếu nhất.

Cũng vậy, kẻ thù của bản tính loài người cũng lượn quanh để quan sát các nhân đức đối thần, các nhân đức trụ và luân lý, và nơi nào nó nhận thấy ta yếu nhất và dễ nguy hiểm nhất cho phần rỗi đời đời của ta, nó sẽ tấn công vào đó để cố hạ ta" (LT 327).

Nếu tôi bị tấn công nhiều ở điểm nào, có thể đó là điểm yếu (nhược điểm) nhất của tôi chẳng?

## ii. Tôi chưa dứt khoát chống trả

Nếu tôi bị tấn công hay bị cám dỗ dữ dội ở điểm nào đó, có thể tại vì tôi chưa dứt khoát thái độ ở điểm này, tại tôi chưa dứt khoát chống trả thần dữ và những chước cám dỗ của nó chẳng?

Thánh Inhaxiô viết: "Kẻ thù xử sự như đàn bà, vì nó yếu khi ta chống trả, và nó mạnh khi ta buông xuôi. Thực vậy, đặc điểm của đàn bà khi gây gỗ với đàn ông, là mất can đảm và chạy trốn khi đàn ông thẳng tay chống trả. Còn ngược lại nếu người đàn ông bắt đầu chạy trốn và mất can đảm, thì cơn giận sự trả thù và sự hung dữ của đàn bà thật lớn và không sao lường được.

Cũng vậy, đặc điểm của kẻ thù là yếu nhược và mất can đảm cùng chạy trốn với những cám dỗ của nó, khi người tập tành trong đường thiêng liêng thẳng tay chống trả các

chước cám dỗ của kẻ thù và làm ngược lại với các cám dỗ. Nhưng trái lại nếu kẻ bắt đầu tập tành trên đường nhân đức lại sợ hãi và mất can đảm trước cuộc tấn công của cám dỗ, thì trên mặt đất này không có con vật nào hung dữ cho bằng kẻ thù của bản tính loài người nhằm theo đuổi ý hướng xấu xa và vô cùng đồi tệ của nó” (LT 325).

Một người thiếu dứt khoát trong việc chống trả chước cám dỗ, có thể vì tình yêu của người đó đối với Thiên Chúa đã bị giảm sút. Trong trường hợp này hãy xin lỗi Chúa, và bắt đầu sống quảng đại hơn với Chúa trong từng giây phút sống.

### **iii. Cám dỗ cũng là dịp để ta lập công, để nên thánh hơn**

Khi còn sống trong thân xác, chúng ta còn bị cám dỗ và thử thách; những cám dỗ đó có thể là những dịp để chúng ta diễn tả tình yêu của mình với Thiên Chúa cách cụ thể hơn.

Không ai được miễn trừ khỏi bị cám dỗ và thử thách.

Đức Giêsu không chỉ bị cám dỗ trong hoang địa (Mt 4:1-11), Ngài còn bị thách thức để làm phép lạ từ trời (Mc 8:11-12), bị cám dỗ và thử thách trong vườn dầu (Mc 14:32tt), bị thử thách cả về đức tin ngay trên thập giá (Mc 15:34).

Đức Maria không chỉ thưa tiếng xin vâng trong biến cố truyền tin (Lc 1:26tt), nhưng còn thưa tiếng xin vâng trong

suốt cuộc đời, đặc biệt trong biến cố Mẹ đứng dưới chân thập giá.

Thánh Phaolô đã ba lần xin Chúa cất cái dằm ra khỏi xác thịt, nhưng Ngài được trả lời: “Ơn Ta đủ cho con” (2Cor 12:7-9).

Thử thách và cám dỗ trong cuộc sống tại thế, là thuộc thân phận làm người của chúng ta; chúng ta hãy chấp nhận, và can đảm đương đầu để vượt qua. Chúa không miễn trừ cho chúng ta khỏi bị cám dỗ, nhưng Chúa bảo đảm rằng nếu chúng ta tin tưởng và cậy dựa vào Ngài, thì chúng ta sẽ chiến thắng: “Các con hãy tin tưởng, Ta đã thắng thế gian” (Ga 16:33).

#### **iv. Tình yêu với Chúa đã bị suy giảm**

Khi tôi bị cám dỗ nhiều hoặc mạnh, cũng có thể Thiên Chúa để tôi bị cám dỗ nhiều, để tôi có nhiều dịp lập công và trưởng thành cùng cứng cáp hơn (LT 33-34.322b); nhưng có thể đó là dấu chỉ cho thấy lòng mến của tôi đối với Thiên Chúa đã bị giảm sút.

Tình yêu được biểu lộ qua khát vọng nên thánh và những hành động cụ thể.

## Khao khát nên thánh

Yêu là hành vi tự do. Sống theo bản năng, không được lý trí hướng dẫn, thì không phải là hành vi tự do, và như vậy không là yêu thương.

Khao khát nên thánh<sup>29</sup>, ao ước thuộc trọn về Thiên Chúa, là hành vi tình yêu.

Cứ xem chúng ta khao khát thuộc về Chúa, khao khát nên thánh đến mức độ nào, để chúng ta biết chúng ta yêu Chúa như thế nào. Nếu khi xét gẫm mà chúng ta nhận thấy chúng ta còn thiếu tình yêu đối với Thiên Chúa hay thiếu lòng khao khát Thiên Chúa, thì hãy khiêm tốn xin Thiên Chúa ban tình yêu của Ngài cho chúng ta.

Xin được yêu Chúa, đó là điều chúng ta cần khiêm tốn nài xin liên lỉ (Xem LT 234).

### Quảng đại trong từng chọn lựa thường ngày

Từ ngữ “tình yêu” là từ ngữ trừu tượng. Dù là từ ngữ trừu tượng, nó vẫn diễn tả một thực tại vô cùng phong phú được biểu lộ bằng nhiều hành vi cụ thể.

Yêu Thiên Chúa, là sẵn sàng để tùy Ngài muốn xếp đặt như thế nào về con người và cuộc đời của mình cũng được. Sẵn sàng dâng tất cả cho Chúa, để Chúa hoàn toàn tự do quyết định.

<sup>29</sup> Khao khát nên thánh, là hành vi đã được lý trí tự do hướng dẫn.

Yêu Thiên Chúa, là chọn Thiên Chúa và những gì thuộc về Thiên Chúa trên hết. Chẳng hạn trong thời gian Linh Thao, dành tất cả thời giờ cho Thiên Chúa và cụ thể là cầu nguyện; luôn sống với ý thức Thiên Chúa hiện diện với mình và yêu thương mình, luôn sống trong tâm tình của chủ đề mình đang cầu nguyện; luôn giữ gìn ngũ quan để dễ dàng tập trung cầu nguyện và không làm người khác bị phân tâm chia trí; hy sinh hãm mình như dấu chỉ muốn thuộc về Thiên Chúa hơn nữa.

### **3. Hồi tâm xét mình như phân định thiêng liêng**

Hồi tâm xét mình là điều các Kitô hữu đã làm từ xưa. Với thánh Inhaxiô, hồi tâm xét mình là việc thiêng liêng rất quan trọng cần làm nếu muốn tiến bộ không ngừng trong đời sống thiêng liêng và thân thiết với Thiên Chúa mỗi ngày hơn. Ốm đau có thể không cầu nguyện, nhưng vẫn cần giữ hồi tâm xét mình. Theo truyền thống trong Linh Thao thao viên được đề nghị làm hồi tâm xét mình hai lần một ngày, mỗi lần sẽ làm 15 phút (xem LT 25.26.43).

Việc phân định vẫn được thực hiện trong hồi tâm xét mình. Xét mình để nhận ra những hồng ân Thiên Chúa đã ban cho mình, cũng như những lỗi lầm mình đã phạm, để tạ ơn và xin lỗi Thiên Chúa, để nghe được tiếng Chúa mời gọi, để sống tốt hơn từng ngày.

## a. Các bước gợi ý giúp hồi tâm xét mình

Xin để nghị làm hồi tâm xét mình theo năm bước.

i. Ý thức mình hiện diện trước nhan Chúa và kính cẩn chào Chúa

ii. Xin Thiên Chúa ban Thánh Thần để Ngài giúp mình ...

iii. Ôn lành<sup>30</sup>

- Xin ơn nhận ra những ơn lành đã nhận lãnh từ lần xét mình lần trước cho tới bây giờ
- Xét mình để nhận ra những ơn lành đã lãnh nhận: tôi có được ơn
  - Luôn ý thức Chúa đang ở bên tôi?
  - Cảm nghiệm Chúa thương, động lòng thương giúp đỡ người cần được giúp?
  - Bình an, tươi vui, hạnh phúc?
  - Hay được ơn gì khác?
- Tạ ơn Chúa

iv. Lỗi lầm<sup>31</sup>

<sup>30</sup> Giống như trong xét gẫm, vẫn cố gắng nhận ra những ơn mình đã lãnh nhận, chỉ khác trong xét gẫm, thấy những ơn vừa nhận trong giờ cầu nguyện, còn trong hồi tâm xét mình thì cố gắng nhận ra những ơn đã lãnh nhận từ lần xét mình trước cho đến giờ.

<sup>31</sup> Cũng vẫn như trong xét gẫm, cố gắng nhận ra những lỗi lầm, những khuynh chiều nơi con người mình, cũng như những buồn vui nơi mình, những nguyên nhân của những lỗi lầm, của khuynh chiều, của tình cảm nơi mình, để chỉnh sửa.

- Xin ơn để nhận ra những lỗi lầm khuyết điểm
- Xét mình để nhận ra lỗi lầm của mình từ lần xét mình lần trước cho tới bây giờ
  - Tôi có làm tổn thương người khác?
  - Tôi có để mình bị tổn thương? Tại sao tôi bị tổn thương? Chúa mời gọi gì tôi?
  - Hay lỗi lầm gì khác?
- Ăn năn thống hối xin lỗi Chúa

v. Tâm sự thân thưa với Chúa dựa vào những ơn lành mình đã nhận và những lỗi lầm khuyết điểm mình đã phạm.

## **b. Cảm tạ Thiên Chúa vì những hồng ân kỳ diệu**

Theo thói quen người ta vẫn cho rằng xét mình chỉ nhằm nhận ra những lỗi lầm khuyết điểm của mình để ăn năn sám hối; tuy nhiên việc nhận ra những ơn lành Thiên Chúa ban cho mình trong đời sống thường ngày rất quan

---

Tôi hay phản ứng gay gắt với anh chị em này. Tại sao vậy? Sâu xa hơn là gì? Chúa mời gọi tôi gì qua điều này?

Tôi không vui! Tại sao? Vì tôi mặc cảm, vì người khác trở trang hơn tôi? Vì gia đình người ta giàu hơn gia đình tôi? Vì anh chị này anh chị kia hành xử không đúng, v.v.?

Tôi bị tổn thương! Người ta xúc phạm tôi, v.v. Chúa có bị như tôi không? Chúa phản ứng sao? Chúa mời gọi tôi gì trong trường hợp này? Tôi có sẵn sàng "xin vâng" với lời mời gọi của Chúa không?

trọng, để luôn sống trong ý thức và tâm tình Thiên Chúa luôn yêu thương và hiện diện với mình.

Nhận ra những hồng ân Thiên Chúa ban cho mình, là dấu chỉ của một đời sống thiết thân với Thiên Chúa. Càng nhận biết hồng ân Thiên Chúa, càng thuộc về Thiên Chúa hơn.

### **c. Bắt đầu lại khi thấy rõ mình hơn**

Nhận ra những lỗi lầm của mình để sửa đổi, là điều chính yếu của việc xét mình.

Trong xét mình, chúng ta không chỉ nhằm nhận ra những lỗi lầm khuyết điểm của mình, nhưng còn nhận ra những khuynh chiều tàng ẩn của mình, để có thể tránh được những lỗi phạm nghiêm trọng hơn! Tại sao tôi làm điều này chứ không phải điều kia, ngay cả khi điều tôi làm chưa phải là tội? Cái tàng ẩn hay khuynh chiều đằng sau hành động đó là gì?

Tại sao tôi hay bị cám dỗ về điều này? Tại sao tôi bị cám dỗ về điều này dai dẳng và mãnh liệt như vậy? Phải chăng vì tôi chưa có thái độ hay lập trường dứt khoát với điều này (với khuynh chiều này, với tội này)? Hay tại vì tình yêu của tôi với Thiên Chúa đã bị phai lạt và giảm sút? Tôi cần nhận ra những điều đó, để có quyết định và thái độ cụ thể nhằm tiến bộ hơn nữa trong đời sống thiêng liêng.

#### **d. Cầu nguyện ngắn dựa vào chính đời sống**

Nếu có nhiều giờ cho việc xét mình, thì sau khi đã nhận ra những hồng ân Thiên Chúa ban và những lỗi lầm mình đã phạm mất lòng Thiên Chúa, chúng ta nên dùng thời gian còn lại để nói chuyện thân thưa với Thiên Chúa dựa vào những hồng ân và những lỗi lầm của mình. Đây là những phút cầu nguyện dựa vào đời sống ngày qua của mình.

### **4. Phân định ơn gọi**

Trong Linh Thao người ta làm phân định thiêng liêng khi xét gẫm, khi hồi tâm xét mình, khi chọn lựa bậc sống, v.v. Sau Linh Thao, người ta thường làm phân định thiêng liêng lúc hồi tâm xét mình.

Theo thánh Inhaxiô, người ta có thể làm nhận định bậc sống (ơn gọi) hay những chọn lựa khác vào cuối tuần II Linh Thao. Không phải ai cũng làm chọn lựa bậc sống (nhận định ơn gọi) được. Phải là người bình tâm (ở một mức độ nào đó), biết được mục đích đời người cũng như ơn gọi Kitô hữu, sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi cho dù gặp khó khăn thập giá trên đời. Cũng không phải ai cũng làm Linh Thao được (LT 18), phải là người mong ước nên thánh, khao khát sống tốt hơn, hơn nữa. Phân định bậc sống là điều rất quan trọng. Chúa muốn ai sống bậc sống nào thì Ngài tạo dựng họ thích hợp cho bậc sống đó. Không sống như Thiên Chúa muốn, con người khó có thể sống hạnh phúc.

Thánh Inhaxiô dùng từ chọn lựa bậc sống, nhưng không được hiểu theo nghĩa tôi thích, tôi muốn bậc sống nào, thì tôi chọn bậc sống đó. Chọn lựa theo thánh Inhaxiô là nhận biết Chúa muốn mình sống bậc sống nào, thì mình chọn bậc sống đó.

Chúa mời gọi anh thanh niên giàu có đi theo Chúa, nhưng anh ta không theo (Mc 10:21-22). Có người muốn đi theo Chúa nhưng Chúa không cho (Mc 5:18-19). Không phải cứ muốn đi tu, là đi tu được. Không thể lý luận: nếu Chúa không muốn tôi đi tu, làm sao tôi đi tu được! Nếu lý luận như vậy, làm sao trả lời câu: nếu Chúa không muốn tôi phạm tội, thì làm sao tôi phạm tội được. Chúa không muốn ai phạm tội cả. Chúa ban cho người ta tự do, kể cả tự do làm trái ý Ngài.

Giúp người ta phân định chọn lựa ơn gọi, là giúp người ta nhận ra ý của Thiên Chúa đối với họ, và giúp họ quảng đại đáp trả lời mời gọi của Chúa. Đi tu không tốt hơn lập gia đình. Nếu Chúa muốn mình sống bậc sống nào, thì sống bậc sống đó là tốt cho mình. Nếu không sống theo bậc sống Chúa muốn, có thể sinh những hậu quả không tốt cho đương sự, và cũng không tốt cho Giáo Hội.

Không phải ai cũng làm Linh Thao được. Để Linh Thao, cần thái độ, lòng khao khát muốn thành người tốt hơn, hơn nữa. Không phải ai cũng làm việc chọn lựa được. Để chọn lựa: nhận biết và chọn ý Chúa, đòi người đó cần: biết

mục đích đời người, biết Thiên Chúa yêu thương mình vô cùng, bình tâm: luôn chọn Thiên Chúa trên hết, sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi, sẵn sàng bỏ mọi lịch lạc, mong ước yêu Chúa và nên đồng hình đồng dạng với Chúa Giêsu. Nếu không bình tâm, e rằng khó nhận ra tiếng Chúa mời gọi. Nếu không bình tâm, không sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi, không sẵn sàng cực khổ vì yêu Chúa, thì không sẵn sàng chọn theo Ý Chúa.

Những lịch lạc cần nhận ra để giúp một người biết rõ về ơn gọi của mình. Một người có thể muốn đi tu vì:

- i. Đời tu an nhàn hơn, ở gia đình họ khổ quá.
- ii. Đi tu được học hành, có cơ hội tiến thân.
- iii. Những người đi tu được kính trọng, gia đình người đi tu được trọng vọng, v.v.
- iv. Đời gia đình quá bất hạnh, kinh nghiệm nơi gia đình của nhiều người, nơi anh chị em, nơi bạn bè, nơi hoàn cảnh mà người đó thấy.
- v. Không muốn lập gia đình nhưng ở ngoài đời cha mẹ cứ thúc ép suốt.
- vi. Thích đi tu dù không thể sống cộng đoàn, vì ở ngoài không thể được cứu độ, v.v.
- vii. Lỡ đi tu rồi, không thể ra vì áp lực gia đình, áp lực giáo xứ bà con họ hàng, v.v.

Thánh Ý Thiên Chúa có thể tỏ hiện rõ ràng như trường hợp Chúa gọi Phêrô, Matthêu, anh thanh niên giàu có, Phaolô, v.v. (LT 175). Thánh ý Thiên Chúa cũng có thể được biết qua những an ủi hay sầu khổ trong cầu nguyện và trong cuộc sống (LT 176). Thánh ý Thiên Chúa cũng được nhận biết qua việc dùng lý trí để suy xét nhận định (177).

Từ muôn thuở Thiên Chúa đã yêu thương tôi, Ngài đã tạo dựng tôi, và tôi có chỗ trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Thiên Chúa không chỉ lưu tâm cách tổng quát về tôi, nhưng Ngài còn để ý lưu tâm đến từng cử chỉ hành vi biến cố của tôi (Tv 139; Lc 12:6-7); chính vì thế trong từng biến cố chúng ta có thể hỏi “Thiên Chúa muốn tôi làm gì?”

Nếu ngay cả việc “đi đứng nghỉ ngơi” Chúa đều biết, thì huống hồ về bậc sống của cuộc đời mình: Thiên Chúa đã có chương trình về tôi. Nếu Thiên Chúa muốn gọi và chọn tôi ở bậc sống nào, thì Ngài đã tạo dựng tôi thích hợp cho bậc sống đó.

Lời mời gọi “sống đời sống nào đó” có thể được biểu lộ nơi lòng ao ước sống đời sống đó, hoặc có những dấu chỉ khách quan cho thấy Thiên Chúa muốn. Nếu một người khao khát sống bậc sống dâng hiến với ý hướng ngay lành<sup>32</sup>, lòng khao khát đó có thể là dấu chỉ cho thấy Chúa

<sup>32</sup> Không vị lợi, có cái nhìn trưởng thành về đời sống gia đình và dâng hiến, không bị quyến luyến lệch lạc chi phối.

gọi người đó. Nếu khát vọng này đã có khá lâu và còn tồn tại cho tới ngày nay, thì càng cho thấy “người đó được Chúa gọi” cách chắc chắn hơn. Nếu trong đời người đó có những biến cố khách quan mà người đó xác tín rằng đó chính là Chúa bảo vệ để gọi họ, thì càng chắc chắn hơn nữa rằng “Chúa gọi họ”.

### **a. Lựa chọn theo thánh Inhaxiô**

Lựa chọn theo thánh Inhaxiô, không phải là quyết định theo ý thích của mình, nhưng là chọn theo Ý của Thiên Chúa về mình.

Lựa chọn bậc sống, không có nghĩa là mình thích bậc sống nào thì mình chọn bậc sống đó<sup>33</sup>, nhưng: Thiên Chúa muốn mình sống bậc sống nào thì mình chọn bậc sống đó.

### **b. Điều kiện để làm việc lựa chọn tốt**

Trong sách Linh Thao, thánh Inhaxiô đề cập đến ba thời để làm việc lựa chọn; trong thời thứ ba, thánh Inhaxiô nói tới hai cách làm việc lựa chọn. Tuy vậy chúng ta nên cẩn thận, không phải ai cũng làm việc lựa chọn “đúng đắn” được, nhưng chỉ những người có cái nhìn đúng đắn về Thiên Chúa con người và vũ trụ, cũng như họ phải bình tâm thực sự, thì họ mới có thể lựa chọn “đúng đắn” được<sup>34</sup>.

<sup>33</sup> Lấy con người cảm tính của mình làm tiêu chuẩn chọn lựa.

<sup>34</sup> Như vậy không nên lạm dụng cách chọn lựa theo thánh Inhaxiô, như thể cứ làm theo cách thức đó, thì đã là làm việc lựa chọn đúng đắn!

## **i. Nhận thức đúng đắn về mục đích đời người**

Để làm việc lựa chọn tốt, cần ý thức rõ mục đích đời người: Thiên Chúa tạo dựng con người để con người sống hạnh phúc vĩnh cửu với Thiên Chúa, và muôn loài muôn sự được tạo dựng như phương tiện để giúp con người đi tới với Thiên Chúa.

## **ii. Bình Tâm**

Bình tâm là một điều kiện cần thiết để làm việc lựa chọn đúng đắn và chính xác: chọn lựa theo điều Chúa muốn chứ không phải theo ý riêng mình thích.

Nếu không bình tâm, thì không thể chọn lựa đúng đắn được. Như vậy, chỉ nên cho những người “bình tâm” được làm chọn lựa, tức là những người chỉ muốn làm theo ý Chúa để tôn vinh Ngài chứ không tìm hoặc muốn làm theo ý mình<sup>35</sup>.

## **c. Lựa chọn<sup>36</sup>**

Đã là người, sống thì phải lựa chọn. Lựa chọn là chính cuộc sống, là hành vi nhân linh, là hành vi tự do. Lựa

<sup>35</sup> Nếu ai đó không bình tâm mà làm lựa chọn, thì cuộc chọn lựa đó không được coi là cuộc chọn lựa có giá trị.

<sup>36</sup> Ở một nghĩa nào đó, không quyết định cũng là quyết định, không chọn lựa cũng là chọn lựa.

Nếu không thấy rõ thì đừng quyết định. Cụ thể, trong trường hợp lựa chọn bậc sống, nếu không thấy rõ Chúa muốn mình sống bậc sống khác, thì cứ sống trong bậc sống mình đang sống.

chọn, bao hàm con người toàn diện, gồm cả hành vi lý trí lẫn ý chí.

### **i. Nhận ra ý Chúa về đời mình**

Con người có lý trí.

Để sống hạnh phúc, đối với chính mình con người cần nhận thấy hành vi, cách sống, hay việc làm của mình hợp lý, và trong tương quan với Thiên Chúa con người cần thấy việc mình làm thuận theo Ý Chúa.

Nhận ra Ý Thiên Chúa về mình và cảm nhận mình sống triển nở, thường hay đi đôi với nhau; sở dĩ vậy vì Thiên Chúa luôn yêu thương và luôn muốn con người sống hạnh phúc.

Tôi lựa chọn bậc sống này, vì tôi thấy bậc sống này giúp tôi sống triển nở và hạnh phúc, vì bậc sống này thoả mãn khát vọng sâu xa con người tôi mà bậc sống khác không thể đáp ứng được, và như vậy tôi xác tín Chúa gọi tôi.

### **ii. Dứt khoát chọn**

Biết và làm, đôi khi không trùng khít với nhau nơi nhiều người. “Tri hành bất nhất,” làm cho con người không được hạnh phúc.

Thiên Chúa muốn ai làm điều gì, thì Ngài ban cho họ có khả năng thực hiện điều đó. Nếu Thiên Chúa muốn ai thực hiện điều gì đó, thì người đó không thể nói “lực bất tòng tâm.” Như vậy, nếu một người thấy rõ mình không thể

làm điều gì đó, hoặc không thể tin rằng Thiên Chúa sẽ giúp mình và cho mình có khả năng làm điều đó, thì đó là dấu chỉ cho thấy Thiên Chúa không muốn điều đó cho họ.

Khả năng sống điều mình xác tín, cho thấy điều xác tín có thể là Ý Chúa đối với họ. Như vậy, nếu ai tin rằng (hay thấy rằng) họ được Thiên Chúa gọi sống đời sống dâng hiến, thì trong cuộc sống cụ thể họ phải cảm thấy sống thoải mái và hạnh phúc trong đời sống dâng hiến. Không có khả năng sống đời sống dâng hiến “một cách triển nở và hạnh phúc<sup>37</sup>,” là dấu chỉ cho thấy Thiên Chúa không muốn người đó sống đời dâng hiến.

#### **d. Dấu chỉ việc lựa chọn được làm đúng**

Nếu chúng ta làm việc lựa chọn đúng, nghĩa là nếu chúng ta chọn điều Thiên Chúa muốn cho chúng ta, thì chúng ta sẽ bình an thư thái hạnh phúc hơn, phản ánh tương quan tốt với Thiên Chúa.

Một cách cụ thể, nếu chúng ta chọn lựa tốt, chúng ta sẽ cầu nguyện tốt ít nhất là bằng thời gian trước khi chọn lựa<sup>38</sup>, sẽ vui hơn, bình an thư thái hạnh phúc hơn.

<sup>37</sup> Điều này không muốn nói rằng người đó không bị đau khổ hoặc thấp giá trong cuộc sống.

<sup>38</sup> Đương nhiên phải hiểu là nếu chúng ta vẫn quảng đại với Chúa: vẫn luôn kết hiệp với Chúa liên lý trong suốt ngày sống, vẫn luôn giữ tâm trí và giữ gìn ngũ quan.

## 5. Phân định tông đồ

Thiên Chúa yêu thương nên tạo dựng con người, để chia sẻ sự sống hạnh phúc vĩnh cửu của Ngài cho con người. Con người đã phạm tội, không tin Thiên Chúa yêu thương mình, hủy hoại tha nhân và hủy hoại chính mình, và hậu quả là bất hạnh. Thiên Chúa thành tín, Ngài vẫn yêu thương con người, Ngài quyết định cứu độ con người. Ngài đã sai Con, Lời Thiên Chúa, nhập thể cứu độ con người.

### a. Cứu độ con người

Cứu độ con người, để con người được sống và sống hạnh phúc vĩnh cửu ở đời sau lẫn đời này. Cứ bình thường, người ta không muốn chết vì cái chết làm người ta phải xa người họ thương yêu. Người ta muốn sống mãi. Tuy nhiên cũng có người không muốn sống. Có người tự tử. Đau khổ (thể xác hoặc tinh thần) quá, người ta muốn chết. Có người giàu sang, quyền thế, nổi tiếng, ... cũng tự tử.

Bận tâm của Đức Giêsu là làm sao để giúp con người được sống và sống hạnh phúc. Đức Giêsu đã suy nghĩ tìm nguyên do. Ở trong hoang địa Ngài đã ăn chay cầu nguyện 40 đêm ngày, Đức Giêsu đã tìm ra điều phải làm để cứu giúp con người.

---

Nếu sau chọn lựa mà chúng ta cầu nguyện dờ hơn trước dù chúng ta vẫn quảng đại với Chúa như trước, thì phải tìm nguyên do, cũng có thể tại mình chọn điều Chúa không muốn.

## **i. Đau khổ bất hạnh**

Có nỗi khổ do người khác gây ra, và có nỗi khổ do chính mình làm mình khổ.

### **Nỗi khổ do người khác gây ra cho mình**

Nỗi khổ do người khác gây ra cho mình: họ đánh mình, giết người thân yêu của mình (điều răn thứ 5), dùng mình hay người khác làm phương tiện thỏa mãn họ (điều răn 6), họ lấy của cải của mình hay của người khác (điều răn 7 và 10), người ta làm chứng gian để hại mình (điều răn 8), đoạt vợ chồng của mình (điều răn 9), ...

### **Mình làm khổ mình**

Nỗi khổ do mình gây ra cho mình: muốn mà không được như ý.

Muốn hơn người khác (giàu hơn người khác, đẹp hơn người khác, giỏi hơn người khác, quyền hành hơn người khác, có địa vị cao hơn người khác, v.v.) nhưng thực tế không được như vậy.

Bệnh tật. Phải chết. Sinh, lão, bệnh, tử. Không chấp nhận sự thật về chính mình, nên khổ.

## **ii. Sống và dạy**

Đức Giêsu giúp người ta biết và cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương con người vô cùng. Hơn nữa, Ngài giúp

người ta yêu thương nhau, và giúp người ta có cái nhìn đúng đắn về tạo vật: của cải, danh vọng, chức quyền.

### **Yêu Chúa đòi phải yêu người, yêu người là yêu Chúa**

Khi được hỏi giới răn nào trọng nhất? Đức Giêsu đã trả lời: yêu Chúa hết linh hồn hết sức lực hết trí khôn và yêu anh em như chính mình (Mc 12:38-42). Tuy nhiên, không chỉ là biết, mà còn phải sống điều mình biết: “Ai yêu mến Thầy thì giữ Lời Thầy” (Ga 14:22). Chúa Giêsu để lại cho chúng ta giới răn duy nhất: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13:34-35; 15:12).

### **Nghèo, danh vọng, chức quyền**

Đức Giêsu dạy nơi bài giảng trên núi: phúc cho những người nghèo, người hiền lành, người sầu khổ, người khao khát công chính, người thương xót tha nhân, người tâm hồn tinh sạch, người xây dựng hòa bình, người bị bách hại vì Chúa (Mt 5:1-12).

Với người đời: có tiền là có tất cả. Có tiền mua tiên cũng được. “Cái gì không mua được bằng tiền, thì mua được bằng rất nhiều tiền.” Với Đức Giêsu, tham dục tiền bạc gây khổ não cho con người, và nghèo là mối phúc.

Với người đời: địa vị danh vọng chức quyền là quan trọng; còn với Đức Giêsu: bị bách hại vì Chúa là mối phúc.

## **b. Cộng tác với Chúa để giúp con người**

Chúa mời tôi cộng tác với Ngài để giúp con người hôm nay. Bài cầu nguyện “Tiếng Gọi Vua Hằng Sống” trong Linh Thao giúp người làm Linh Thao ý thức, xác tín, và cảm nghiệm điều này.

Chúa Giêsu đã thức suốt đêm để cầu nguyện, chọn, và gọi các tông đồ (Mc 3:13-14; Lc 6:13). Chúa Giêsu đã sai các tông đồ đi rao giảng (Mt 10:1-16). Lần hiện ra đầu tiên cho các tông đồ sau khi Ngài phục sinh: “Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20:21; 17:18).

### **i. Tông đồ: được sai đi để giúp con người**

Đức Giêsu làm sao, tôi làm như vậy. Chúa chữa bệnh nhưng vẫn còn bao nhiêu người bệnh. Chúa giúp những người có thể giúp được: nếu họ tin. Chúa không đòi mình làm điều mình không thể, điều Chúa không ban cho mình khả năng. Chúa cho mình có khả năng gì để giúp người khác, thì mình dùng tài năng đó. Giúp người khác, là phát triển tài năng của mình.

Chúa Giêsu rao giảng. Tôi rao giảng như Chúa. Chúa giảng dạy gì, tôi giảng dạy như Chúa muốn: “dạy họ tuân giữ những gì Thầy đã dạy anh em” (Mt 28:19).

### **ii. Những việc làm có thể giúp người nghèo khổ (nghèo & khổ)**

Giảng dạy như Chúa Giêsu giảng dạy, giúp người ta nhận biết Thiên Chúa yêu thương họ vô cùng, giúp người

ta yêu thương tha nhân như Chúa Giêsu yêu họ, giúp họ tự hủy để yêu thương.

Qua việc lắng nghe để thông cảm, tôi được mời gọi an ủi và nâng đỡ người sầu khổ, cho họ những lời khuyên (để giúp họ thoát khổ).

Hơn nữa, tôi cũng được mời gọi làm việc để nếu có thể, giúp đỡ người nghèo túng quẫn bách.

### **iii. Yêu chúa yêu người**

Ai yêu thương thì ở trong Thiên Chúa vì Thiên Chúa là tình yêu. Yêu Chúa đòi yêu người (Ga 13:34-35; 15:12). Yêu người là yêu Chúa (Ga 14:22). Không yêu bằng lời nhưng bằng hành động (1Ga 3:18).

Thiên Chúa yêu thương con người. Hãy sống yêu thương vì không yêu thì không giống Thiên Chúa, và không thể hạnh phúc. Cần nên giống Chúa tự hủy, vì không tự hủy thì không thể yêu thương và không thể bình an hạnh phúc được.

Người tông đồ (được sai đi) cần tiếp xúc, lắng nghe, khuyên bảo nâng đỡ, giúp người nghèo khổ. Họ cũng cần làm việc để có gì đó hầu giúp người nghèo khổ, cả về vật chất.

Chính khi yêu thương giúp đỡ tha nhân, thì tôi phát triển tài năng Chúa ban, và tôi triển nở hạnh phúc. Giúp đỡ tha nhân cách cụ thể, là yêu bằng hành động.

Thiên Chúa là Đấng yêu thương. Chính khi yêu thương, là tôi đang trở nên giống Thiên Chúa. Yêu thương, là trở nên tuyệt vời. Không yêu thương, không yêu thương bằng hành động, bằng cuộc sống, thì không thể trở thành Kitô hữu đích thực.

### **c. Phân định việc tông đồ ưu tiên**

Chúa muốn tôi sống thế nào trong hoàn cảnh này? Chúa muốn tôi sống bậc sống nào? Gia đình hay đời sống dâng hiến? Trong dòng hay trong tu hội đời? trong dòng nào hay tu hội nào? Chúa muốn tôi/cộng đoàn/tỉnh dòng/hội dòng của tôi làm gì để phục vụ Chúa nơi anh chị em mình?

Những công việc tông đồ, có thể đã thấy rõ và đã được xác định, chúng ta không cần đặt vấn đề. Tuy nhiên khi hoàn cảnh thay đổi, nhu cầu có thể khác, có những dấu chỉ cho thấy hôm nay ở đây có thể Chúa muốn tôi/cộng đoàn/hội dòng làm điều gì đó để phục vụ Chúa. Đây là lúc chúng ta cần phân định, xem Chúa mời gọi gì? Chúa muốn chúng ta làm gì để phục vụ anh chị em? Đây là phân định tông đồ.

Phân định tông đồ có thể làm ở bình diện cá nhân, bình diện tập thể (chung), bình diện cộng đoàn, và bình diện toàn hội dòng.

Trước khi phân định tông đồ, ta cần biết đâu là nhu cầu của Giáo Hội toàn cầu, của Giáo Hội địa phương (nơi tôi đang sống)? Hội dòng cần gì? Cộng đoàn tôi sống cần gì? Khả năng của tôi như thế nào? Tôi thích gì? Muốn phục vụ ở lãnh vực nào? Phục vụ ở đâu? Cho đối tượng nào? Đây là công việc giúp tôi triển nở và hạnh phúc?

Những tài Chúa ban cho tôi, Ngài muốn tôi phát triển. Thiên Chúa muốn tôi sống bình an, tươi vui, triển nở, và hạnh phúc. Giáo Hội cần tôi, Hội Dòng cần tôi, anh chị em trong cộng đoàn cần tôi, tôi không thể bình an tươi vui hạnh phúc nếu quay lưng với những nhu cầu của tha nhân. Tôi cũng không thể bình an nếu đặt ý thích của mình trên nhu cầu (khẩn thiết) của Hội Dòng hay cộng đoàn. Tài năng Chúa ban để tôi phục vụ anh chị em tôi, có như vậy tôi mới triển nở, tôi không thể nài vào phát triển tài năng mà đứng đưng không bận tâm trước nhu cầu của Giáo Hội, của Hội Dòng, của chị em trong cộng đoàn, của Dân Chúa, v.v.

Với những nhu cầu khách quan, với tài năng Chúa ban, và với ý thích của tôi, Chúa muốn tôi làm gì? Chúa muốn cộng đoàn tôi làm gì? Chúa muốn Hội Dòng tôi làm gì để phục vụ Chúa, phục vụ Giáo Hội, và con người cụ thể?

Nếu tôi chỉ là giáo dân, ý Chúa thể hiện qua nhận định của (lý trí) tôi. Nếu là một tập thể nhận định, thì cứ theo luật (nội quy) của tập thể quy định mà thực hiện. Nếu là một tu sĩ hay cộng đoàn tu sĩ nhận định, ý Chúa tỏ hiện qua quyết định của bề trên.

Trong phân định tìm ý Chúa, ta xem xét:

- i. Đây là điều tôi/tập thể/cộng đoàn/hội dòng cần quyết định/chọn lựa?
- ii. Nhu cầu của Giáo Hội? Nhu cầu của xã hội? Nhu cầu của Hội Dòng? Nhu cầu của cộng đoàn?
- iii. Khả năng của cộng đoàn? Năng khiếu và ý thích của tôi?
- iv. Cầu nguyện xem Chúa muốn tôi/tập thể/cộng đoàn/hội dòng làm gì?
- v. Nếu là nhận định cộng đoàn/tập thể thì chia sẻ những gì mình thấy cho những thành viên làm phân định (không nhằm thuyết phục người khác theo ý mình; không tranh luận, không phê bình chia sẻ của người khác).
- vi. Sau khi nghe chia sẻ, đi cầu nguyện, xin Chúa cho mình biết ý của Ngài muốn tôi/tập thể/cộng đoàn/hội dòng làm gì.

- vii. Trở lại chia sẻ những gì xảy tới nơi mình khi cầu nguyện. Chia sẻ điều mình thấy về điều phải quyết định.
- viii. Đi cầu nguyện riêng, tiếp tục xem Chúa muốn mình làm gì.
- ix. Viết chọn lựa/quyết định của mình và bỏ phiếu. Chọn lựa theo lý trí chứ không theo tình cảm: chọn điều làm Vinh Danh Chúa Hơn, chọn điều giúp ích cho tha nhân hơn, chọn điều Giáo Hội được phục vụ hơn, chọn điều Hội Dòng được phát triển hơn, chọn điều tôi triển nở và hạnh phúc hơn.

Nếu là cá nhân/tập thể thì theo nhận định của cá nhân đó, hoặc tập thể với nội quy (chẳng hạn làm theo đa số, nếu số phiếu ngang nhau thì theo số phiếu có người trưởng, v.v.); nếu là tu sĩ thì trách nhiệm vẫn là bề trên tương ứng, lúc này phân định của cộng đoàn chỉ có tính tư vấn. Ý Chúa thể hiện qua ý bề trên, dù rằng bề trên vẫn phải đi tìm ý Chúa.

Sẵn sàng vâng phục nếu ý bề trên khác ý mình, và ngay cả khác với ý của đa số anh chị em phân định. Điều chúng ta phân định, có thể là ý Chúa. Sau một thời gian, nếu cần phân định lại thì chúng ta vẫn sẵn sàng phân định lại trừ phi thấy rõ đó là ý Chúa. Không nên theo thái độ phản ứng của Philatô và Hêrôđê như “những điều ta đã viết là đã viết” (Ga

19:22) hoặc không thể đổi (Mc 6:26). Nếu thấy không đúng không chính, thì phải sửa lại cho đúng (thánh ý Chúa).

Chia sẻ thiêng liêng sẽ làm những người cùng làm phân định được soi sáng và hiểu nhau hơn, hiểu cái nhìn của nhau, giúp tôn trọng nhau, và giúp có ý hợp tâm đồng hơn.

Chỉ những người bình tâm mới có thể làm chọn lựa được. Vì thế không phải cứ đa số là đúng. Rất nhiều người hiện diện kết án Đức Giêsu, những không có nghĩa rằng họ đúng.

## **6. Phân định chung, phân định cộng đoàn**

Trong Linh Thao, thánh Inhaxiô nói tới chọn lựa: nhận ra thánh ý Thiên Chúa và chọn thực hiện thánh ý Thiên Chúa (LT 135.169-188). Điều này thường được cá nhân thực hiện trong khóa Linh Thao.

Mùa chay năm 1539 nhóm bạn của thánh Inhaxiô đã làm một cuộc phân định. Đây là cuộc phân định chung nhưng không phải là phân định cộng đoàn (tu sĩ) vì lúc này nhóm bạn chưa là một dòng tu. Trong cuộc phân định này, ý kiến của ai cũng có giá trị, và không có bề trên để quyết định.

Các bạn đã làm một phân định: Chúa có muốn nhóm bạn tiếp tục yêu thương và chịu trách nhiệm về nhau không (khi nhóm của các bạn sắp sửa tan: người được gửi đi Ấn Độ, người được gửi đi Đức, người được gửi đi Bồ Đào Nha, v.v. Nhóm lúc này có 10 bạn).

Vấn đề tất cả đều bạn tâm:

- i. Có nên tiếp tục chịu trách nhiệm về nhau không?
- ii. Nếu có, thì bằng cách nào?

Họ đã cầu nguyện, chia sẻ, cầu nguyện, và đi đến kết luận: tiếp tục chịu trách nhiệm về nhau (vì Chúa đã muốn họ biết và gắn bó với nhau) qua việc vâng phục một người. Và đó là quyết định (tập thể) lập Dòng Giêsu. Họ đã thực hiện quyết định này, và Đức Giáo Hoàng Phaolô III đã ra trọng sắc Regimini Militantis Ecclesiae cho phép lập dòng Giêsu ngày 27/09/1540.

Đây là nhóm bạn thời sinh viên của Inhaxiô, họ đã làm Linh Thao 30 ngày. Họ đã có lời khẩn khiết tịnh và lời khẩn khó nghèo. Nhóm bạn này giả sử đã có đủ tiêu chuẩn để có thể làm phân định cá nhân và tập thể:

- i. Cái nhìn đúng đắn về Thiên Chúa
- ii. Bình tâm
- iii. Sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi
- iv. Mong ước nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu

Họ đã biết câu hỏi cần trả lời: có nên (Chúa có muốn họ) tiếp tục chịu trách nhiệm về nhau không (cho dù họ sẽ phải sống xa nhau vì Đức Giáo Hoàng sai gọi họ đi; trước đó họ đã để tùy Đức Giáo Hoàng muốn sai họ đi đâu, làm gì, tùy ý Ngài).

Họ đã cầu nguyện, chia sẻ những cảm nghiệm, an ủi hay sầu khổ, những ánh sáng, rồi lại đi cầu nguyện, rồi chia sẻ, ... và câu trả lời được sáng lên, rõ hơn, rồi đi đến quyết định.

Kinh nghiệm thiêng liêng an ủi hay sầu khổ được áp dụng để biết thánh ý Chúa mà chúng ta thấy nơi sách Linh Thao số 176 về thời kỳ thứ hai của việc nhận biết ý Chúa. Nếu mình nghiêng về thánh ý Chúa, thì dễ dàng gặp Chúa hơn. Thánh Inhaxiô cũng áp dụng điều này khi viết Hiến Pháp Dòng Tên về khó nghèo: Chúa muốn các thành viên Dòng Tên sống khó nghèo như thế nào?

Thời thứ ba để nhận biết thánh ý Chúa cũng được áp dụng khi mỗi người chọn lựa theo lý trí của mình. Sau những suy nghĩ, cầu nguyện, chia sẻ, nghe anh em chia sẻ, tôi thấy như thế nào? Chúa đánh động soi sáng thúc đẩy tôi thế nào? Tôi chọn như lý trí thấy, điều làm vinh danh Chúa hơn, giúp đỡ các linh hồn hơn, và cũng làm tôi triển nở hạnh phúc hơn.

Ý Chúa luôn là một. Các cách thể (LT 178-188) chỉ là phương tiện giúp tôi nhận ra thánh ý Thiên Chúa, và rồi chọn thực hiện.

Nếu là chọn lựa cá nhân, sau đó cũng cần gặp linh hướng để soi sáng, để khách quan hóa, để được chuẩn nhận (trước đó đã xin Chúa chuẩn nhận: LT 183).

Nếu là nhận định tập thể thì cần chia sẻ những ánh sáng, suy nghĩ, tình cảm liên quan đến việc cần nhận định. Những điều mình cảm nhận và chia sẻ, sẽ giúp anh chị em (cùng phân định) được soi sáng hơn, và dễ dàng nhận ra ý Chúa hơn. Khi chia sẻ, lắng nghe xem Chúa muốn nói gì với mình qua chia sẻ của anh chị em mình. Như vậy, khi có quyết định, tập thể sẽ đồng tâm nhất trí hơn, thông cảm với nhau hơn, bình an hơn.

Không phản ứng lại điều bạn mình chia sẻ. Cũng không nói lại cho người khác không cùng phân định những gì người khác chia sẻ vì có những hoàn cảnh thời điểm mà chỉ ở lúc đó hoàn cảnh đó mới hiểu hoặc thông cảm được thôi.

Cũng cần nói lại: nếu một tập thể làm phân định thì quyết định theo nội quy của tập thể quy định. Nếu là phân định của cộng đoàn tu sĩ thì quyền quyết định vẫn thuộc về bề trên, những chia sẻ của anh chị em chỉ có tính tư vấn. Trong trường hợp này, nên chỉ bề trên biết những ý kiến

chọn lựa của anh chị em phân định. Việc cho cộng đoàn biết phiếu ý kiến của anh chị em, thuộc quyền của bề trên. Trách nhiệm và quyền quyết định vẫn thuộc bề trên. Bề trên cũng không thể dựa vào phân định cộng đoàn để tránh trách nhiệm của mình (trừ phi luật nói khác: phiếu cố vấn cũng là phiếu quyết định).

Tóm lại, dù phân định cá nhân hay tập thể hay cộng đoàn, mỗi cá nhân đều phải hội đủ điều kiện cần để có thể làm phân định. Mỗi thành viên làm phân định tập thể hay cộng đoàn, đều phải biết đối tượng cần biện phân và quyết định/chọn. Mỗi thành viên cũng cần biết khi nào là quyết định chính thức (đa số phiếu, hay quyết định của bề trên). Việc biết chia sẻ thiêng liêng là điều cần để có thể làm phân định tập thể hay cộng đoàn.

## **7. Chia sẻ thiêng liêng**

Có nhiều hình thức chia sẻ, chẳng hạn, chia sẻ Lời Chúa, chia sẻ cầu nguyện, chia sẻ tông đồ, chia sẻ đời sống, chia sẻ thiêng liêng.

Khi chia sẻ, một vài nguyên tắc chúng ta cần lưu ý tuân giữ để việc chia sẻ đạt kết quả tốt hơn: không phản bác ý kiến của người khác, không mang tính dạy dỗ, không đem những gì người khác chia sẻ nói cho người khác hoặc nói lại trong bầu khí khác; cố gắng lắng nghe để hiểu và thông

cảm, nói ngắn gọn và dùng từ dễ hiểu, dùng chủ từ ngôi thứ nhất số ít, v.v.

### **a. Chia sẻ Lời Chúa**

Dưới đây xin gợi ý các bước chia sẻ Lời Chúa.

1. Ổn định chỗ. Thấy nhau, nghe được nhau nói, ngồi thành vòng tròn nếu có thể được. Ý thức Ba Ngôi Thiên Chúa đang ở với mình.

2. Dấu thánh giá. Lời nguyện khởi đầu sau khi hát hoặc đọc kinh xin ơn Chúa Thánh Thần.

3. Đọc đoạn Kinh Thánh muốn chia sẻ (tất cả cùng đọc chung lớn tiếng, sau đó mỗi người có thể đọc riêng lại một, hai hay ba lần tùy nhu cầu mỗi người).

4. Thinh lặng khoảng 5-10 phút, lắng nghe, suy nghĩ theo câu hỏi gợi ý chia sẻ (dưới)

5. Chia sẻ theo những điểm gợi ý dưới nếu có thể:

- Những từ, câu, điểm nào trong đoạn Kinh Thánh vừa đọc đánh động tôi?
- Chúa muốn nói gì với tôi qua đoạn Kinh Thánh này?
- Tôi đã sống điều Chúa dạy qua đoạn Kinh Thánh này thế nào?

6. Sau khi tất cả đã chia sẻ, hoặc tới thời gian đã định, dành ít phút để cầu nguyện tự phát.

7. Người linh hoạt dâng lời nguyện. Đọc kinh Lạy Cha hoặc hát một bài tạ ơn để kết thúc.

## **b. Chia sẻ câu nguyện**

Xin đề nghị các bước trong một buổi họp chia sẻ kinh nghiệm cầu nguyện như dưới đây.

1. Tập trung. Ý thức Thiên Chúa Ba Ngôi đang hiện diện với chúng ta.

2. Lời nguyện xin ơn Thánh Thần hoặc bài hát về Chúa Thánh Thần hay kinh Sáng Soi.

### **3. Chia sẻ**

- i. Ôn đã nhận được trong giờ cầu nguyện, hay trong ngày (Linh Thao)?
- ii. Những cản trở cầu nguyện và đã vượt qua như thế nào? (nếu đã vượt qua được). Có những điều tế nhị thì không nên chia sẻ ở đây, mà chia sẻ cho người linh hướng hay người giúp Linh Thao.

4. Sau khi đã hết người chia sẻ hoặc tới giờ quy định, dâng lời nguyện tự phát. Nếu không có giờ (đặc biệt trong Linh Thao) có thể bỏ mục này.

5. Người linh hoạt dâng lời nguyện. Đọc kinh Lạy Cha hoặc hát một bài tạ ơn để kết thúc.

### c. Chia sẻ tông đồ

Xin đề nghị các bước trong giờ chia sẻ về kinh nghiệm làm tông đồ.

1. Tập trung. Ý thức Thiên Chúa Ba Ngôi đang hiện diện với chúng ta.

2. Lời nguyện xin ơn Thánh Thần hoặc bài hát về Chúa Thánh Thần hay kinh Sáng Soi.

#### 3. Chia sẻ

- i. Những ơn đã nhận được khi làm tông đồ trong tuần/tháng qua?
- ii. Những cản trở, sầu khổ, thất vọng chán nản khi làm tông đồ trong tuần/tháng? Nguyên nhân?
- iii. Kinh nghiệm trợ giúp nếu cần và nếu có thể, đặc biệt của người hướng dẫn.

4. Sau khi đã hết người chia sẻ hoặc tới giờ quy định, dâng lời nguyện tự phát.

5. Người linh hoạt dâng lời nguyện. Đọc kinh Lạy Cha hoặc hát một bài tạ ơn để kết thúc.

### d. Chia sẻ đời sống

Chia sẻ đời sống là chia sẻ về những gì xảy tới cho mình trong đời sống trong một thời gian nào đó, chẳng hạn một ngày hay một tuần hay một tháng.

Xin gợi ý đề nghị các bước chia sẻ như sau:

1. Tập trung. Ý thức Thiên Chúa Ba Ngôi đang hiện diện với chúng ta.

2. Lời nguyện xin ơn Thánh Thần hoặc bài hát về Chúa Thánh Thần hay kinh Sáng Soi.

3. Chia sẻ

- i. Ôn đã nhận được trong ngày/tuần/tháng qua?
- ii. Những sầu khổ bất an trong ngày/tuần/tháng qua? Nguyên nhân?
- iii. Trao đổi chia sẻ, đặc biệt của người hướng dẫn nếu cần và nếu có thể.

4. Sau khi đã hết người chia sẻ hoặc tới giờ quy định, dâng lời nguyện tự phát.

5. Người linh hoạt dâng lời nguyện. Đọc kinh Lạy Cha hoặc hát một bài tạ ơn để kết thúc.

### **e. Chia sẻ thiêng liêng**

Chia sẻ thiêng liêng là cụm từ chỉ việc chia sẻ về những gì xảy tới cho mình, tác động vào đời sống tâm linh của mình. Nó thường bao gồm tất cả những kinh nghiệm xảy tới cho mình.

Xin đề nghị các bước cầu nguyện như sau:

1. Tập trung. Ý thức Thiên Chúa Ba Ngôi đang hiện diện.

2. Lời nguyện xin ơn Thánh Thần hoặc bài hát về Chúa Thánh Thần hay kinh Sáng Soi.

3. Chia sẻ. Mỗi người có thể chia sẻ kinh nghiệm

về cầu nguyện (i),

về việc tông đồ (ii),

về đời sống của mình trong ngày/tuần/tháng qua (iii).

Nếu người hướng dẫn thấy cần, có thể chia sẻ soi sáng hoặc nâng đỡ (sau từng người hoặc sau khi tất cả chia sẻ).

4. Sau khi đã hết người chia sẻ hoặc tới giờ quy định, dâng lời nguyện tự phát.

5. Người linh hoạt dâng lời nguyện. Kinh Lạy Cha hoặc hát một bài tạ ơn để kết thúc.

## KẾT

**Đ**ức Giêsu là đường, là sự thật, và là sự sống (Ga 14:6). Mọi linh đạo Kitô giáo đều quy về Đức Giêsu như nguyên mẫu. Các vị lập dòng, được mời gọi để họa lại cách đặc biệt nét nào đó của Đức Giêsu. Linh đạo Inhã, nơi Linh Thao, có điểm đặc biệt là lấy Đức Giêsu là nguyên mẫu. Vì thế linh đạo Inhã luôn hợp thời và có chung nhiều điểm với các linh đạo khác.

Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Thiên Chúa, Ngài yêu thương con người, Ngài đối thoại với con người, hàm chứa con người có thể nhận biết thánh ý Ngài. Một cách tận căn, không cần linh đạo đặc biệt nào để nhận ra tiếng Chúa vì Thiên Chúa muốn thông tri ý định của Ngài cho con người; hay nói cách khác mỗi người đều có thể có “linh đạo riêng.” Tuy nhiên, Thiên Chúa vẫn có thể dùng linh đạo nào đó để giúp con người nhận ra thánh ý Ngài. Mọi linh đạo đều hàm chứa con người có thể nghe được tiếng Chúa mời gọi và thực hiện thánh ý Ngài.

Linh đạo Inhã được thấy rõ nét nơi Linh Thao, giúp người ta nên giống Đức Giêsu mỗi ngày một hơn, giúp người ta nhận ra và tự do với quyền luyến lệ, giúp người ta

phát triển mối tương quan thân thiết với Thiên Chúa đặc biệt với Đức Giêsu, giúp người ta mong ước tìm biết thánh ý Thiên Chúa, giúp người ta nhận ra thánh ý Thiên Chúa và đem ra thực hành. Chúng ta hiểu “linh đạo Inhã giúp nhận biết thánh ý Thiên Chúa” trong tinh thần trên.

Tất cả cho Vinh Danh Chúa Hơn.

## PHỤ LỤC

**T**rong phần Phụ Lục này sẽ trình bày hai bản văn về Phân Định Thiêng Liêng. Bản văn thứ nhất là biên bản cuộc phân định chung đầu tiên của nhóm bạn của Inhaxiô về việc thành lập Dòng Tên (Dòng Giêsu), và bản văn thứ hai là thư của Bề Trên Cả Dòng Tên gửi các thành viên Dòng Tên về phân định chung.

### **Biên bản cuộc nghị luận về việc thành lập dòng Giêsu**

Dưới đây là biên bản cuộc nghị luận về việc thành lập Dòng Tên. Cuộc nghị luận<sup>39</sup> này kéo dài từ tháng 3 đến Lễ Thánh Gioan Tẩy Giả năm 1539 tại Roma.

#### ***Vấn đề Đoàn Giê-su đặt ra***

1. Vào mùa Chay vừa qua, đã đến lúc chúng tôi phải chia tay nhau và phải phân tán, là lúc mà chúng tôi ước vọng mau đạt tới mục tiêu, vốn từ lâu chúng tôi đã suy nghĩ và theo đuổi. Vì thế chúng tôi đã quyết định quy tụ

---

<sup>39</sup> Tài liệu này được cha Jean Claude Dhôtel SJ in trong bài viết “Discernement ensemble” của tạp chí Vie Chrétienne (trg 7-12) và được cha Giuse Lê Quang Chung SJ dịch sang tiếng Việt.

nhau lại trong nhiều ngày trước khi phân tán để cùng nhau bàn luận về ơn gọi và cách sống của chúng tôi. Chúng tôi đã thảo luận điều này nhiều lần. Nhưng nhóm chúng tôi gồm những người Pháp, Tây Ban Nha, người Savoie và Bồ Đào Nha. Chúng tôi đã chia sẻ những ý kiến và những ước muốn: Tìm kiếm Ý Chúa tốt đẹp, thích hợp và hoàn hảo trên con đường mời gọi mà Ngài đã ban cho. Nhưng chính về phương tiện thích hợp và hữu hiệu nhất, cho chúng tôi cũng như cho tha nhân mà vô số những ý kiến được tỏ bày. Không ai ngạc nhiên về những khác biệt, về những quan điểm này giữa chúng tôi vốn là những người hèn yếu, vì chính các Tông Đồ, những người lãnh đạo và là những người cột trụ của Giáo Hội, và vô số những vị khác rất thánh thiện mà chúng tôi chẳng đáng được so sánh, cũng đã có những ý kiến khác nhau, đôi khi còn đối nghịch nhau, và các ngài đã để lại cho chúng ta chứng từ về những đối nghịch của các ngài bằng văn tự.

Chúng tôi cũng đã phán đoán khác nhau, với bận tâm và lo lắng để chúng tôi khám phá ra một con đường hoàn toàn tự do, vốn dẫn chúng tôi đến sự hiến dâng chính bản thân làm của lễ toàn thiêu cho Thiên Chúa chúng ta, bằng cách đặt tất cả những lợi ích của chúng tôi vào việc ca ngợi, tôn kính và làm vinh danh Ngài. Sau cùng, chúng tôi đã quyết định và theo đuổi với một sự nhất trí là chúng tôi dẫn thân cầu nguyện, cử hành thánh lễ và suy gẫm sốt sắng hơn thường ngày, và sau khi đã làm hết sức có thể, còn lại,

chúng tôi phó thác mọi lo âu của chúng tôi cho Chúa, với hy vọng rằng Ngài, rất nhân lành và quảng đại, sẽ không từ chối Thần Trí tốt lành của Ngài cho bất cứ ai khẩn nguyện Ngài, với sự khiêm nhường và tâm hồn đơn sơ, nhưng Ngài ban Thần Trí cho mọi người một cách tự do mà không nuối tiếc về các ân huệ của Ngài, thì Ngài cũng sẽ không bỏ rơi chúng tôi mà còn giúp đỡ chúng tôi với một lòng nhân từ của Ngài cùng với lòng quảng đại lớn lao hơn là điều chúng tôi có thể cầu xin hay ước nguyện.

### ***Phương pháp nhận định cộng đoàn***

2. Vì thế chúng tôi đã bắt đầu về phía mình dồn hết nỗ lực và bắt đầu đề ra một số câu hỏi vốn đòi buộc một việc xem xét kỹ lưỡng và một sự tìm tòi nghiêm túc. Chúng tôi đã suy nghĩ và suy tư về những điều đó trong suốt ngày; giờ cầu nguyện đối với chúng tôi cũng là phương cách để tìm kiếm. Đến tối, mỗi người công khai đưa ra lời giải đáp mà họ đã xét thấy là tốt hơn và ích lợi hơn; Làm như thế chúng tôi muốn cùng nhau đón nhận ý kiến chính đáng nhất. Ý kiến đó phải rút ra từ một cuộc thảo luận chung và phải được dựa vào những lý lẽ có giá trị nhất.

### ***Vấn đề một: Đoàn Giê-su duy trì hay không?***

3. Vào cuộc hội họp đầu tiên buổi tối, câu hỏi như sau được đề ra: Con người và cuộc sống của chúng tôi, một khi đã được chúng tôi dâng hiến và hiến thánh cho Đức Giê-su

Ki-tô, Chúa chúng ta và cho Vị Đại Diện đích thực và hợp pháp của Ngài trên trần gian để Ngài sử dụng chúng tôi và sai chúng tôi đến nơi nào mà ngài xét thấy rằng sứ vụ của chúng tôi sẽ được phong phú hơn, hoặc đến với người Thổ, hoặc người Ấn Độ, hoặc đến với những người lạc giáo, hoặc đến ở giữa tín hữu khác hay lương dân, điều ấy có thích hợp hơn không?...Một khi được kết hợp với nhau và một khi được liên kết chặt chẽ với nhau thành một thân thể duy nhất đến nỗi không một sự tách biệt thể lý nào dù rất đáng kể đến đâu lại có thể chia cắt chúng tôi được hay ngược lại. Một thí dụ để soi sáng: Đức Thánh Cha sẽ sai hai người trong chúng tôi đi đến Sienna. Chúng tôi có phải duy trì một sự liên đới với nhau hay không buộc phải gắn bó với họ hơn những người ở ngoài hội đoàn chúng tôi?

Chúng tôi đã kết thúc bằng một khẳng định. Vì theo chúng tôi nghĩ, Chúa đã đoái thương với lòng Thương Xót và nhân từ của Ngài quy tụ chúng tôi lại, mà chúng tôi là những người nghèo hèn ở những nước khác nhau với những phong tục rất khác biệt nhau, để liên kết chặt chẽ chúng tôi với nhau, thì chúng tôi không được phép phá vỡ sự hiệp nhất này đã do Thiên Chúa thực hiện, nhưng tốt hơn là phải tiếp tục củng cố và làm cho nhóm được vững mạnh bằng cách chỉ làm nên một thân thể duy nhất. Một sự nâng đỡ lẫn nhau và một sự liên minh với nhau đầy đủ sẽ đảm bảo lợi ích dồi dào hơn cho các linh hồn: Sức mạnh được kết hợp lại sẽ có sức kháng cự hơn và có năng lực hơn

để thi hành những công việc khó khăn lớn lao hơn là khi sức mạnh đó bị phân chia và phân tán.

Tuy nhiên, ở tất cả những điều chúng tôi vừa trình bày hay sẽ trình bày, phải hiểu đúng cho chúng tôi là: hoàn toàn chúng tôi không tiến hành một điều gì từ sự khởi hứng riêng của chúng tôi, hay từ vị thủ lãnh tương lai của chúng tôi, nhưng dù kết quả ra sao, chúng tôi chỉ tiến hành điều mà Chúa đã gợi hứng cho chúng tôi và là điều mà Tòa Thánh đã đồng ý và phê chuẩn.

### ***Vấn đề hai: Duy trì cách nào?***

4. Sau khi vấn đề đầu tiên này được giải quyết dứt khoát, đến vấn đề khác khó khăn hơn và cũng đòi hỏi việc suy tư và xem xét không kém vất vả. Chúng tôi đã tuyên khẩn sống khiết tịnh trọn đời và sống khó nghèo trong tay vị Khâm Sứ Tòa Thánh đáng kính khi chúng tôi còn ở Vienne. Có cần phải tuyên khẩn lời khẩn thứ ba, tức lời khẩn tuân phục một người trong chúng tôi để ca ngợi Chúa hơn và để được công nghiệp hơn và đồng thời trong mọi sự có thể hoàn tất một cách tinh tuyền hơn Ý Muốn của Chúa chúng ta, cùng với ý muốn và chỉ thị của Đức Thánh Cha, Đấng mà chúng tôi đã hết lòng dâng hiến chính chúng tôi: ý chí, trí hiểu và hành động cho Ngài?

### ***Gặp sâu khổ***

5. Để giải quyết câu hỏi này, chúng tôi đã trải qua nhiều ngày cầu nguyện không ngừng và suy nghĩ nhưng không có một điều nào thỏa đáng đến trong tâm hồn chúng tôi. Chúng tôi đã đặt hy vọng của chúng tôi trong tay Chúa, và bắt đầu bàn luận về một số cách thức để giải quyết tốt hơn mối nghi ngờ của chúng tôi. Trước hết, tất cả chúng tôi có nên rút vào nơi cô tịch để ở lại đó ba mươi hay bốn mươi ngày suy gẫm, ăn chay và đền tội để nài xin Thiên Chúa nhận những ước muốn của chúng tôi và đoái thương cho việc giải quyết vấn đề được thấu đạt tới tâm trí chúng tôi một cách chắc chắn không? Hoặc nữa, có cần ba hay bốn người nhân danh tất cả đến đó (thực hiện) cùng một mục tiêu đó không? Hoặc nữa, nếu không ai phải đi đến đó, thì khi còn ở lại Rô-ma, chúng tôi có thể dành nửa ngày riêng cho công việc của chúng tôi, để việc suy gẫm, suy nghĩ và cầu nguyện được thực hiện một cách thích hợp hơn và rộng rãi hơn. Phần còn lại trong ngày, chúng tôi sẽ dành cho những sứ vụ quen làm là giảng dạy và giải tội.

### ***Hoàn thiện phương pháp***

6. Sau cùng, sau khi đã bàn bạc và xem xét về những điểm này, chúng tôi đã quyết định mọi người đều ở lại Rô-ma, vì hai lý do chính. Trước hết để tránh những lời gièm pha và gương xấu trong thành phố và dân chúng vốn có thể phán đoán và suy nghĩ – con người thường có những

khuyh hướng tuyên bố hời hợt – rằng chúng tôi chạy trốn, hoặc chúng tôi âm mưu điều gì mới hay chúng tôi thiếu chín chắn và bền vững trong công việc đầu tiên của chúng tôi. Thứ đến, để cho sự vắng mặt của chúng tôi không gây thiệt hại cho mùa gặt mà đối với chúng tôi thì rất đáng quan tâm đến nỗi nếu chúng tôi có số đông đến bốn lần đi nữa thì như tình trạng hiện thời, chúng tôi cũng không thể thỏa mãn được (so với) nhu cầu của mọi người.

Phương cách thứ hai mà chúng tôi đã bắt đầu bàn bạc để tìm ra con đường giải quyết là để ra cho mọi người và cho mỗi người thực hiện 3 thái độ sau đây trong tâm hồn. Trước hết, mỗi người chuẩn bị và dẫn thân cầu nguyện, dâng Thánh Lễ và suy gẫm sao cho mọi nỗ lực của mình đạt đến chỗ tìm được niềm vui và sự bình an trong Chúa Thánh Thần về việc tuân phục bằng cách làm sao cho mỗi người hướng ý muốn của mình về việc tuân phục hơn là ra lệnh nếu vì đó mà vinh quang Chúa và việc ca tụng Ngài ngang bằng nhau – thái độ nội tâm thứ hai, không một người bạn nào được nói vấn đề cho một ai khác cũng không hỏi những lý lẽ của họ, làm như thế thì không ai phải chịu ảnh hưởng bởi ý kiến người khác và sẽ không còn nghiêng chiều về việc tuân phục hơn là việc không tuân phục hay ngược lại, nhưng mỗi người sẽ chỉ tìm kiếm điều mà việc cầu nguyện và suy gẫm cho họ thấy là lợi ích hơn – Thứ ba, mỗi người phải tự coi mình như xa với nhóm bạn chúng ta và coi mình như thể không bao giờ được nhận vào đó. Khi

coi những sự việc như thế, không còn một tình cảm nào có thể làm cho họ suy nghĩ và phán đoán về phía nào, nhưng muốn nói rằng, một khi ở ngoài cuộc, người ấy sẽ tự do tỏ lộ ý kiến của mình về dự định tuân phục hay không tuân phục - và sau cùng, nhờ sự phán đoán của mình, người đó sẽ ưng thuận và phê chuẩn phía nào mà theo họ sẽ phụng sự Thiên Chúa hơn và sẽ đảm bảo sự tồn tại của hội đoàn lâu dài hơn.

### ***Áp dụng phương pháp để hoàn thiện***

7. Chính trong thái độ nội tâm thích hợp này mà chúng tôi đã quyết định, sau khi đã chuẩn bị mọi sự, (chúng tôi) gặp nhau vào ngày kế tiếp, để mỗi người diễn tả những vấn nạn có thể được đưa ra chống lại việc tuân phục. Mọi lý lẽ đều được trình bày và mỗi người đã khám phá ra những lý lẽ ấy đặc biệt trong suy tư, suy gẫm và cầu nguyện thì mỗi người lần lượt trình bày ra. Thí dụ, kẻ này nói "Danh hiệu Dòng Tu hay tuân phục vốn không được tín hữu quý trọng, vì thiếu công nghiệp và vì tội lỗi (nơi) chúng ta, mà lẽ ra danh hiệu này phải có tiếng tốt của nó". – Kẻ khác công bố: "Nếu chúng ta muốn sống trong sự tuân phục, có lẽ chúng ta sẽ bị Đức Thánh Cha ép sống theo một quy luật khác với quy luật mà (chúng ta) đã có và đã thiết lập ra. Từ đó hậu quả sẽ là, khi không còn có cơ hội cũng như phương tiện làm việc để cứu rỗi các linh hồn, mà sau mục đích chúng ta, đó lại là mục tiêu duy nhất mà chúng ta sống, như thế ước muốn của chúng ta sẽ bị thất bại, trong khi chúng ta lại tin rằng những

ước muốn ấy làm hài lòng Chúa, Thiên Chúa chúng ta”. – Kẻ khác nữa: “trong trường hợp chúng ta tuân phục một người nào đó sẽ có ít người mới gia nhập vào hội đoàn chúng ta để làm việc trong vườn nho của Chúa với một lòng nhiệt thành chân thực, vì theo luật yếu đuối và giòn mỏng của loài người, đa số lại tìm kiếm những ích lợi cho mình và tìm kiếm ý riêng mình hơn là tìm kiếm những lợi ích của Đức Giê-su Ki-tô và sự từ bỏ chính mình hoàn toàn”. – Người khác: lại nói điều khác, rồi người thứ tư đến người thứ năm và cứ như thế, người ta phải mổ xẻ những vấn nạn được trình bày chống lại việc tuân phục.

Một thời gian ngắn sau đó, vào một ngày, chúng tôi bàn bạc quan điểm ngược lại bằng cách đề ra tất cả những lợi ích và những sự thiện hảo của việc tuân phục, (vốn) đã được gợi hứng nơi mỗi người qua việc cầu nguyện và suy gẫm của họ. Mỗi người theo thứ tự trình bày kết quả việc suy tư của mình, đôi khi đẩy đến cùng một giả thiết không thể thực hiện được khi trực tiếp tiến hành bằng con đường khẳng định. Thí dụ, một người cho thấy sự phi lý và không thể (không có sự tuân phục) theo cách thức sau: “giả thiết rằng nhóm bạn của chúng ta phải lãnh nhận một việc tông đồ mà không có sự hiến thánh của ách tuân phục, thì sẽ không có ai thực sự có trách nhiệm về việc tông đồ ấy, mỗi người sẽ đẩy gánh nặng của mình cho người khác, như (chính) chúng ta đã có kinh nghiệm này nhiều hơn một lần. Cũng thế, chúng ta hãy giả thiết rằng nếu không có quyền hành trong nhóm chúng ta, thì nhóm ấy có thể sẽ

không bền vững và cũng không duy trì được lâu; mà điều này lại đi ngược với ý hướng ban đầu của chúng ta là duy trì mãi hội đoàn của chúng ta. Chẳng có gì duy trì một nhóm tốt hơn là sự tuân phục, vì dường như nó rất cần thiết đối với chúng ta, nhất là chúng ta đã tuyên khẩn sống khó nghèo trọn đời, và chúng ta lại không ngừng và luôn luôn lao mình vào trong những công việc thiên liêng và trần thế, vốn đã rất ít thuận lợi cho việc duy trì hội đoàn chúng ta". Một người khác tiến hành theo con đường khẳng định đã nói: "Sự tuân phục là mẹ các hành vi và các nhân đức anh hùng lâu dài. Kẻ sống thực sự trong sự tuân phục luôn tuyệt đối sẵn sàng thực hiện mọi lệnh truyền được đề ra cho họ, một lệnh truyền khó khăn cho người ấy hay một lệnh truyền vốn trở nên trò cười đối với con mắt thế gian mà người ấy thấy bối rối, chẳng hạn nếu người ta buộc tôi ở trần hay ăn mặc kỳ quái ra ngoài đường hay ở những nơi công cộng; mà cho dù một lệnh truyền như thế chưa bao giờ được truyền ra, mà một khi người ta tuyệt đối sẵn sàng thực thi bằng việc từ bỏ phán đoán riêng và ý muốn riêng của mình, người ta sẽ luôn ở trong tình trạng anh hùng, luôn luôn có công nghiệp hơn mãi". Hoặc nữa "chẳng có gì bẻ gãy sự kiêu ngạo và tự phụ bằng sự tuân phục. Kẻ kiêu ngạo rất ưa thích chiều theo phán đoán và ý muốn riêng mà không chịu nhường nhịn ai. Nó bước đi trên những con đường cao sang và hào nhoáng vốn vượt trên nó. Còn người tuân phục hoàn toàn chiến đấu theo nghĩa ngược lại, vì luôn luôn nó đi theo một phán đoán không phải của

riêng nó và đi theo ý muốn người khác; nó vâng phục mọi sự và liên kết chặt chẽ với sự khiêm nhường, vốn là kẻ thù của sự kiêu căng". Và còn nữa, "Dù rằng chúng ta đã đặt tất cả sự tuân phục vào Đức Thánh Cha là vị mục tử tối cao, một sự tuân phục tập thể hoặc cá nhân, tuy nhiên ngài không thể quan tâm đến vô số những chi tiết đặc thù về cuộc sống hằng ngày của chúng ta được. Vậy phải chăng điều đó lại không thích hợp sao?"

### ***Đạt tới quyết định chung***

8. Vậy sau biết bao ngày bàn luận vô số những điểm liên quan đến việc giải quyết vấn đề theo mọi ý nghĩa, bằng việc cân nhắc và xem xét những lý lẽ quan trọng nhất và mạnh mẽ nhất, trong lúc chúng tôi vẫn cầu nguyện, suy gẫm và suy tư theo thói quen của chúng tôi, sau cùng Chúa đã đoái thương trợ giúp và kết quả đạt được không chỉ theo đa số mà còn là sự đồng tâm nhất trí tuyệt đối: Đối với chúng tôi việc tuân phục một người giữa chúng tôi là điều rất thích hợp và rất cần thiết. Như thế niềm khát vọng đầu tiên của chúng tôi là nhằm hoàn tất Ý Muốn Thiên Chúa nơi mọi sự sẽ được thực hiện cách tốt đẹp hơn và chính xác hơn; Cũng thế, sự duy trì hội đoàn sẽ được bảo đảm hơn; sau cùng, người ta có thể khôn ngoan bỏ khuyết cho những chi tiết của những công việc thường ngày, về mặt thiêng liêng cũng như việc thế trần hơn.

### ***Sự phê chuẩn***

9. Trong khi tuân giữ cùng một cách thức bàn luận và tiến hành như thế đối với những điều còn lại, bằng cách tiếp tục suy nghĩ hai quan điểm đối nghịch, chúng tôi đã ở lại trong những vấn đề này và những vấn đề khác trong gần 3 tháng, từ giữa Mùa Chay cho đến Lễ Thánh Gioan Tẩy Giả. Vào ngày đó, tất cả mọi sự đã được kết thúc một cách dứt khoát trong niềm vui và hòa hợp hoàn toàn của các tâm hồn. Trước khi đạt tới (quyết định) cuộc bàn luận dứt khoát này, (chúng tôi đã phải trải qua) những buổi canh thức, (đã phải dành ra) biết bao nhiêu giờ cầu nguyện, (cùng với) những gian khổ thiêng liêng và thể xác.

## Phân Định Chung (Arturo Sosa, SJ)

Dưới đây là thư của cha Bê Trê-n Cả Dòng Tên gửi các thành viên trong Dòng về Phân Định Chung ngày 27/09/2017<sup>40</sup>.

Mến gửi Anh em trong Chúa,

Ngày 10 tháng 7 vừa qua, tôi có gửi cho toàn Dòng một lá thư (2017/08) mời gọi mọi Giê-su-hữu phản tỉnh về mối tương quan sâu đậm giữa đời sống và sứ mạng mà chúng ta được kêu gọi đến và được sai đi để thi hành. Lá thư ấy mời gọi khám phá, ôm ấp và sống sứ điệp của Tổng Hội 36 ở chiều sâu. Tiếp nối suy tư ấy, tôi muốn chia sẻ với anh em một vài suy xét về *phân định chung*, vốn là điều kiện tiên quyết để thực hiện các quyết định của Tổng Hội, tương hợp với những đặc nét của nền linh đạo vốn đem lại sinh khí cho thân thể tu trì và tông đồ của Dòng.

### Lời mời gọi phân định

Có hai thách đố lớn mà Tổng Hội 36 đề xuất với chúng ta: 1) Phân định các hệ quả của định nghĩa sứ mạng của Dòng như là một đóng góp cho việc hoà giải; 2) Lựa chọn các ưu tiên tông đồ phổ quát tại thời điểm đặc thù hiện nay của lịch sử đối với thế giới và với Dòng. Hai thách đố này đòi hỏi chúng ta, và những người cộng tác với chúng ta

<sup>40</sup> Bản dịch của một anh em Dòng Tên tỉnh dòng Việt Nam.

trong sứ mạng, cải tiến năng lực của mình trong việc phân định chung. Một số lãnh vực khác cũng mời gọi chúng ta tăng triển khả năng phân định chung, trong số đó cần kể đến các công việc: xây dựng Dòng thành một thân thể liên văn hóa (*intercultural*), đào sâu đối thoại với các nền văn hóa và các tôn giáo, thúc đẩy một nền văn hoá bảo vệ trẻ em, người trẻ và những người dễ bị tổn thương.

Tổng Hội 36 khẳng định phân định chung là một thực hành cốt lõi trong cung cách hành xử của Dòng Chúa Giêsu. Hình ảnh các bạn đường đầu tiên ở Venezia (1537) nêu bật khả năng mà các vị đã đạt đến trong việc bàn định chung dưới sự soi dẫn của Thánh Thần, mặc dù các vị là một nhóm rất khác biệt nhau về văn hoá.<sup>41</sup> Thế nhưng tất cả các vị đều có một đời sống thiêng liêng năng động, thể hiện qua một tình yêu say đắm với Chúa Kitô trong Linh Thao, qua việc phục vụ người nghèo và qua sự ứng trực đặt mình cho Giáo Hội sai phái đến bất cứ nơi đâu có nhu cầu lớn hơn.

---

<sup>41</sup> Tài liệu "*Deliberatio Primorum Patrum*" (*Cuộc bàn định của các Cha đầu tiên*) có viết: "Thời điểm phân tán và chia tay đang gần đến. Chúng tôi dốc sức chuẩn bị cho thời điểm này, sao cho có thể sớm đạt được mục tiêu mà nhóm đã đề ra và đã đặt vào đó tất cả tâm não. Vì thế chúng tôi đã quyết định sẽ họp mặt trong một thời gian dài trước khi phân tán, để bàn thảo về ơn gọi và cách sống tương thích của nhóm. Một số trong chúng tôi là người Pháp, số khác là người Tây Ban Nha, người Vùng Savoie hay Bồ Đào Nha. Sau một số buổi gặp gỡ, đã xuất hiện một sự phân rẽ trong cách thức cảm nhận và giữa các ý kiến về tình hình của nhóm, mặc dù tất cả chúng tôi đều một lòng một trí tìm kiếm thánh ý tốt lành và hoàn hảo của Thiên Chúa thể theo viễn ảnh ơn gọi của chúng tôi."

Ngày nay, trong lúc cùng với những người khác cộng tác vào sứ mạng hòa giải mọi người trong Chúa Kitô của Giáo Hội, Dòng Chúa Giêsu cũng đối mặt với thách đố phải phân định chung ở mọi cấp trật của Dòng đối với các quyết định quan trọng nhất. Đồng thời, Dòng phải cố võ sự tham gia của toàn thân thể tông đồ của Dòng, vốn được kêu gọi *lựa chọn* (*elect*) những phương thế tốt nhất có thể, để góp phần vào việc loan báo Tin Mừng và biến đổi thế giới trong một thời đại với những thay đổi mau chóng và sâu sắc hôm nay.

Đức Thánh Cha Phanxicô, về phần ngài, đã nhiều lần nhấn mạnh đến tầm quan trọng của phân định thiêng liêng đối với Giáo Hội xét trong toàn thể, và ngài đặc biệt yêu cầu Dòng Chúa Giêsu góp phần giúp cho việc phân định lan tỏa trong mọi bình diện của đời sống Giáo Hội. Từ viễn tượng ấy, chúng ta cảm nhận được rằng việc chúng ta thường xuyên nại đến phân định thiêng liêng như phương thế tìm kiếm và nhận biết ý Chúa trong mọi khía cạnh của đời sống-sứ mạng sẽ tiếp thêm sinh lực cho đời sống-sứ mạng ấy và sẽ gia tăng khả năng của chúng ta phục vụ Giáo Hội trong thời điểm hiện tại.

### **Phân định chung và lập kế hoạch tông đồ**

*Phân định chung* diễn ra cả trong các cộng đoàn lẫn các tổ chức tông đồ của Dòng, với sự tham gia năng động của các cộng tác viên của chúng ta trong sứ mạng. Hẳn nhiên,

mỗi nhóm phân định đặc thù phải được tăng giảm tùy theo quyết định cần tìm kiếm. Trong đời sống của Dòng, có những quyết định đòi phải có trên một nhóm tham gia phân định chung, hầu có thể đạt đến một quyết định chung cục tương hợp với ý Chúa mà nhóm đang dốc sức tìm kiếm. Phân định chung cũng có thể được áp dụng một cách hữu hiệu vào các cuộc họp của Tư vấn Tỉnh, của Ban điều hành các tổ chức mang bản sắc Giêsu-hữu, và trong mọi tình huống quản trị về mặt tông đồ.

Phân định chung là điều kiện đi trước việc *lập kế hoạch tông đồ* ở mọi cấp trật cơ cấu tổ chức của Dòng. Hai hoạt động phân định chung và lập kế hoạch tông đồ phải gắn kết với nhau, hầu bảo đảm rằng các quyết định sẽ được đưa ra trong ánh sáng kinh nghiệm từ Thiên Chúa, và sẽ được đưa vào thực hành đúng ý Chúa và đạt được hiệu năng theo Tin Mừng.

Thể theo nhãn quan của Thánh Inhaxiô, sự căng thẳng tích cực giữa phân định chung và lập kế hoạch tông đồ đòi chúng ta phải *xét mình thiêng liêng* về những gì mình trải nghiệm, hầu cho chúng ta mỗi lúc một tăng trưởng trong sự trung tín với ý Chúa. Vì thế, một sự lượng giá có hệ thống về các việc tông đồ của chúng ta mà thôi thì không đủ. Chúng ta còn phải bổ túc cho sự lượng giá ấy bằng viễn tượng thiêng liêng của việc *xét mình*, một thực hành mà qua đó Thánh Inhaxiô mời gọi chúng ta nhận biết hành

động của Thiên Chúa trong lịch sử, để tạ ơn về những ân sủng Người ban, để tạ lỗi về việc chúng ta không đáp ứng đủ với các ân sủng ấy, và để xin ơn trở nên những cộng tác viên tốt hơn vào công việc của Chúa trong thế giới. Do vậy, khi được đặt nền trên phân định chung như thế, việc lập kế hoạch tông đồ sẽ trở nên một khí cụ giúp đạt hiệu năng tông đồ, và chúng ta cũng tránh được nguy cơ chạy theo kiểu lên kế hoạch thời thượng hiện nay, dựa vào các kỹ thuật phát triển của các đoàn thể.

### **Thực hành phân định chung**

Niềm xác tín rằng Thiên Chúa đang hành động trong lịch sử và liên li thông đạt với con người là tiền giả định để nền cho các nỗ lực tiến hành phân định chung của chúng ta. Vì lý do đó, chúng ta cần tìm kiếm những điều kiện cho phép nghe thấy Thánh Thần và đặt mình cho Ngài dẫn dắt trong đời sống-sứ mạng của chúng ta. Việc cá nhân và nhóm mở lòng đón nhận và bước theo Thánh Thần đang thông đạt với chúng ta sẽ giúp chúng ta tránh khỏi một lối phân định chung lầm lạc, nếu nói theo ngôn từ của Thánh Inhaxiô, chỉ tìm cách khoác vào mình những quyết định đã được định sẵn dựa trên nền tảng của các tiêu chí riêng của nhóm.<sup>42</sup>

<sup>42</sup> Sách Giêrêmia chương 42-43 nêu một ví dụ rõ ràng về phân định chung sai lạc.

Đã có rất nhiều kinh nghiệm quý giá về phân định chung trong truyền thống lẫn trong đời sống hiện tại của Dòng. Thu thập *các thực hành tốt nhất* về đề tài này, và lập ra một tủ sách chuyên đề đặc sắc dễ tiếp cận đối với tất cả những ai tham dự vào sứ mạng của chúng ta, sẽ là phương thể hữu ích nhất giúp củng cố văn hoá phân định chung. Tôi khuyến khích các tổ chức tông đồ, các Tỉnh Miền và các Liên hiệp Bề trên Thượng cấp tiến hành lập tức và dứt khoát công việc này; tôi cũng thúc giục các đơn vị ấy soạn thảo những tiến trình đào tạo về phân định chung, dễ dàng tiếp cận đối với tất cả những người chia sẻ sứ mạng với chúng ta, cũng như đối với mọi thành phần khác trong Giáo Hội, đang thao thức tăng triển trong chiều kích này của đời sống đạo.

### **Các thuộc tính của phân định chung**

Với mong ước thúc đẩy sự gia tăng thực hành phân định chung trong đời sống của Dòng, nhưng không có ý thay thế các phương thể trợ giúp tốt lành khác hay các nghiên cứu xuất sắc về chủ đề này, tôi muốn chỉ ra ở đây các thuộc tính chính yếu của phân định chung. Các thuộc tính này có mặt ở những mức độ khác nhau tùy mỗi trường hợp phân định. Việc liệt kê các thuộc tính ấy không có ý nói chúng là các giai đoạn hay các bước của tiến trình, nhưng đúng hơn, chỉ đơn thuần miêu tả các tính năng chính yếu của phân định chung. Đôi lúc chúng ta thấy tất cả các thuộc tính

ấy hiện diện đầy đủ, nhưng trong những lúc khác, chúng không hiện diện theo cùng một thể thức. Việc phân định chung cũng tuân thủ các tiêu chí truyền thống của Thánh Inhaxiô, đó là cần lưu ý đến *những con người, những thời điểm và nơi chốn*.<sup>43</sup> Như vậy, một phân định chung tốt lành sẽ đòi các yếu tố sau:

- 1. Chọn lựa cẩn thận đề tài phân định.** Không phải quyết định nào cũng cần đến phân định chung. Mục đích của phân định chung là *tìm kiếm và nhận biết ý Chúa* đối với những vấn đề quan trọng mà ta chưa hoàn toàn rõ phải làm gì hay làm như thế nào, hoặc đâu là điều tốt nhất hay cách làm tốt nhất hết sức có thể. Do đó, điều quan trọng là biết cách chọn đúng vấn đề hay những vấn đề nào thực sự phải *lựa chọn (election)* thông qua phân định chung. Đồng thời, cần có đầy đủ các thông tin có chất lượng, dễ dàng tiếp cận đối với mọi người, liên quan đến vấn đề đang xem xét. Để đạt đến một phân định tốt, cần biết chính xác đâu là vấn đề cần quyết định và đâu là kết quả được chờ đợi từ tiến trình phức hợp và đòi hỏi ấy. Như thế, chúng ta tránh được việc tầm thường hóa “phân định”, khi dùng từ ngữ này như cách thế để biện minh cho các quyết định lớn hoặc nhỏ.

<sup>43</sup> Chẳng hạn: HP [64, 238, 343]

- 2. Biết những ai nên tham gia, và tại sao nên tham gia phân định.** Phải xác định rõ cần *những ai* tham gia tiến trình phân định, *tại sao* họ nên tham gia, và họ sẽ tham gia *với những điều kiện nào*. Chính mỗi đề tài cần *lựa chọn (election)* sẽ xác định nên mời những ai tham gia vào tiến trình. Điều này hàm nghĩa mỗi tham dự viên phải biết chính xác các lý do khiến họ tham gia nhóm, và phải tự nguyện chấp nhận các điều kiện tham gia. Tùy từng nhóm, từng đề tài phân định, cũng như các điều kiện khác của việc tiến hành phân định, mà sẽ xét xem có nên và có thận trọng đủ hay không nếu mời những người khác tháp tùng tiến trình hoặc đóng góp khả năng chuyên môn của họ liên quan đến các đề tài đang xem xét.
- 3. Tự do nội tâm,** hay *bình tâm* theo lối nói của Inhaxiô, là điều kiện thiết yếu để có một lựa chọn ngay lành (*good election*). Các tham dự viên phân định cần tra cứu nội tâm, tức phải gỡ mình khỏi những lợi ích riêng tư, và tự do đón nhận điều gì là tốt hơn theo ánh sáng của Tin Mừng. Bình tâm là hoa trái của một đời sống thiêng liêng đích thực, nơi đó đời sống và sứ mạng không tách rời nhau, như Tổng Hội 36 đã khẳng quyết. Những người không cùng niềm tin Kitô giáo nhưng chia sẻ sứ mạng với chúng ta vẫn có thể và cần phải đạt đến tự do nội tâm. Thái độ ấy giúp họ *gỡ bỏ được tình yêu*

vị kỷ, ý riêng và những tư lợi.<sup>44</sup> Tự do nội tâm ấy là một tiềm năng nhân linh, có thể tăng trưởng như những nhân vị trong mối tương quan vô tư lợi (*gratuitous*) với tha nhân, biết tìm kiếm thiện ích lớn hơn cho mọi người, ngay cả khi việc theo đuổi lý tưởng ấy đòi hỏi từ bỏ chính mình và hy sinh.

4. Đồng tâm nhất trí. Phân định chung đòi phải có điều mà Thánh Inhaxiô Loyola gọi là *sự đồng tâm nhất trí* trong nhóm phân định, bởi lẽ mục tiêu của phân định là *lựa chọn* (*election*) một cách tự do chiếu theo ý Chúa. Sự đồng tâm nhất trí ấy chỉ có được khi mọi thành viên của nhóm có cùng một cảm thức chung về cùng đích, bởi lẽ những trục trặc xảy ra trong phân định sẽ tác động trực tiếp trên tất cả và trên từng người. Vì vậy cần có sự thông hiểu lẫn nhau; từ sự thông hiểu ấy sinh ra sự tin tưởng lẫn nhau và thúc đẩy sự tham gia tích cực của mỗi người.

5. **Biết thế thức phân định.** Trong Linh Thao, Thánh Inhaxiô đề ra ba thời kỳ khác nhau để làm một quyết

---

<sup>44</sup> Có nhiều người làm việc cho các tổ chức tông đồ của Dòng hoặc tham gia vào việc phục vụ người nghèo của Dòng, nhưng không có cùng đức tin Kitô giáo. Vì thế cần tìm ra những cách thức tôn trọng và chân thành để họ cùng tham gia vào tiến trình phân định chung. Đây là một thách thức đối với sự sáng tạo và tự do của chúng ta xét như những con cái của Thiên Chúa.

định đúng đắn và ngay lành.<sup>45</sup> Ở *thời kỳ thứ nhất*,<sup>46</sup> ý Chúa thật tỏ tường, không thể hồ nghi. Ở *thời kỳ thứ hai*,<sup>47</sup> phân định chung có thể được thực hiện bằng cách xem xét các chuyển động thiêng liêng và xác chuẩn (nguồn gốc của) chúng, hoặc có thể được thực hiện bằng cách suy xét và đi đến quyết định dựa theo quy cách được mô tả ở *thời kỳ thứ ba*.<sup>48</sup>

Đối với một nhóm bao gồm các thành viên đã có kinh nghiệm phân biệt thần loại, phân định chung có thể được thực hiện bằng cách nhận diện và cân nhắc tác động do các thần gây ra trong nhóm đang tìm kiếm ý Chúa. Khả năng phân biệt tác động của các thần là điều kiện cần để nhóm sử dụng thời kỳ lựa chọn thứ hai. Nhờ phân biệt thần loại mà nhóm có thể nhận biết chuyển động của mỗi thần sẽ hướng nhóm đi về đâu, từ đó bước theo các chuyển động của thần lành. Theo ngôn từ của Inhaxiô, các chuyển động đặc trưng nhất đối với phân định được gọi là *an ủi và sầu khổ*.<sup>49</sup> “*Vi cũng như trong lúc được an ủi, phần nhiều là thần lành hướng dẫn khuyên nhủ ta thế nào, thì trong cơn sầu khổ, thần dữ*

---

<sup>45</sup> LT 175-188

<sup>46</sup> LT 175

<sup>47</sup> LT 176, 183 và 188

<sup>48</sup> LT 177-178

<sup>49</sup> Xem Các quy tắc giúp nhận biết và hiểu các thúc đẩy khác nhau (LT 313-327) và Các quy tắc về cùng một vấn đề giúp nhận biết tác động của các thần hơn (LT 328-336).

*cũng (làm) như vậy, mà nếu làm theo lời khuyên của nó, ta chẳng thể gặp được con đường đưa tới đích".<sup>50</sup>*

Các chuyển động thiêng liêng thì khác với các trạng thái tâm hồn. Chúng là những tác động rõ rệt của các thần đang cố lay động ý chí của một người đi theo hướng này hay hướng kia. Ví thế, *an ủi* và *sầu khổ* không đồng nghĩa với vui hay buồn, với sáng khoái hay sầu muộn, với hài lòng hay bất mãn, với tán đồng hay bất đồng đối với ý kiến hay lập trường của ai đó. Cảnh tượng Chúa Giêsu cầu nguyện trong Vườn Dầu trước cuộc Thương Khó<sup>51</sup> giúp thấy rõ sự khác biệt giữa chuyển động thiêng liêng với trạng thái tâm hồn. Các chuyển động thiêng liêng thì thúc bách tự do của chúng ta, và hướng ta đến một lựa chọn. Mặc dù cảm nhận buồn bã và phiền muộn (câu 37-38), Chúa Giêsu vẫn *chọn* bước theo ý muốn của Chúa Cha.<sup>52</sup> Các chuyển động của Thần lành thì mang đến sự tăng trưởng trong đức tin, đức cậy và đức ái.<sup>53</sup> Ổn bình an nội tâm sâu thẳm là dấu chỉ chúng ta đang đi đúng hướng của Thánh Thần, một hoa trái của phân định. Ổn bình an nội tâm ấy, được

<sup>50</sup> LT 318.

<sup>51</sup> Mt 26:36-46

<sup>52</sup> Kinh Thánh có nhiều ví dụ phân biệt rõ việc đi theo Thánh Thần hay theo trạng thái tâm hồn của cá nhân. Điển hình như ơn gọi và đời sống của các ngôn sứ, hay việc Giuse quyết định đón nhận Maria đã có thai về làm vợ mình (Mt 1:18-24).

<sup>53</sup> LT 316.

cảm nhận ngay cả trong những tình huống đau khổ lớn lao, là dấu chỉ cho thấy ta đã tìm được ý Chúa. Dấu chỉ xác chuẩn ta đi đúng hướng của Thánh Thần được biểu lộ qua *niềm vui* Tin Mừng mà mỗi người trải nghiệm trong nội tâm và nhóm phân định chung cảm nhận được, hoặc qua ơn an ủi mà Đức Thánh Cha Phanxicô đã mời gọi chúng ta phải tha thiết nài xin trong chuyến thăm viếng của ngài ở Tổng Hội 36.

Tùy vào các điều kiện mà các thành viên trải nghiệm, có khi nhóm phân định có thể suy xét hay bàn thảo về những thuận lợi (*pros*) và bất lợi (*cons*) của một giả thiết *lựa chọn* nào đó nghịch với viễn cảnh giúp tôn vinh Thiên Chúa nhiều hơn và tốt hơn. Trong trường hợp đó, để có được phân định đúng đắn, nhóm phải có khả năng sử dụng lý trí sáng suốt để nhận ra đâu là thiện ích lớn hơn chiếu theo các giá trị của Nước Trời, và dâng lên Chúa quyết định của nhóm để xin ơn xác chuẩn.<sup>54</sup>

**6. Cầu nguyện chung** là một điều kiện thiết yếu khác của một phân định tốt lành. Mỗi nhóm phân định chung nên tìm những cách thế và không gian cho việc cầu nguyện cá nhân và cầu nguyện chung phù hợp với những đặc điểm riêng của nhóm. Cầu nguyện cá nhân và cầu nguyện chung duy trì một thể giăng co lành

<sup>54</sup> LT 183

mạnh giữa trời và đất<sup>55</sup> khi tìm kiếm *sự hơn nữa* (*magis*) khởi đi từ tương quan của chúng ta với Thiên Chúa và với Lời của Người. Việc cầu nguyện ấy nhắc nhở chúng ta rằng, *trong tư cách một thân thể*, chúng ta là những người phục vụ *sứ mạng của Thiên Chúa* (*missio Dei*). Bí Tích Thánh Thể là phương thể cầu nguyện chung ưu tiên hàng đầu. Vì thế bí tích ấy có một ý nghĩa đặc biệt và giữ một vai trò trung tâm trong các tiến trình phân định chung. Nếu một cộng đoàn hay nhóm có thể cử hành Bí tích Thánh Thể như nguồn sống trong Thánh Thần, thì cộng đoàn hay nhóm ấy sẽ gia tăng khả năng nhận biết tác động của Thánh Thần trong lịch sử, cũng như nghiệm ra Chúa đang thực hiện lời hứa ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến ngày tận thế<sup>56</sup> như thế nào.

**7. Trò chuyện thiêng liêng** là một đặc nét của phân định chung. Tổng Hội 36 khuyến cáo mạnh mẽ rằng chúng ta cần nâng cao khả năng trò chuyện này.<sup>57</sup> Trong phân định chung, cần dành thời gian để các cá nhân chia sẻ

<sup>55</sup> LT 101-105

<sup>56</sup> Mt 28:20

<sup>57</sup> “Trò chuyện thiêng liêng là một công cụ thiết yếu giúp làm sống động việc phân định tông đồ của cộng đoàn. Trò chuyện thiêng liêng bao hàm một sự trao đổi, lắng nghe cách đón nhận và mong muốn chia sẻ ra điều đang đụng chạm ta cách sâu thẳm nhất. Việc trò chuyện này sẽ ghi nhận các chuyển động thiêng liêng, nơi cá nhân cũng như nơi cộng đoàn, để dùng sự an ủi mà thúc đẩy đức tin, đức cậy và đức mến của nhau. Trò chuyện thiêng liêng tạo ra một bầu không khí tin tưởng và đón nhận lẫn nhau cho chúng ta và cho tha nhân. Chúng ta đừng bỏ lỡ việc trò chuyện

các hoa trái cầu nguyện hay các suy tư của mỗi người. Chia sẻ là cơ hội để cá nhân trình bày cho người khác một cách giản dị khác với diễn thuyết về những tác động của Thánh Thần mà họ cảm nhận, hoặc về các hoa trái của suy tư cá nhân liên quan đến vấn đề đang suy xét. Mặt khác, một thái độ “lắng nghe người khác” cách tôn trọng, và không phi bác các chuyển động thiêng liêng mà người khác cảm nhận trong nội tâm, có thể tạo ra nơi người nghe một âm vang thiêng liêng hay những chuyển động thiêng liêng mới mẻ, hoặc khơi dậy nơi họ một lối nhận biết các sự vật một cách tươi mới. Tập quán trò chuyện thiêng liêng, thói quen lắng nghe người khác cách chăm chú, kỹ năng diễn đạt một cách giản dị và rõ ràng các kinh nghiệm và ý tưởng của bản thân sẽ góp phần làm cho việc phân định chung được tốt đẹp mỗi khi đề tài phân định đòi hỏi điều ấy.

Chia sẻ trong trò chuyện thiêng liêng thì khác với bàn luận trong kinh doanh, vốn tìm kiếm những quyết định hợp lý nhất theo logic của quản trị. Việc chia sẻ ấy cũng khác với hoạt động của nghị trường, nơi các phe đa số, thiểu số, hay các liên minh... suy xét để nhắm đến những lợi ích cá nhân hay lợi ích nhóm, bằng cách vận dụng khả năng diễn thuyết và các “kỹ thuật” nghị trường. Các diễn đàn ấy có điểm này giống với phân

---

này trong cộng đoàn cũng như trong những tiến trình đưa ra quyết định ở trong Dòng” (TH 36, NQ.1, số 12)

định, đó là tất cả đều cần các thông tin tốt liên quan đến các vấn đề cần quyết định và cần khả năng lập luận hữu lý. Phân định cũng cần đến những yếu tố vừa nói nhưng không dừng ở đó. Phân định làm việc, về cơ bản, dựa vào những chuyển động thiêng liêng, hoặc khi các chuyển động ấy không rõ ràng, thì dựa trên những chất liệu mà lý trí xét thấy là đem đến lòng yêu mến Chúa hơn và tôn vinh Chúa hơn, sau đó cũng phải tìm ơn xác chuẩn từ trên cao.

**8. Thực hành một cách có hệ thống việc xét mình** (*examen*) trong tiến trình phân định chung cho phép chúng ta đi từ *tìm kiếm* đến *nhận biết ý* Chúa. Việc *xét mình* giúp chúng ta nhận ra chân tính của tác động của các thần và xác chuẩn chúng ta có đi đúng hướng hay không. Việc *xét mình* cá nhân của mỗi thành viên cần được kết hợp với việc *duyệt xét* những gì đang diễn ra trong nhóm xét như một toàn thể. Học biết *duyệt xét* các chuyển động của nhóm sẽ cho phép chúng ta nắm được đà tiến của tiến trình phân định hoặc xác chuẩn tiến trình ấy, từ đó chúng ta có thể biết được có nên tiếp tục tiến tới, hoặc tiến tới thế nào, dưới sự hướng dẫn của Thánh Thần. Việc giám sát liên tục các chuyển động của nhóm ngang qua *xét mình* là một công cụ giúp ghi nhớ những gì đã diễn ra. Tương tự như khi học cách nhận biết các chuyển động nội tâm nơi cá nhân,

phân định chung đòi chúng ta phát triển khả năng nhận biết và lý giải những chuyển động thiêng liêng trong nhóm đang đặt mình lắng nghe Thánh Thần để tìm kiếm ý Chúa.

- 9. Thiết lập cách ấn định quyết định cuối cùng.** Phải xác định rõ ràng và chính xác điều này khi khởi sự tiến trình phân định. Các tham dự viên phân định cần biết và chấp nhận ngay từ đầu cách đạt đến quyết định cuối cùng. Chẳng hạn chúng ta đều biết, các Tổng Hội của Dòng thì đạt đến quyết định cuối cùng dựa trên đa số phiếu biểu quyết, trừ những trường hợp Định thức ấn định cách khác. Tương tự, trong cuộc phân định của một cộng đoàn Giêsu-hữu, quyết định cuối cùng thuộc về bề trên địa phương; và các quyết định của một Tỉnh hay Miền thì thuộc trách nhiệm của Bề trên Thượng cấp. Còn các tổ chức tông đồ và các định chế thì được điều hành dựa trên quy chế và luật riêng của tổ chức mình, trong đó sẽ quy định rõ cách thức đưa ra các quyết định ảnh hưởng đến toàn thể và ai được quyền ra các quyết định ấy.

### **Đặt trọn niềm tin tưởng vào Thiên Chúa**

Phân định là một di sản phong phú của Linh Thao, một công cụ đặc biệt hữu dụng cho những thời điểm cần làm *các cuộc lựa chọn (elections)* trong đời sống và sứ mạng của

Dòng. Phân định và các lựa chọn tốt lành đòi chúng ta phải siêu thoát khỏi những quyến luyến và tình cảm lệch lạc, để có thể đặt mình hoàn toàn trong tay Chúa. Việc đẩy mạnh phân định chung là một trực giác của Tổng Hội 36, khi Tổng Hội tìm kiếm những cách thế cải thiện đời sống chung của Dòng bằng cách dựa vào cầu nguyện cá nhân sâu xa hơn, cũng như vào việc chia sẻ đức tin và đời sống của chúng ta một cách phong phú hơn.

Huấn từ của Đức Thánh Cha Phanxicô với các thành viên của Tổng Hội 36 được kết thúc với lời nguyện sau: *"Chúng ta hãy nài xin Mẹ chúng ta hướng dẫn và đồng hành với từng Giêsu-hữu, cũng như với thành phần Dân Chúa mà anh được sai đến, trên những con đường của ơn an ủi, của lòng trắc ẩn, và của phân định."*<sup>58</sup> Chúng ta hãy biến ý nguyện ấy thành lời cầu của chính chúng ta, bằng cách nài xin ơn ấy cho mỗi người được kêu gọi chia sẻ sứ mạng phục vụ sự hòa giải và công bình của Tin Mừng, cho các cộng đoàn, các tổ chức tông đồ và các cơ sở mà ngang qua đó chúng ta thi hành sứ mạng tông đồ của mình.

Vì thế chúng ta hãy cầu xin ơn hoán cải ở cấp độ cá nhân cũng như cơ chế, để nhờ việc chiêm ngắm Chúa Giêsu trong Tin Mừng, và từ mối tương quan yêu thương và trung tín của Người với Chúa Cha, chúng ta biết học cách

<sup>58</sup> Huấn từ của ĐTC Phanxicô tại Tổng Hội 36, ngày 24.10. 2016.

nhận ra Thánh Thần đang dẫn chúng ta đi đâu, và cách lựa chọn sống theo ý Thiên Chúa.

**Arturo Sosa**

*Rôma, ngày 27.9.2017*

Kỷ niệm ngày Đức Phaolô III ban hành trọng sắc  
Regimini militantis (1540).  
(nguyên bản tiếng Tây Ban Nha)

## THƯ MỤC

Coathalem, Hervée. *Ignatian Insight*.

Dòng Tên Việt Nam. *Tạp Chí Linh Đạo I-Nhã: Phân Định  
Thiênng Liêng*. Sài Gòn: CIS, 2019

Gallagher, Timothy M., O.M.V. *The Discernment of Spirits: An  
Ignatian Guide For Every Life*. New York: Crossroad,  
2006.

Gallagher, Timothy M., O.M.V. *Spiritual Consolation: An  
Ignatian Guide For the Greater Discernment of Spirits*.  
New York: Crossroad, 2007.

Gallagher, Timothy M., O.M.V. *Discerning the Will of God: An  
Ignatian Guide to Christian Decision Making*. New  
York: Crossroad, 2009.

Green, Thomas, S.J. *Weeds Among the Wheat*. Indiana: Ave  
Maria Press, 1984.

Green, Thomas, S.J. *Phân Định Thiênng Liêng: Cỏ Lùng và Lúa  
Tốt*. Bản dịch Vô Danh. Sài Gòn: Lưu Hành Nội Bộ,  
2000.

- Inhaxiô Loyola. *Linh Thao*. Bản dịch của Nguyễn Công Đoan SJ và Mariano Manso SJ. Sài Gòn: Nhà Tập Dòng Tên, 1969.
- Inhaxiô Loyola. *Tự Thuật*. Bản dịch của Hoàng Văn Lục Sesto Quercetti S.J. Sài Gòn: Lưu hành nội bộ, 1975.
- Tonner, Jules J., S.J. *Discerning God's Will: Ignatius of Loyola's Teaching on Christian Decision Making*. St. Louis: The Institute of Jesuit Sources, 1991.
- Tonner, Jules J., S.J. *A Commentary On St. Ignatius' Rules For The Discernment of Spirits*. St. Louis: The Institute of Jesuit Sources, 1991.
- Thánh Bộ Giáo Sĩ. *Linh Mục, Thừa Tác Viên Của Lòng Chúa Thương Xót: Tài liệu hỗ trợ các cha giải tội và linh hướng*. Roma: Vatican, 2011. Phêrô Đặng Xuân Thành dịch từ bản Anh ngữ. Hà Nội: Lưu hành nội bộ.



# PHÂN ĐỊNH THIÊNG LIÊNG

Tác giả: Giuse Phạm Thanh Liêm, SJ

---

Hình bìa: Nguyễn Tấn Lực

Nhà xuất bản:

Nhà sách Hòa Bình

Nhà in: